

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

---



**ISO 9001-2008**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**NGÀNH: VĂN HÓA DU LỊCH**

Sinh viên: Vũ Thị Quỳnh Trang  
Người hướng dẫn: ThS. Phạm Thị Hoàng Điệp

**HẢI PHÒNG - 2011**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

-----

**NÂNG CAO HIỆU QUẢ KHAI THÁC NGHỆ THUẬT  
CA HUẾ TRONG DU LỊCH**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC  
NGÀNH: VĂN HÓA DU LỊCH**

Sinh viên: Vũ Thị Quỳnh Trang  
Người hướng dẫn: ThS. Phạm Thị Hoàng Điệp

**HẢI PHÒNG - 2011**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

---

**NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP**

Sinh viên: Vũ Thị Quỳnh Trang

Mã số: 110678

Lớp: VH1101

Ngành: Văn Hóa – Du lịch

Tên đề tài: Nâng cao hiệu quả khai thác nghệ thuật ca Huế trong du lịch

# NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI

1. Nội dung và các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp (*về lý luận, thực tiễn, các số liệu...*).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Các tài liệu, số liệu cần thiết:.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Địa điểm thực tập tốt nghiệp.

.....

.....

.....

## **CÁN BỘ HƯỚNG DẪN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP**

### **Người hướng dẫn thứ nhất:**

Họ và tên:.....

Học hàm, học vị:.....

Cơ quan công tác:.....

Nội dung hướng dẫn:.....

.....

.....

.....

.....

### **Người hướng dẫn thứ hai:**

Họ và tên:.....

Học hàm, học vị:.....

Cơ quan công tác:.....

Nội dung hướng dẫn:.....

.....

.....

.....

.....

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày      tháng      năm 2010

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày      tháng      năm 2010

Đã nhận nhiệm vụ ĐTTN

*Sinh viên*

Đã giao nhiệm vụ ĐTTN

*Người hướng dẫn*

***Hải Phòng, ngày      tháng      năm 2010***

**HIỆU TRƯỞNG**

**GS.TS. NGUYỄN *Trần Hữu Nghị***

## PHẦN NHẬN XÉT TÓM TẮT CỦA CÁN BỘ HƯỚNG DẪN

**1. Tinh thần thái độ của sinh viên trong quá trình làm đề tài tốt nghiệp:**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**2. Đánh giá chất lượng của đề tài (so với nội dung yêu cầu đã đề ra trong nhiệm vụ Đ.T. T.N trên các mặt lý luận, thực tiễn, tính toán số liệu...):**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**3. Cho điểm của cán bộ hướng dẫn (ghi cả số và chữ):**

.....

.....

.....

*Hải Phòng, ngày tháng năm 2010*

**Cán bộ hướng dẫn**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ  
CỦA NGƯỜI CHĂM PHẢN BIỆN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP  
*Tên đề tài: Nâng cao hiệu quả khai thác nghệ thuật ca Huế trong du lịch*

*của sinh viên: Vũ Thị Quỳnh Trang*

*Lớp: VH 1101*

1. Đánh giá chất lượng đề tài tốt nghiệp về các mặt thu thập và phân tích tài liệu, số liệu ban đầu; cơ sở lí luận chọn phương án tối ưu, cách tính toán chất lượng thuyết minh bản vẽ, giá trị lí luận và thực tiễn của đề tài.

2. Cho điểm của người chấm phản biện:

*(Điểm ghi bằng số và chữ)*

*Ngày      tháng      năm 2010*  
Người chấm phản biện

## LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành khóa luận này, em xin tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến Ths. Phạm Thị Hoàng Diệp, người đã định hướng đề tài, tận tình hướng dẫn, chỉ bảo em trong suốt quá trình viết khóa luận tốt nghiệp.

Nhân dịp hoàn thành khóa luận, em xin chân thành cảm ơn ban giám hiệu nhà trường đã tạo điều kiện tốt nhất cho em cũng như các bạn sinh viên khác hoàn thành nhiệm vụ tốt nghiệp của mình; đồng cảm ơn các thầy cô trong khoa Văn Hoá Du Lịch - Trường ĐHDL Hải Phòng đã tận tình truyền đạt kiến thức cho em trong suốt 4 năm học vừa qua. Với vốn kiến thức được tiếp thu trong suốt quá trình học đó, không chỉ là nền tảng cho quá trình nghiên cứu mà còn là hành trang quý báu để em bước vào đời một cách vững chắc và tự tin.

Việc hoàn thành khóa luận đòi hỏi sự cố gắng của bản thân, sự giúp đỡ của thầy cô hướng dẫn, sự động viên của gia đình và bạn bè. Vì vậy, một lần nữa cho em gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới những người đã luôn giúp đỡ, động viên em hoàn thành khóa luận tốt nghiệp này.

Dù đã có rất nhiều cố gắng, song luận văn chắc chắn ko thể tránh khỏi những thiếu sót và hạn chế. Kính mong nhận được sự chia sẻ và những ý kiến đóng góp quý báu của các Thầy, các Cô.

Xin trân trọng cảm ơn !

Hải phòng, ngày 24 tháng 6 năm 2011

Sinh viên

Vũ Thị Quỳnh Trang



## Mục Lục

MỞ ĐẦU.....	2
CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ NGHỆ THUẬT CA HUẾ.....	7
1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của nghệ thuật Ca Huế.....	7
1.1.1. Về tên gọi và nguồn gốc hình thành Ca Huế.....	7
1.1.2. Vài nét về quá trình phát triển Ca Huế.....	11
1.2. Đặc trưng nghệ thuật của Ca Huế.....	16
1.2.1. Đặc điểm thang âm, thức điệu trong Ca Huế.....	16
1.2.1.1. Điệu thức Bắc .....	17
1.2.1.2. Điệu thức Nam .....	18
1.2.1.3. Điệu thức lưỡng tính .....	19
1.2.1.4. Các hơi nhạc.....	19
1.2.2. Giới thiệu một số nhạc cụ kết hợp biểu diễn của nhạc cụ trong Ca Huế.....	21
1.2.2.1. Đàn tranh (thập lục).....	21
1.2.2.2. Đàn nguyệt (đàn kìm).....	22
1.2.2.3. Đàn Nhị (đàn cò).....	22
1.2.2.4. Đàn tỳ bà.....	23
1.2.2.5. Đàn Bầu.....	23
1.2.2.6. Sáo.....	24
1.2.2.7. Nghệ thuật kết hợp biểu diễn của nhạc cụ trong Ca Huế.....	24
1.2.3. Một số làn điệu và bài bản tiêu biểu.....	25
1.2.3.1. Cổ bản.....	25
1.2.3.2. Kim tiền.....	25
1.2.3.3. Tứ đại cảnh.....	26
1.2.3.4. Lưu thủy.....	26
1.2.3.5. Hành vân.....	26
1.2.3.6. Vọng phu .....	27
1.2.3.7. Nam Ai.....	27

1.2.3.8. Nam Bình.....	28
1.2.3.9. Mười bài ca liên hoàn.....	28
1.2.4. Không gian - Thời gian diễn xướng và thưởng thức Ca Huế.....	28
1.2.4.1. Không gian trong nghệ thuật Ca Huế.....	28
1.2.4.2. Thời gian biểu diễn trong Ca Huế.....	30
1.3. Giá trị của nghệ thuật Ca Huế.....	31
1.3.1. Giá trị lịch sử.....	31
1.3.2. Giá trị văn hóa nghệ thuật .....	32
Tiểu kết chương 1.....	35
<b>CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG KHAI THÁC NGHỆ THUẬT CA HUẾ TRONG ĐỜI SỐNG VÀ TRONG DU LỊCH.....</b>	<b>36</b>
2.1. Biểu diễn ca Huế trong các Câu lạc bộ và tại Làng Ca Huế Quảng Bình.....	36
2.1.1. Câu lạc bộ Ca Huế Nguyễn Thị Lợi.....	36
2.1.2. CLB ca Huế Phú Xuân - Thành phố Hồ Chí Minh.....	39
2.1.3. Biểu diễn ca Huế trong làng Ca Huế ở Quảng Bình.....	41
2.2. Biểu diễn ca Huế trong Festival Huế.....	44
2.3. Khái quát hình thức biểu diễn nghệ thuật Ca Huế trên sông Hương.....	46
2.3.1. Tổ chức biểu diễn nghệ thuật Ca Huế trên sông Hương.....	46
2.3.2. Đánh giá thực trạng biểu diễn và chất lượng dịch vụ biểu diễn Ca Huế trên sông Hương.....	50
2.3.2.1. Tổ chức, quản lý hoạt động dịch vụ Ca Huế trên sông Hương.....	50
2.3.2.2. Bến thuyền và thuyền phục vụ biểu diễn Ca Huế trên sông Hương.....	50
2.3.2.3. Diễn viên, nhạc công - yếu tố quyết định thành công của	

chương trình ca Huế.....	57
2.3.2.4. Nội dung chương trình biểu diễn Ca Huế trên sông Hương.....	61
2.3.2.5. Tổ chức bán vé dịch vụ Ca Huế trên sông Hương.....	66
2.4. Đánh giá chung về chất lượng khai thác Ca Huế trong du lịch.....	68
2.4.1. Những mặt tích cực.....	68
2.4.2. Những mặt tiêu cực.....	70
Tiêu kết chương 2.....	71
<b>CHƯƠNG 3. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT NHẪM BẢO TỒN VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ KHAI THÁC NGHỆ THUẬT CA HUẾ TRONG DU LỊCH.....</b>	<b>73</b>
3.1. Những thuận lợi và khó khăn trong việc khai thác Ca Huế trong du lịch.....	73
3.1.1. Thuận lợi .....	73
3.1.2. Những khó khăn.....	74
3.2. Định hướng bảo tồn và khai thác các giá trị của ca Huế.....	76
3.2.1. Bảo tồn nguyên gốc các giá trị nghệ thuật của Ca Huế.....	76
3.2.2. Khai thác và phát triển ca Huế gắn với việc phát triển du lịch bền vững.....	77
3.3. Đề xuất một số biện pháp bảo tồn và phát triển đối với nghệ thuật ca Huế.....	81
3.3.1. Tăng cường công tác nghiên cứu chuyên sâu.....	81
3.3.2. Mở rộng và phát triển công tác đào tạo .....	83
3.3.2.1. Đưa Ca Huế vào môi trường học đường.....	83
3.3.2.2. Duy trì và nhân rộng mô hình các Câu Lạc Bộ.....	86
3.3.3. Thành lập Bảo tàng âm nhạc Huế.....	87

3.3.4. Mở rộng không gian biểu diễn.....	87
3.4. Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ Ca Huế trên sông Hương.....	89
3.4.1. Giải pháp về nghiên cứu nhu cầu thị trường .....	89
3.4.2. Giải pháp tăng cường quảng bá và cung cấp thông tin cho du khách về dịch vụ ca Huế trên sông Hương.....	90
3.4.3. Giải pháp hoàn thiện cơ sở vật chất phục vụ biểu diễn ca Huế.....	92
3.4.4. Giải pháp về cải tiến nội dung chương trình biểu diễn.....	93
3.4.5. Giải pháp nâng cao chất lượng diễn viên, bồi dưỡng người dẫn chương trình và nâng cao năng lực của chủ thuyền.....	95
3.4.6. Giải pháp về tổ chức, quản lý hoạt động dịch vụ ca Huế trên sông Hương.....	96
3.5. Một số kiến nghị và đề xuất .....	99
3.5.1. Đối với Ủy ban nhân dân Tỉnh Thừa Thiên Huế .....	99
3.5.2. Đối với Sở văn hóa thể thao du lịch và Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế.....	100
3.5.3. Đối với Ban quản lý bến thuyền du lịch.....	101
Tiểu kết chương 3.....	101
KẾT LUẬN.....	102
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	105
Phụ lục .....	108

## **CÁC CHỮ CÁI VIẾT TẮT TRONG ĐỀ TÀI**

**CLB: Câu lạc bộ**

**NXB: Nhà xuất bản**

**BQL: Ban quản lý**

**UBND: Ủy ban nhân dân**

**QĐ: Quyết định**

**NSƯT: Nghệ sỹ ưu tú**

**TP: Thành phố**

**TT QL&TC: Trung tâm quản lý và tổ chức**

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Du lịch văn hóa là một trong những loại hình du lịch được biết đến sớm nhất trong lịch sử hình thành và phát triển của hoạt động lữ hành - du lịch. Theo số liệu điều tra của tổ chức du lịch thế giới (UNWTO), hiện nay hơn 80% số du khách đi du lịch nhằm mục đích để hưởng thụ các giá trị văn hóa độc đáo, khác biệt với nền văn hóa của dân tộc họ.

Việt Nam là một quốc gia ở khu vực Đông Nam Á, sự phát triển của du lịch Việt Nam không nằm ngoài xu thế phát triển chung của khu vực. Năm 1990 ngành du lịch Việt Nam chỉ mới đón được 250 nghìn lượt khách quốc tế và 1 triệu lượt khách nội địa, đến năm 1994 đã đón hơn 1 triệu lượt khách quốc tế và 3,5 triệu lượt khách nội địa. Tính đến tháng 12 năm 2010 ước tính khách quốc tế đến Việt Nam đạt 5.049 triệu lượt, khách du lịch nội địa đạt 28 triệu lượt, tổng doanh thu của ngành du lịch năm 2010 đạt 96 nghìn tỷ đồng. Du lịch đã trở thành mũi nhọn chiến lược trong chính sách phát triển kinh tế xã hội của nước ta. Với truyền thống văn hóa hàng ngàn năm lịch sử, giàu bản sắc dân tộc, hàng ngàn di tích, danh lam thắng cảnh nổi tiếng, trong đó có mười di sản được UNESCO công nhận là di sản thế giới, Việt Nam có rất nhiều thuận lợi để phát triển du lịch theo hướng du lịch văn hóa. Đóng góp vào thành công chung của du lịch Việt Nam, cần phải nhắc đến vai trò của một trong những trung tâm văn hóa - du lịch lớn nhất của cả nước, đó là cố đô Huế.

Với tài nguyên du lịch phong phú và đa dạng, là vùng đất giàu văn hóa, Huế có đầy đủ điều kiện để phát triển nhiều loại hình du lịch như du lịch văn hóa, nghỉ mát, du lịch biển, du lịch sinh thái. Năm 2010, tốc độ tăng trưởng bình quân khách du lịch đến Huế tăng 20-25%/năm, doanh thu từ du lịch đạt 1.130 tỷ đồng. Đến với Huế là đến với thành phố của Festival, thành phố của lễ hội; đến với Huế du khách sẽ được thỏa mãn nhu cầu hiểu biết về những giá trị văn hóa, những giá trị lịch sử lâu đời của một chốn cố đô thâm nghiêm.

Trong số các di sản văn hóa của kinh thành Huế, chúng ta không thể không nhắc đến Ca Huế - một loại hình nghệ thuật đặc sắc của vùng đất và con người nơi đây. Cùng với sự phát triển của ngành du lịch, Ca Huế trên sông Hương đã trở thành một nhu cầu không thể thiếu của khách du lịch khi đến Huế. Đứng trước tiến trình hội nhập để phát triển, nhiều loại hình nghệ thuật truyền thống của cả nước đang lâm vào tình trạng bế tắc, thì Ca Huế trên sông Hương đang là một trong những loại hình nghệ thuật truyền thống hoạt động có hiệu quả. Đó là loại hình nghệ thuật truyền thống duy nhất nối kết một cách tài tình giữa các giá trị văn hóa nghệ thuật truyền thống với đời sống đương đại. Bác học, tinh tế, nhưng Ca Huế lại mang đậm sắc thái địa phương, phát sinh từ tiếng nói của người dân xứ Huế. Từ chôn dân gian, Ca Huế đã được đưa vào khai thác, biểu diễn về đêm trên sông Hương để phục vụ nhu cầu thưởng thức nghệ thuật truyền thống của khách du lịch, làm phong phú thêm cho các dịch vụ du lịch của Huế. Dần dần, Ca Huế đã trở thành một “thương hiệu văn hóa” gắn bó chặt chẽ với hoạt động du lịch, đóng góp vào sự phát triển của ngành du lịch Huế nói chung như một “sản phẩm du lịch đặc biệt”, đồng thời thông qua hoạt động du lịch loại hình nghệ thuật truyền thống này không chỉ được lưu giữ, bảo tồn mà còn được giới thiệu một cách rộng rãi với du khách tạo nét đặc trưng riêng cho sản phẩm du lịch Huế.

Phải khẳng định rằng Ca Huế trên sông Hương là một sản phẩm du lịch độc đáo, hấp dẫn và đậm nét đặc trưng của Huế. Tuy nhiên, cũng vì quá chú trọng đến yếu tố phát triển du lịch mà trong những năm gần đây việc biểu diễn nghệ thuật Ca Huế có phần bị thương mại hóa, công tác tổ chức hoạt động của dịch vụ Ca Huế trên sông Hương vẫn còn tồn tại nhiều bất cập như diễn viên thiếu chuyên nghiệp, chất lượng biểu diễn kém, vào mùa cao điểm cung không đáp ứng đủ cầu, công tác tổ chức quản lý thả nổi... làm ảnh hưởng đến các giá trị văn hóa nghệ thuật đích thực của bộ môn nghệ thuật này, làm giảm đi sức hấp dẫn và giá trị của bộ môn nghệ thuật này trong lòng du khách đồng thời làm phương hại đến uy tín của Huế và tạo ra sự lộn xộn trong hoạt động kinh doanh

du lịch. Chính vì vậy việc nghiên cứu để tìm hiểu các giá trị nguyên gốc của nghệ thuật Ca Huế, từ đó đề xuất những biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả khai thác Ca Huế trong du lịch là một yêu cầu cấp thiết không chỉ với ngành du lịch Huế nói riêng mà còn với ngành du lịch Việt Nam nói chung.

### **1. Mục tiêu nghiên cứu**

Thông qua các tài liệu và các số liệu thu thập được để:

1. Tìm hiểu các giá trị văn hóa nghệ thuật đặc sắc của Ca Huế.
2. Đánh giá về thực trạng khai thác Ca Huế trong hoạt động du lịch những năm gần đây.
3. Đề ra một số định hướng và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả khai thác nghệ thuật Ca Huế trong du lịch.

### **3. Lịch sử nghiên cứu vấn đề**

Dưới góc độ một bộ môn nghệ thuật, Ca Huế được khá nhiều học giả dày công nghiên cứu. Có thể kể tên một số công trình và tác giả tiêu biểu như:

- “*Ca Huế và ca kịch Huế*” của tác giả Văn Lang (1993), đưa ra một số nhận định về nguồn gốc ra đời của ca Huế, đặc điểm của ca Huế, giới thiệu một số làn điệu ca Huế, mối quan hệ giữa ca Huế và các loại hình nghệ thuật khác.

- Bài viết “*Tìm hiểu nguồn gốc và sự hình thành Ca Huế*” của Tôn Thất Bình, đăng trên tạp chí **Văn hóa nghệ thuật** số 8 - năm 2001, trong đó tác giả trình bày lịch sử hình thành và các giai đoạn phát triển của Ca Huế.

- Năm 2004, Sở văn hóa thông tin thành phố Huế cũng đã xuất bản cuốn sách “*Những điều cần biết về hoạt động biểu diễn Ca Huế trên sông Hương*” nhằm giới thiệu các làn điệu, các đặc điểm của Ca Huế trên sông Hương, các quy định của UBND Tỉnh và của Sở văn hóa thông tin về công tác tổ chức và biểu diễn Ca Huế trên sông Hương đến với công chúng.

Phản ánh về dịch vụ Ca Huế trên sông Hương, thời gian gần đây cũng đã xuất hiện một số bài viết đăng trên các báo địa phương và báo điện tử gồm:



- Bài viết của tác giả Hạnh Nhi với tựa đề “*Nhộn nhạo ca Huế: chấm dứt được không?*” đăng trên báo Văn hóa chủ nhật số 911 năm 2003.

- Bài viết của tác giả Nhật Huy trên báo Tiền phong năm 2005 với tựa đề “*Tuyên chiến với “loạn” Ca Huế trên sông Hương*”.

- Bài viết của tác giả HVH trên báo điện tử: “*Để ca Huế trường tồn với sông Hương*”.

Như vậy, với những góc độ khác nhau, các tác giả của các bài viết và các công trình nghiên cứu nói trên đã phản ánh một số vấn đề liên quan đến sự hình thành của nghệ thuật Ca Huế cũng như bước đầu đề cập đến những bất cập của hoạt động dịch vụ biểu diễn Ca Huế trên sông Hương.

#### **4. Ý nghĩa của đề tài**

Ca Huế là một bộ môn nghệ thuật nằm trong thể loại âm nhạc thính phòng và dân ca Việt Nam. Chính vì vậy đã có nhiều học giả bỏ công nghiên cứu tìm hiểu về loại hình nghệ thuật này. Tuy nhiên, phần lớn những công trình đó đều tập trung trình bày về các đặc điểm âm nhạc thuần túy. Ngoài ra với việc Ca Huế được chú trọng khai thác trong du lịch những năm gần đây cũng thu hút sự quan tâm của công luận, thể hiện qua một số bài báo mạng đã nêu lên một số vấn đề bất cập trong thực trạng khai thác Ca Huế trên sông Hương. Song có thể khẳng định rằng, việc nghiên cứu một cách tổng thể về Ca Huế với tư cách là một sản phẩm du lịch vẫn là một vấn đề vẫn đang còn bỏ ngỏ. Chính vì vậy, với đề tài này người viết mong muốn sẽ đem lại một cái nhìn đa chiều và tương đối đầy đủ về Ca Huế, từ đó đưa ra những đề xuất, giải pháp nhằm góp phần thấu hiểu, bảo tồn và phát triển Ca Huế trong điều kiện tốt nhất, vừa để gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc, vừa để khai thác phát triển trong du lịch một cách hiệu quả nhất.

#### **5. Phương pháp nghiên cứu**

Trong đề tài đã sử dụng các phương pháp sau: phương pháp thu thập và xử lý số liệu; phương pháp thực địa; phương pháp thống kê, phân tích, so sánh tổng hợp.

Phương pháp thu thập và xử lý tài liệu: Là phương pháp chính được sử dụng trong đề tài. Trên cơ sở thu thập thông tin tư liệu từ nhiều lĩnh vực, nhiều nguồn khác nhau có liên quan tới đề tài nghiên cứu, người viết sẽ xử lý, chọn lọc để có những kết luận cần thiết, có được tầm nhìn khái quát về vấn đề nghiên cứu.

Phương pháp thực địa: Quá trình thực địa giúp sưu tầm thu thập tài liệu, nhằm nhận được thông tin xác thực cần thiết để thành lập ngân hàng số liệu cho việc hoàn thiện đề tài.

Phương pháp thống kê, phân tích, so sánh tổng hợp: Phương pháp này giúp định hướng, thống kê, phân tích để có cách nhìn tương quan, phát hiện ra các yếu tố và sự ảnh hưởng của yếu tố tới hoạt động du lịch trong đề tài nghiên cứu; việc phân tích, so sánh, tổng hợp các thông tin và số liệu mang lại cho đề tài cơ sở trong việc thực hiện các mục tiêu dự báo, các chương trình phát triển, các định hướng, các chiến lược và giải pháp phát triển du lịch trong phạm vi nghiên cứu của đề tài.

## **6. Kết cấu của đề tài**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, phụ lục, tài liệu tham khảo, nội dung của đề tài được chia làm 3 chương:

CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ NGHỆ THUẬT CA HUẾ

CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG KHAI THÁC NGHỆ THUẬT CA HUẾ TRONG ĐỜI SỐNG VÀ TRONG DU LỊCH

CHƯƠNG 3. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT NHẪM BẢO TỒN VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ KHAI THÁC NGHỆ THUẬT CA HUẾ TRONG DU LỊCH

## CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ NGHỆ THUẬT CA HUẾ

### 1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của nghệ thuật Ca Huế

#### 1.1.1. Về tên gọi và nguồn gốc hình thành Ca Huế

Theo sử liệu thì tên gọi Ca Huế xuất hiện từ năm 1687, khi chúa Nguyễn Phúc Tần chọn vùng Thừa Thiên làm kinh đô Huế. Tác giả Ứng Bình Thúc Giạ (1877-1961), đã viết: "*Gọi là Ca Huế, vì thanh âm người Huế hợp với điệu ca này, mà xứ Huế như người Quảng Trị với Quảng Bình cũng ca được, còn từ Linh Giang dĩ Bắc, Hải Vân quan dĩ Nam đều có người ca, mà ca giỏi thế nào cũng có nơi trảy bẹ, ấy là câu chuyện ai cũng biết rồi. Điệu ca khởi điểm từ thời nào, thời khởi điểm từ thời Hiếu Minh (chúa Nguyễn, về hệ bảy, thế kỷ 17)[32].*

Ca Huế, hiểu theo nghĩa hẹp, gồm đàn Huế và ca Huế. Ngoài ra còn có thể gọi là Ca nhạc Huế. Về xuất xứ trực tiếp của ca nhạc Huế, có thể thấy đó là một loại âm nhạc mang nhiều màu sắc địa phương. Nhạc điệu và nhất là giọng Ca Huế rõ ràng là phát sinh từ tiếng nói, giọng nói của người xứ Huế. Không thể Ca Huế với giọng Bắc, giọng Nghệ, giọng Quảng, hay giọng Nam Bộ, mà nhất thiết phải với giọng Huế của người Huế - Trị Thiên. Vậy tên gọi của nó đã nói lên rằng quê hương của ca nhạc Huế chính là xứ Huế, tức là vùng Thuận Hóa cũ, vùng kinh đô của Phú Xuân ngày trước. Sau này, vì cùng trong một vùng phát âm, người Quảng Trị cũng có nhiều đóng góp cho sự phát triển của Ca Huế, nâng Ca Huế trở thành một nghệ thuật mang tính địa phương sâu sắc, đóng góp vào vườn hoa nghệ thuật đầy sắc màu rực rỡ của dân tộc. Theo nhận xét của Hoàng Thị Châu về việc phân vùng ngôn ngữ, thì về cơ bản, Huế nói "giọng miền Trung". Tuy nhiên "giọng miền Trung" của Huế có những đặc điểm riêng, do nguồn gốc xuất phát của những lưu dân đi đến những vùng đất mới. Vùng Bình Trị Thiên về cơ bản là dân Nghệ Tĩnh vào theo con đường thâm thúy dần từ đời Trần. Chính thế mà phương ngữ Nghệ Tĩnh và phương ngữ Bình Trị Thiên có những đặc điểm giống nhau. Riêng tiếng Huế mang nhiều sắc thái mới của phương ngữ Nam Trung Bộ và Nam Bộ. Về âm vực, có nhà nghiên cứu

nhận xét rằng, hai vùng Quảng Trị và Thừa Thiên có âm vực thuộc loại cạn và hẹp nhất nước. Do ảnh hưởng của các giọng nói địa phương nên khi hò người ta cũng phát âm theo giai điệu riêng của từng vùng. Một nhà nghiên cứu âm nhạc cho rằng: Người Việt ở miền Bắc vốn quen dùng các ngũ cung đúng ( đo, ré, fa, sol, la), người miền Nam quen dùng giai điệu nằm trong ngũ cung hơi Nam giọng oán ( do, mi, fa ( già), sol, la) người Thừa Thiên Huế dùng ngũ cung “ hơi Nam giọng ai” ( do, re ( non), fa ( già), sol, la ( non). Ngũ cung hơi Nam giọng ai là nét đặc trưng của nghệ thuật diễn xướng Thừa Thiên Huế. Nó toát ra một âm hưởng xa xôi, huyền bí, đầy tính trữ tình và có thể nói với đặc tính "cạn và hẹp" giọng nói Huế đã để lại dấu vết trong đường nét giai điệu Ca Huế một tính chất đặc hữu, khác với dân ca nhạc cổ từ đèo Ngang trở ra và từ Hải Vân trở vào.

Tuy nhiên, dù có nhiều tên gọi khác nhau, dù có cả Ca cả Đàn trong đó, các nhà nghiên cứu vẫn thống nhất rằng: không cần thiết phải gọi là “Ca nhạc Huế” thay cho tên gọi đã trở thành quen thuộc là “Ca Huế”. Ca Huế đã tồn tại trong truyền thống như tên gọi ca Trù (hay là hát Ả đào), là một thể tài chuyên nghiệp luôn đi kèm với nhạc cụ. Ca nhạc Huế cũng không thể bị hiểu nhầm là toàn bộ nền ca nhạc tại Huế, cả quá khứ lẫn đương thời, cả nhạc cổ truyền (dân ca, ca Huế, ca nhạc cung đình, âm nhạc tín ngưỡng) lẫn tân nhạc (một khối lượng lớn các bài hát mới sáng tác về Huế, sáng tác trên chất liệu âm nhạc Huế).

Có thể khẳng định, Ca Huế là loại nhạc cổ truyền được phát sinh và phát triển lâu đời. Tuy nhiên, tìm hiểu nguồn gốc và thời điểm phát sinh thì có nhiều ý kiến khác nhau.

Nhà nghiên cứu Văn Lang trong “Ca Huế và ca kịch Huế” nêu ý kiến về nguồn gốc và thời điểm phát sinh ca Huế: *“Nếu xác định rằng dưới triều Lý, hát tuồng đang trên đường hình thành mà nhạc tuồng là xuất phát từ nhạc cung đình, thì chúng ta có thể nói nhạc cung đình phải hình thành trước đó, ít nhất*

*cũng từ thế kỷ X. Do vậy cho phép chúng tôi được nói ca nhạc Huế (tức ca nhạc cổ truyền) cũng bắt nguồn từ đây[32].*

Cứ thế, ca nhạc cổ truyền được phát triển qua nhiều triều đại với nhiều thế kỷ, và cuối cùng quy tụ lại trên mảnh đất Thuận Hóa. Thời điểm quy tụ có thể căn cứ vào hai sự kiện lịch sử dưới đây mà nhiều người đã từng nói đến.

1. Nguyễn Hoàng, con trai Nguyễn Kim - phải vận động xin vào trấn thủ Thuận Hóa (năm 1558) và kiêm trấn thủ Quảng Nam (năm 1570).

2. Từ thế kỷ XVII họ Nguyễn ở Đàng Trong đã đẩy mạnh công cuộc khai hoang với điều kiện kinh tế ở Thuận Hóa ngày càng được phát triển, đồng thời gặp mảnh đất giàu có về thơ ca đầy chất trữ tình, ca nhạc cổ sau khi quy tụ ở đây càng có điều kiện phát triển phong phú, dần dần được hình thành rõ nét và trở nên hoàn chỉnh.

Thái Văn Kiểm trong “Cổ đô Huế” cũng cho rằng: “*Còn như các điệu ca Huế thì có lẽ như mới sản xuất từ đời Chúa Minh Tộ Quốc công Nguyễn Phúc Chu, tức là Hiến Tông Hiếu Minh Hoàng đế (1691 - 1725)*”[32]

Lê Văn Hảo lại cho rằng: “*Thời kỳ hình thành và bước đầu phát triển của ca nhạc Huế là vào khoảng từ cuối thế kỷ XVII đến cuối thế kỷ XVIII. Giữa thế kỷ XVIII, ca múa nhạc đã phát triển phong phú tại đô thành Phú Xuân*”[32].

Văn Thanh, trong thay lời tựa sách “*Tìm hiểu ca Huế và dân ca Bình Trị Thiên*” khẳng định: “*Được hình thành từ thế kỷ XIX, nhưng phải đợi đến đầu thế kỷ XX, ca Huế mới thực sự hoàn chỉnh và thời gian cực thịnh của ca Huế là vào khoảng những năm của thập niên 20 cho đến khi thế chiến thứ hai bùng nổ*”[32].

Giáo sư Trần Văn Khê cũng cho rằng đây là loại quan nhạc chứ không phải là loại dân nhạc[32].

Qua các ý kiến trên, chúng ta nhận thấy đa số các nhà nghiên cứu đều thống nhất ca Huế hình thành vào cuối thế kỷ XVII, đầu thế kỷ XVIII, dưới thời chúa Nguyễn Phúc Chu cầm quyền (1691 - 1725) và Ca Huế có nguồn gốc từ nhạc cung đình; riêng Văn Thanh lại cho ca Huế hình thành từ thế kỷ XIX. Nhưng dù ý kiến về thời điểm phát sinh có khác nhau, song có thể thấy rằng ngọn nguồn sâu xa của một thể loại âm nhạc dân tộc bao giờ cũng có nguồn gốc từ dòng chảy âm nhạc của dân tộc đó. Ca nhạc Huế không ra ngoài quy luật ấy. Vì thế, ngọn nguồn hình thành đầu tiên của Ca Huế chính là dòng âm nhạc chuyên nghiệp của cư dân Việt, vốn mạnh nha trong các thời Lý, Trần, Lê, đã vào xứ Huế qua các cuộc di dân của người Việt ở Nghệ Tĩnh, Thanh Hóa và miền đồng bằng Bắc Bộ. Ngọn nguồn thứ hai ần sâu hơn, nó không trực tiếp và mạnh mẽ tác động vào ca nhạc Huế, nhưng thâm đậm sâu sắc, hồn nhiên đó là dòng âm nhạc dân gian ngàn đời của dân tộc. Có lẽ do ngọn nguồn này mà sau một thời kỳ phát triển mạnh mẽ ở cung đình trong các sinh hoạt ca hát vui chơi của tầng lớp thống trị, Ca Huế lại trở thành phổ biến ở dân gian. Nó trở về với dân gian do tự bản thân đã chan hòa tình cảm lắng đọng và tràn đầy dân tộc tính. Ngọn nguồn thứ ba của Ca Huế chính là thú thưởng ngoạn âm nhạc cung đình mà các chúa Nguyễn ở Đàng Trong đã tiếp nối truyền thống thưởng thức âm nhạc ở Đàng Ngoài mà cho tổ chức các buổi ca nhạc ở phủ chúa hoặc gia đình của các bậc vương công. Nhưng như vậy chưa đủ để nói về nguồn gốc hình thành của Ca Huế. Trong Ca Huế người ta còn phảng phất thấy bóng dáng của âm nhạc Chăm Pa cũng như của âm nhạc Trung Hoa. Tóm lại, trong Ca Huế người ta thấy âm hưởng của nhiều loại hình âm nhạc, từ cung đình đến dân gian, từ dân dã đến bác học. Người ta cũng tìm thấy trong Ca Huế sự kết hợp tài tình của Ca từ, của nhạc cụ và của nghệ thuật biểu diễn chuyên nghiệp, từ chỗ chỉ là thể loại ca nhạc thính phòng, ca nhạc Huế đã phát triển đến đỉnh cao, được truyền bá rộng trong dân gian, được nhân dân bổ sung những điệu Hò, điệu Lý... và được sân khấu hóa như các loại hình sân khấu khác. Do đó, có thể nói hiếm có bộ môn nghệ thuật truyền thống nào của dân tộc có được sự độc đáo, đặc sắc

và phong phú như thế, và cũng hầu như không có bộ môn nghệ thuật nào có thể đáp ứng đa dạng thị hiếu của mọi tầng lớp người thưởng thức, như Ca Huế.

### ***1.1.2. Vài nét về quá trình phát triển Ca Huế***

Cho đến nay, vẫn chưa có học giả nào có thể khẳng định một cách chắc chắn Ca Huế ra đời từ bao giờ, song tất cả đều đồng ý với nhau ở một luận điểm: Cái tên Ca Huế chỉ có thể chính thức được biết đến bắt đầu từ thế kỷ XVII, và người ta cũng xem đây là khoảng thời gian quan trọng hình thành nên thể tài Ca Huế với những đặc điểm như chúng ta thấy hiện nay. Do đó, theo tác giả Tôn Thất Bình, có thể tạm thời phân chia quá trình phát triển của Ca Huế theo các giai đoạn sau:

#### **1.1.2.1. Giai đoạn hình thành và phát triển ban đầu (cuối TK XVII - cuối TK XVIII)**

Từ cuối thế kỷ XVII đến cuối thế kỷ XVIII tại Phú Xuân, nơi đặt thủ phủ của các chúa Nguyễn, thuộc phía Nam kinh thành Huế hiện nay, các điệu Ca Huế đã lần hồi xuất hiện. Ngay sau đó, các điệu nổi tiếng như: Cổ bản, Phú lục, Nam ai, Nam bình đã lưu hành rộng rãi trong dinh phủ chúa. Ca Huế là một bộ môn nghệ thuật độc đáo bởi lẽ không phải ai ca cũng đúng giọng điệu mà cần phải là người sinh ra trên vùng đất Trị Thiên mới ca hay được. Trị Thiên là vùng ngữ âm đặc biệt, có âm vực cạn hẹp nhất nước. Ở thời kỳ này, trong âm nhạc truyền thống của ta đã có điệu Bắc và điệu Nam, mà đó là hai hình thức chính của Ca Huế. Các nhạc khí cơ bản của Ca Huế như đàn tranh, đàn nguyệt, đàn nhị, đàn tỳ bà, đàn tam, sáo và sênh đều có mặt.

Vào giữa thế kỷ XVIII, Luân Quốc Công Nguyễn Phúc Tứ - em của Nguyễn Phúc Khoát, một người rất sành về âm nhạc truyền thống, đã nghiên cứu từ ba cây đàn cầm, đàn sắt và đàn tỳ bà, mà chế ra một cây đàn mới gọi là đàn nam cầm 4 dây, thùng dày và vuông, cầm dài 120cm để nhấn nhịp cho đúng với các điệu nam. Ở thế kỷ XIX, đàn nam cầm là một nhạc khí quan trọng trong ca nhạc Huế, về sau cây đàn này đã thất truyền, chỉ còn biến thể dưới dạng 2 dây và thường được biết đến dưới tên đàn nguyệt. Cùng với đàn nhị, đàn tranh và

đàn tỳ bà, đàn nguyệt là một trong những nhạc khí tiêu biểu trong dàn nhạc của ca nhạc Huế; âm thanh, âm sắc của nó rất phù hợp với ca nhạc Huế. Có thể xem đàn nguyệt là một trong những cây đàn “Huế” nhất trong các nhạc khí Việt Nam truyền thống.

Như vậy, có thể nói trong giai đoạn hình thành và phát triển ban đầu này, Ca Huế đã có những bài ca cơ bản về điệu thức Bắc và Nam, đàn Huế và đàn dân tộc đã khá đầy đủ để đệm hơi cho ca kỹ; báo hiệu cho giai đoạn phát triển và thịnh đạt của Ca Huế vào thế kỷ kế tiếp.

#### 1.1.2.2. Giai đoạn phát triển thịnh đạt ( đầu TK XIX - 1885)

Đó là thời kỳ từ khoảng đầu thế kỷ XIX đến trước ngày thất thủ kinh đô (1885). Lúc bấy giờ, ngoài dân gian cũng như chôn cung đình, Ca Huế đã phổ biến rộng rãi. Trong cung đình có một số bài Ca Huế có lời bằng chữ Hán (ví dụ mười bài ngự trong ca nhạc Huế vừa có lời chữ Hán thông dụng trong cung đình, vừa có lời Nôm thông dụng trong dân gian).

Đến năm 1863, một tác giả vô danh đã ghi một tập bài bản ca nhạc Huế khá hoàn chỉnh gồm 25 tác phẩm: 10 bản có kèm theo lời ca và 15 bản không có lời ca. Tên của một số bài bản đó là: Lưu Thủy, Kim Tiên, Xuân Phong, Hồ Quảng, Nam Xuân... là những bài bản giống tên với những bài bản còn thông dụng trong ca nhạc Huế. Bên cạnh đó là những bài bản ngày nay đã thất truyền như: Trường thán, Tụ trào, Tư mã tương như, Tiên nữ tống Lưu Nguyễn, Bá Nha khắp Tử Kỳ...

Giai đoạn này có nhiều nghệ nhân nổi tiếng trong dân gian như Đẩu Nương, một ca nhi ở An Cựu, các nhạc công Biện Nhân, Trần Quang Phổ, Tống Văn Đạt. Trong cung đình, một số ông hoàng bà chúa con của Minh Mạng (1820-1840) có tài sáng tác, hay tổ chức các buổi sinh hoạt ca nhạc thính phòng như các ông hoàng Trấn Biên, Lãng Biên, các công chúa Ngọc Am, Lại Đức (tức Mai Am) đều có sáng tác lời cho bài bản nhạc Huế. Công chúa Huệ Phổ vừa là nhà thơ, vừa giỏi đàn ca, có tập hợp một ban nữ nhạc do chính bà huấn luyện.



Ông hoàng Nam Sách đàn nguyệt rất hay, đã soạn cuốn Nguyệt cầm phổ vào năm 1859. Cũng trong khoảng thời gian ấy, ông hoàng Miên Thẩm (nhà thơ Tùng Thiện Vương) soạn cuốn Nam cầm phổ. Ông hoàng Miên Bửu (nhà thơ Tương An quận vương) nổi danh về đàn tỳ bà và đã đặt lời cho nhiều bài bản ca nhạc Huế.

Năm 1850, ông hoàng Miên Trinh (nhà thơ Tuy Lý Vương) đã sáng tác một bài Ca Huế dài hơn nhan đề là Nam cầm khúc để tiễn bạn là Nguyễn Văn Siêu về Bắc. Khúc nam cầm này được ca nhi nổi tiếng là Đẩu Nương ca và tự đệm bằng cây nam cầm. Sau khi Đẩu Nương mất (vào khoảng cuối thế kỷ XIX) đàn Nam cũng thất truyền.

Một số bài bản lớn được sáng tác hoặc được hoàn thiện trong thời đại này, ví dụ như bài Tứ đại cảnh tương truyền là đã ra đời vào thời Tự Đức (1848-1883).

Trong giai đoạn này ta thấy rõ Ca Huế dần dần đã phổ biến ra ngoài dân gian. Các nhạc công, nghệ nhân giỏi về đàn của Ca Huế đông đảo từ trong cung đình và ngoài dân gian chứng tỏ sự phát triển sinh hoạt ca nhạc thính phòng từ các dinh phủ của các ông hoàng đến các gia đình quyền thế. Các vua triều Nguyễn cũng rất thích Ca Huế. Trường hợp vua Tự Đức để lại giai thoại về việc sử dụng các nghệ sĩ dân gian tài hoa làm chức suất đội trưởng điều khiển dàn nhạc như Đội Chín, Đội Phước con cháu Tổng Văn Đạt là một trường hợp cụ thể.

Huế là địa điểm thuận lợi cho sự tập hợp cho một số nghệ nhân giỏi đàn ca xướng hát trong giai đoạn này. Ca Huế trở thành một nhu cầu văn hóa tinh thần không thể thiếu được ở chốn kinh đô.

### 1.1.2.3. Giai đoạn ngưng đọng và suy thoái (1886 - 1945)

Đó là giai đoạn kéo dài từ khi kinh đô thất thủ (1885) đến trước Cách mạng tháng 8 năm 1945. Thất thủ kinh đô (1885) là một cột mốc đánh dấu sự ngưng đọng, suy thoái của nhiều bộ môn nghệ thuật ở Huế. Tuồng và Ca Huế là hai ví dụ tiêu biểu.

Trong giai đoạn này, Ca Huế dần dần trở thành một thú tiêu khiển đã bị biến chất, đó là một cách ăn chơi trụy lạc sa đọa của đám bù nhìn tay sai bán nước. Chúng đã biết Ca Huế là một sinh hoạt có tính chất thánh phòng, người ca, người đàn cùng thường thức là những khách tri âm. Nhưng trong thời kỳ này, tính chất ấy đã bị biến đổi. Con sông Hương là nơi lý tưởng cho những lần tập hợp khách tao nhân, tài năng thiên phú, nay cũng con sông ấy, những buổi tổ chức Ca Huế đã biến thành những cuộc ăn chơi trác táng của những người có tiền.

Các nhạc công, ca sĩ lâm vào cuộc sống lâm than bế tắc. Có người bán rẻ tài năng, có khi bán cả nhân phẩm của mình để mua vui cho bọn người quyền quý giàu sang, lại còn chịu nhục vì thành kiến “xương ca vô loại”.

Trong hoàn cảnh ấy, một số lớn những nhạc công ngay thẳng, lương thiện muốn giữ gìn vốn cổ quý báu của cha ông. Họ nêu cao phẩm tiết chân chính của mình. Ta có thể kể tên các nhạc sĩ, ca sĩ cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX đã có công bảo vệ ca nhạc Huế gồm: “Trợ quốc khách Ứng Dũng, gọi là Trợ Dũng, con trai ông hoàng Gia Hưng, giỏi đàn nguyệt. Ông cựu tri phủ Đoàn Diệu, gọi là Phủ Thông, giỏi tiết tấu và hòa điệu. Ông kiểm thảo Trần Trinh Soạn, thường gọi là Cả Soạn, người làng Minh Hương (Thừa Thiên) thiện nghệ về đàn tranh và nguyệt. Ông cửu phẩm Nguyễn Chánh Tâm, gọi là Cửu Tâm giỏi đàn tranh, đàn nguyệt. Ông tuần phủ Nguyễn Khoa Tân, người gốc An Cựu (Thừa Thiên) giỏi đàn tranh. Ông Ứng Ân, dòng dõi Tuy Lý Vương, ông Khóa Hải, tên thật là Ngô Phổ người làng Bác Vọng (Thừa Thiên) ngụ ở An Cựu, thuộc nhiều điệu, nhiều bài. Ông Huyện hầu Ứng Biều gọi là Mệ Chín Thành, giỏi tất cả các loại đờn dây, nhưng nổi tiếng về đờn nhị và độc huyền. Ông Phan Đình Uyển gọi là cậu Âm Ba, người Phú Lương (Thừa Thiên) giỏi đàn độc huyền và nổi tiếng về thổi tiêu.

Đối với nữ nhạc công, người ta có thể kể: Cô Phò, vợ góa của Trần Quang Phổ, gốc người An Cựu (Thừa Thiên) và bà Khỏe, con cậu Cung (người Kim Luông) và vợ của Đốc Soạn, là những nữ nhạc công giỏi đàn tranh. Ta còn có thể kể cô Phủ Sáu và cô Trà là những người Ca Huế hay. Về nghiên cứu lý luận,

có những công trình của Di Sơn Ứng Dự như *Văn thích lục, Âm nhạc luận lược...*; của Hoàng Yên như *Âm nhạc ở Huế, Cầm học tâm nguyên*.

Chính trong giai đoạn đen tối nhất của lịch sử dân tộc, những con người ấy - bằng nhiệt tâm với vốn cổ âm nhạc cổ truyền, đã cố gắng hết sức mình để bảo tồn, gìn giữ những nét đẹp mang bản sắc Huế độc đáo. Mặc dù đất nước đang trong thời kỳ chưa độc lập, tự chủ, Ca Huế có lúc đi chệch hướng, nhưng nhờ sự lưu tâm gìn giữ vốn quý của dân tộc, nên Ca Huế vẫn còn cơ hội hy vọng phục hồi.

#### 1.1.2.4. Giai đoạn tái sinh và phục hưng (Sau 1954)

Sau chiến thắng Điện Biên Phủ (1954), Ca Huế lại có cơ hội phục hồi. Tiếp nối truyền thống yêu dân tộc, bảo vệ những di sản quý báu của cha ông, ở vùng bị tạm chiếm, nhiều nhạc công và ca sĩ yêu nước đã có những cố gắng để bảo vệ Ca Huế. Hành động này nhằm chống lại ảnh hưởng lai căng, đồi trụy, chống lại âm mưu thủ đoạn, lợi dụng mua chuộc, tha hóa nhằm biến Ca Huế thành một thú tiêu khiển trụy lạc hay một công cụ chiến tranh tâm lý. Họ đã thành lập những ban nhạc, hội âm nhạc, nhạc viện tư nhân góp phần duy trì bảo vệ Ca Huế như nhạc sĩ Bửu Lộc lập ban Hương Bình, nhạc sĩ Nguyễn Hữu Ba lập viện Tỳ Bà ở Huế, và ở Sài Gòn, các nhạc sĩ Tôn Thất Toàn, Viễn Dung lập hội Ái hữu cổ nhạc miền Trung. Tục lệ tế tổ ngành ca nhạc Huế được duy trì tại từ đường cổ nhạc ở Huế từ năm 1971.

Ở miền Bắc, nhiều nghệ nhân trước đây là những diễn viên, nhạc công ở các gánh hát Ca Huế, sau hòa bình lập lại năm 1954 đã tập kết ra Bắc. Họ bán tài sản riêng của mình để chiêu mộ lực lượng, thành lập ra đoàn ca kịch Huế vào hoạt động biểu diễn nghệ thuật phục vụ tại tuyến lửa Vĩnh Linh. Một trong những phương châm của đoàn là: Bảo vệ và phát huy vốn nghệ thuật truyền thống của dân tộc, mà Ca Huế là loại hình nghệ thuật độc đáo, là sản phẩm tinh thần của nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế. Rất nhiều nghệ sĩ Ca Huế đã trưởng thành trong thời kỳ này.

Sau ngày đất nước thống nhất năm 1975, đoàn trở về quê hương, trở thành đoàn ca kịch Bình Trị Thiên (sau chia tỉnh 1989), nay là đoàn Ca kịch Huế. Từ

1993, đoàn có chủ trương xé lẻ để các diễn viên có thể diễn Ca Huế trên sông, phục vụ khách du lịch bởi các diễn viên nhạc công của Huế cùng tham gia mới đáp ứng được yêu cầu sau khi Huế được thế giới công nhận là di sản văn hóa của nhân loại vào tháng 12-1993. Đến bây giờ, Ca Huế đang đứng trước cơ hội để tái sinh mạnh mẽ. Ca Huế trên thuyền rồng là một sinh hoạt tuy lấy hình thức cũ nhưng đã cải tiến cho phù hợp với thời đại mới. Đội ngũ ca sĩ, nhạc sĩ, nhạc công đã được phát triển trên nhiều mặt, vừa đông về số lượng, vừa được nâng cao về chất, lớp nghệ sĩ lão thành hòa âm cùng thế hệ trẻ. Người mộ điệu Ca Huế ngày càng tăng theo thời gian là người xứ Huế, là bạn tri âm trong nước, là khách du lịch từ mọi miền trên trái đất... Tất cả đã và đang tìm đến nhau cùng âm điệu Huế sâu lắng, trữ tình. Loại hình Ca Huế đã hòa nhập trong đời sống văn hóa du lịch; đã làm phong phú thêm bản sắc Huế vốn đa dạng; mộng và thơ. Mái chèo trắng, con thuyền mộng, ngàn sao khuya lập lánh; nét mờ ảo sương sa cùng những vẻ đẹp thiên nhiên đang hội tụ cùng dòng sông Hương êm đềm là sự cộng hưởng thật tuyệt vời nâng tâm bay cho ca Huế.

## **1.2. Đặc trưng nghệ thuật của Ca Huế**

### ***1.2.1. Đặc điểm thang âm, thức điệu trong Ca Huế***

Trong âm nhạc truyền thống Việt Nam, hệ thống định âm của ta không trùng khớp với hệ thống bình quân luật trong âm nhạc cổ điển Tây phương, nghĩa là thang âm Việt không cấu thành từ hệ thống 12 bán cung của một quãng tám như trong nhạc Tây phương. Sự khác biệt về hệ thống định âm này chính là do sự thâm âm riêng biệt mang bản sắc dân tộc của cư dân từng khu vực, từng quốc gia khác nhau. Một đặc điểm khác là cao độ của mỗi âm bậc trong nhạc Việt chỉ có tính cách tương đối, âm bậc chuẩn chỉ mang tính quy ước trong từng điệu thức, từng hơi nhạc, tùy bài bản và tùy ở mỗi vùng miền khác nhau. Các kỹ xảo trong diễn tấu (nhấn, rung, vuốt, mổ...) trên từng âm bậc của thang âm đã tạo nên hệ thống các hơi nhạc phong phú của âm nhạc Việt Nam[35].

Nhà nghiên cứu Lê Văn Hào đã phân tích khá sâu sắc về vấn đề thang âm, điệu và hơi trong ca Huế. Hơi theo cách ông gọi là sắc thái của điệu: "Ca nhạc Huế có điệu thức Bắc và bốn sắc thái (quen gọi là hơi): hơi quảng, hơi đảo, hơi

thiên, hơi nhạc, có điệu thức Nam và bốn sắc thái: hơi xuân, hơi thương, hơi ai, hơi oán. Giữa hai điệu thức Bắc và Nam có một sắc thái trung gian: hơi dựng"[35]. Nhưng nhìn chung, các nhà nghiên cứu đều thống nhất Ca Huế có hai điệu thức chính là điệu Bắc và điệu Nam, ngoài ra còn có điệu thức lưỡng tính nằm giữa hai điệu thức này. Về hơi nhạc trong Ca Huế có thể chia thành các hơi chính như: Hơi Ai, Hơi Xuân, Hơi Oán, Hơi Dựng, Hơi Thiên.

#### 1.2.1.1. Điệu thức Bắc

Với âm nhạc Huế, chúng ta có một hệ thống thang âm ngũ cung khá độc đáo. Trước tiên là thang âm cơ bản, là sự kế thừa thang âm Đại Việt lâu đời từ trong lịch sử, đó là điệu Bắc (người Huế - người trên đất Thuận Hóa cũ - còn gọi là điệu Khách), tương đương với cung hoàng chung (cung thương giốc chủ vũ) trong âm nhạc Trung Hoa:

hồ xừ xang xê công liu  
(do re fa sol la do)

Chúng ta dễ dàng tìm thấy thang âm này trong phần lớn bài bản âm nhạc cung đình và ca nhạc thính phòng. Điệu Bắc chính là dấu ấn của ảnh hưởng Trung Hoa trong nhạc Việt, tuy vậy điệu thức của người Việt vẫn có ngôn ngữ riêng với cách nhấn nhá ở các âm bậc xự, công với kỹ thuật rung đặc trưng và âm bậc công cũng đàn hơi non. Điệu Bắc mang tính chất vui tươi, trang nghiêm, tốc độ thường là khoan thai hoặc nhanh, ít khi chậm, thường được dùng trong các buổi tế lễ long trọng[35]. Những cung bắc (khách) như có vẻ linh hoạt, mạnh mẽ, thích hợp với tính cách tiên thủ hăng hái của người Bắc Việt, cùng với cảnh đờn điền rộng rãi sông ngòi mảnh liệt ở miền trung châu.

Tiêu biểu có các làn điệu :

- Cổ bản (bài xưa) gồm 64 nhịp.
- Lộng điệp (bướm vờn trước gió): gồm 16 nhịp, được đưa vào điệu Cổ bản để sáng tác, với tính chất hưng phấn, rộn ràng.
- Phú lục: có nét nhạc sang trọng với 206 nhịp (phú lục chậm), 27 nhịp (phú lục nhanh).

- Mười bản Tàu (Phẩm tuyết, Nguyên tiêu, Hồ quang, Liên hoàn, Bình bán, Tây mai, Kim tiên, Xuân phong, Long hổ, Tẩu mã). Trong hệ thống điệu Bắc, mười bản Tàu còn gọi là 10 bản Ngự chỉ trình diễn khi lễ lạc, tuy nhiên nhiều nghệ sĩ Ca Huế đã lấy mỗi đoạn trong mười bản Tàu để sáng tác thành những tên bài khác nhau, làm phong phú thêm các làn điệu Ca Huế.

Theo giáo sư Trần Văn Khê, trong nhạc Việt, tất cả các bài thuộc điệu Bắc đều có các yếu tố cơ bản sau: có thang âm ngũ cung với âm bậc cơ bản là hò (do); bất kỳ âm bậc nào trong thang âm ngũ cung đều có thể dùng làm bậc khởi đầu, bậc kết thúc hoặc bậc ngơi nghỉ; nhạc công diễn tấu điệu Bắc đều có những nốt hoa mỹ để luyến láy; các nhạc cụ như đàn tranh hoặc đàn nguyệt đều lên dây theo hệ thống dây Bắc; tất cả bài bản điệu Bắc đều mang tính chất vui tươi[35].

#### 1.2.1.2. Điệu thức Nam

Những cung nam như nam ai, nam bình, nam xuân có vẻ trầm bi oán vọng, hợp với tâm thuật của một dân tộc điêu tàn là dân tộc Chiêm Thành, cùng với cảnh non nước dụi dàng ở xung quanh kinh đô.

Điệu thức Nam thường là những điệu mang âm hưởng buồn, chất nhạc dàn trải, sâu lắng, trữ tình, gồm có :

- Nam ai: Điệu ca chia làm 5 lớp, tính chất buồn, ai oán.
- Nam bình: Tiết tấu, âm điệu đều đều, buồn man mác, nhẹ nhàng.
- Quả phụ: Điệu ca thể hiện nỗi sầu đời, cô đơn của người quả phụ.
- Tương tư: Gọi lên sự nhớ thương da diết của hôn người trong cuộc tình yêu.
- Nam xuân: Mùa xuân ở phương Nam, giai điệu lừng lợ, thương cảm một cách thuần khiết.

Điệu này xuất hiện từ khi dòng người Việt đi về phương Nam vào đất mới. Họ mang theo ngôn ngữ, phong tục, tập quán và cả âm nhạc. Tuy nhiên trong quá trình sinh hoạt và giao lưu văn hóa với người bản địa, người Việt đã chịu ảnh hưởng của người Chăm. Có thể trong dĩ vãng, người Việt ở miền Bắc

vốn quen dùng ngũ cung đúng ( do re fa sol la), khi Nam tiến đã bị nhạc Chăm với ngũ cung oán (do mi fa sol la) quyến rũ rồi sáng tạo ra ngũ cung ai (do, re non, fa già, sol, la non) chăng?[35]. Điều dễ nhận ra là ảnh hưởng trong giọng nói, ngôn ngữ. Chẳng hạn thanh sắc và thanh ngã của người Huế khi phát âm đã hạ thấp hơn, thanh hỏi lại cao hơn so với miền ngoài, có người cho đó là giọng lơ lớ. Chính âm thanh lơ lớ này đã hình thành điệu Nam trong nhạc Huế.

Trong thang âm này hai âm bậc hò và xê không thay đổi so với điệu Bắc, các bậc còn lại đều có thay đổi để làm nên sắc thái riêng của điệu thức miền Trung, trong đó hò và xang dùng kỹ thuật rung.

#### 1.2.1.3. Điệu thức lưỡng tính

Ngoài hai điệu thức Bắc, Nam trên, trong bài bản Ca Huế còn có một số làn điệu mang yếu tố lưỡng tính; vừa có nét nhạc vui, vừa có nét nhạc buồn hay nói cách khác, những bài bản thuộc cung Bắc mà chơi ngả sang cung Nam nghe không vui không buồn thì gọi là Hơi dựng, Hơi xuân (bâng khuâng, lưu luyến, gợi cảm tâm tình). Chất nhạc vì thế có nét riêng, làm phong phú thêm các bài bản của Ca Huế.

Bài thuộc hơi dựng mà đàn nhẹ nhàng, êm ái, tiếng to, tiếng nhỏ, nhịp chậm, nhịp mau, cho ta cái cảm tưởng như nghe người thỏ thẻ kể chuyện tâm tình vậy. Tiêu biểu có các làn điệu Cổ bản dựng, Nam bình dựng, Nam xuân, Tứ đại cảnh, Hành vân...

#### 1.2.1.4. Các hơi nhạc

Nói đến hai điệu Bắc và Nam để khẳng định nguồn ảnh hưởng của Trung Hoa và Chăm trong nhạc Việt. Tuy nhiên trong âm nhạc Huế, với kỹ thuật rung hai bậc *xư, cồng*, điệu Bắc đã được Việt hóa, không còn là của Trung Hoa nữa. Ngoài ra người Huế đã sáng tạo thêm một cách tinh tế và phong phú các sắc thái đặc thù trong âm nhạc của mình mà người Huế gọi là *hơi* nhạc. Đó là sự vận dụng tài tình ngôn ngữ âm nhạc để giải bày các trạng thái tình cảm, nội tâm trữ tình và đa dạng của họ.

Âm nhạc Huế gồm có các hơi nhạc sau: *hơi ai, hơi xuân, hơi oán, hơi dựng, hơi thiên*.

- **Hơi ai** dùng để diễn tả sự buồn thương, áo não, những tình cảm luyến tiếc, mất mát, thở than, tốc độ chậm rãi. Chính vì tính chất này, hơi ai không dùng trong âm nhạc cung đình mà thường được dùng trong ca nhạc thính phòng Huế, nhiều khi cũng được dùng trong âm nhạc cúng tế, trong tang lễ. Ví dụ các bài *Nam ai*, *Nam bình*, *Tương tư khúc*...

- **Hơi xuân** có thể tìm thấy trong âm nhạc cung đình Huế, âm nhạc tuồng và nằm trong hệ thống điệu Bắc. Thang âm của nó là:

hò   xư   xang   xê   cồng   liu  
(do   re   fa   sol   la   do)

Tuy nhiên hơi xuân Huế có thủ pháp nhấn rung đặc biệt là âm bậc *xang* và *liu* thường rung nhấn lên khoảng một cung rồi trở về âm bậc chính. Âm bậc *xư* và *cồng* rung như điệu Bắc. Âm bậc *xê* dùng kỹ thuật mổ (nhấn rồi thả thật nhanh). Có khi hơi xuân lại xuất hiện âm bậc *phàn* cao hơn âm bậc *cồng* một chút. Hơi xuân có trong bài *Thài bát dật* (đệm cho điệu múa *Bát dật* trong cung đình), bài *Nam xuân* (khác bài *Nam xuân* trong nhạc tài tử Nam bộ có thang âm là hò y *xang xê phàn liu*), thường mang tính chất đĩnh đạc, uy nghiêm và tươi vui hơn hơi ai

- **Hơi oán** diễn tả điệu buồn sâu xa, có tính chất oán thán. Oán tự nguồn gốc là âm *cồng* (la) trong bài *Chinh phụ*, thuộc điệu Nam trong nhạc Huế. Trong bài này, tất cả âm *cồng* phải đọc thành *oán*, theo Hoàng Yến trong bài viết *La musique à Huê*, B.A.V.H tháng 7-8.1919 [36]. Hơi oán phần lớn được sử dụng trong đờn ca tài tử Nam bộ, tuy vậy trong ca nhạc Huế cũng có hơi này nhưng thang âm có khác biệt, như trong các bài *Tứ đại oán*, *Chinh phụ*.

- **Hơi dựng** là sự chuyển điệu từ hơi này sang hơi khác, nghĩa là trong khi diễn tấu điệu này lại chen vào những đoạn theo điệu khác, tuy vậy những đoạn chen vào đó chỉ là tạm thời để rồi trở về điệu chính. Hơi dựng có trong các bài *Hành vân*, *Tứ đại cảnh*, *Cổ bản dựng*, *Quả phụ*...



- **Hơi thiên** được tìm thấy ở những bài chịu ảnh hưởng các bài kệ, bài tán và tụng trong âm nhạc Phật giáo. Theo nhạc sĩ Vĩnh Phan, hơi thiên cũng là hơi khách (Bắc). Trong một bài hơi khách có hai cung *y, phàn* (mi, sib) thì dĩ nhiên có chuyển hệ; trong một bài hơi khách mà hai cung *xu, cồng* luôn có mặt trong dứt câu hay ở đầu ô nhịp, lúc đánh cho ta cảm giác một âm giai thứ hoặc dùng cả hai cung *y, phàn* nữa thì hơi đó nhất định là hơi thiên. Có thể tìm thấy hơi thiên trong bài tán *Dương chi tịnh thủy*, ca ngợi Phật Quan âm[36].

### ***1.2.2. Giới thiệu một số nhạc cụ trong Ca Huế và nghệ thuật kết hợp biểu diễn của nhạc cụ trong Ca Huế***

Dàn nhạc Ca Huế rất gọn song đầy đủ, gồm các loại nhạc cụ sau: đàn tranh, đàn tỳ bà, đàn nguyệt, đàn nhị, đàn tam (ngũ nguyệt). Ngoài ra còn có đàn bầu, sáo và cặp sênh tiền để gõ nhịp.

Sau này khi Ca Huế trên sông Hương phát triển, các diễn viên đã sáng tạo một loại nhạc cụ rất thích hợp cho các bài hát có tiết tấu nhanh, mạnh bằng cách dùng những chiếc tách uống trà làm bộ gõ. Tiếng ly tách va vào nhau nghe rất vui tai, vang khắp mặt sông tĩnh lặng. Sau đây, xin giới thiệu một số loại nhạc cụ chính.

#### **1.2.2.1. Đàn tranh (thập lục)**

Đàn tranh là nhạc khí dây gảy, có 16 dây. Cấu tạo của đàn hình hộp dài khoảng 110 cm. Một đầu rộng khoảng 22 cm, đầu kia hẹp hơn khoảng 15 cm. Mặt đáy phẳng và có lỗ khoét thoát âm hình chữ nhật. Mặt trên đàn làm bằng gỗ nhẹ xộp, uốn cong, để mộc. Hai bên thành cao 7 đến 8 cm. Trên mặt đàn ở đầu rộng có một cầu đàn bằng kim loại uốn nằm ngang theo mặt đàn, trên đó có 16 lỗ nhỏ, ở đầu hẹp xếp chéo 16 trục. Các dây đàn được mắc từ các lỗ trên cầu đàn đến các trục. ở giữa mặt đàn có 16 ngựa đàn (gọi là con ngựa) bằng gỗ, xương hoặc ngà, hình tam giác, trên đỉnh tam giác của ngựa đàn có bịt đồng để đặt dây, di chuyển điều chỉnh độ cao của dây. Các ngựa đàn điều chỉnh lên dây theo thang âm ngũ cung, ví dụ: Điều Bắc: Đô - Rê - Fa - Sol - La - Đô, hay Điều

Nam: Đô - Mib - Fa - Sol - Sib - Đô. Nhạc công ngồi chơi đàn, tay phải gảy đàn, tay trái nhấn nháy trên dây. Đàn tranh có âm cao, trong sáng, vui tươi[31].

#### 1.2.2.2. Đàn nguyệt (đàn kìm)

Đàn nguyệt là nhạc khí dây gảy, có 2 dây. Cấu tạo của đàn gồm hộp đàn hình trụ dẹt và một cần đàn dài. Mặt đàn và dây đàn bằng nhau, tròn đều ví như trăng rằm nên gọi là Đàn Nguyệt. Đường kính mặt đàn khoảng 36 cm, thành đàn khoảng 6 cm. Trên mặt đàn có gắn ngựa đàn để mắc dây. Cần đàn làm bằng gỗ cứng dài khoảng 100 cm. Trên cần gắn 7 phím nối tiếp với 3 phím gắn trên mặt đàn để bấm. Các phím đàn gắn trên những khoảng cách không đều nhau. ở đầu trên của cần đàn có 4 trục gỗ, trong đó có 2 trục dùng để mắc dây, còn 2 trục dùng để trang trí cho cân đối, đẹp mắt. Dây đàn xưa kia làm bằng tơ se, nay được thay bằng dây ni lông, một dây to, một dây nhỏ. Hai dây đàn được lên theo tương quan quãng 5 và các phím đàn đặt theo điệu thức 5 âm.

Nhạc công ngồi chơi đàn, tay phải gảy đàn bằng móng tay để dài của mình hoặc bằng một miếng nhựa, tay trái bấm phím, luyến láy, nhấn rung. Âm thanh của đàn nguyệt âm áp, tươi sáng, rộn ràng[31].

#### 1.2.2.3. Đàn Nhị (đàn cò)

Đàn nhị là nhạc khí dây kéo, có 2 dây. Cấu tạo của đàn Nhị gồm có cần đàn và bầu đàn. Cần đàn làm bằng gỗ cứng, không có phím, dài khoảng 70 - 80 cm đầu dưới xuyên qua bầu đàn, đầu trên hơi ngửa ra phía sau và có 2 trục để lên dây. Bầu đàn hình ống tròn được làm bằng gỗ cứng, hơi thắt ở phía đáy, phía kia bịt da trăn hoặc da rắn làm mặt đàn. Đường kính mặt đàn khoảng 15 cm, trên mặt đàn có ngựa đàn. Dây đàn xưa kia làm bằng tơ se, ngày nay thay bằng dây kim loại. Cung vĩ kéo đàn làm bằng cành tre cong hoặc bằng thanh gỗ dài có đầu cong mắc lông đuôi ngựa. Lông đuôi ngựa của cung vĩ đặt lồng giữa hai dây đàn. Nhạc công lên dây đàn nhị theo quãng 5, ví dụ: Đô - Sol hoặc Fa - Đô

Nhạc công ngồi kéo đàn, tay phải cầm cung vĩ kéo, tay trái bấm dây với những ngón rung, nhấn, luyến láy, vuốt. Âm sắc đàn nhị da diết, tha thiết, đẹp, giàu khả năng diễn cảm[31].

#### 1.2.2.4. Đàn tỳ bà

Đàn tỳ bà là nhạc khí dây gảy, có 4 dây. Cấu tạo của đàn gồm hộp đàn và cần đàn. Hộp đàn hình nửa quả lê bỏ dọc làm đôi. Mặt đàn phẳng làm bằng gỗ nhẹ, xốp, để mộc. Lưng đàn khum, làm bằng gỗ cứng. Trên mặt đàn có gắn một bộ phận để mắc dây đàn và 8 phím bấm phía trên. Cần đàn ngắn, gắn liền với hộp đàn, xưa kia không có phím, nay có gắn 4 phím. Phần trên cần đàn có 4 trục gỗ để lên dây. Xưa kia dây đàn làm bằng tơ se, nay thay bằng dây ni lông. Đàn Tỳ bà lên theo tương quan các quãng: Quãng 4 - quãng 2 - quãng 4, ví dụ: Đô - Fa - Sol - Đô.

Nhạc công ngồi chơi đàn, tay phải gảy đàn bằng miếng nhựa hoặc bằng móng tay, tay trái bấm phím với các ngón nhấn, vuốt, rung... Âm sắc của đàn tỳ bà ấm, đục[31].

#### 1.2.2.5. Đàn Bầu

Đàn Bầu thuộc họ dây gảy, chỉ có một dây, còn gọi là đàn Độc huyền. Cấu tạo của Đàn Bầu độc đáo. Thân đàn hình hộp dài, đầu nhỏ hơn cuối. Thành đàn làm bằng gỗ cứng. Đáy đàn và mặt đàn làm bằng gỗ nhẹ. Mặt đàn hơi uốn cong phồng lên. Đáy đàn có 2 lỗ thoát âm. Bầu đàn làm bằng quả bầu khô cắt đáy hoặc bằng gỗ tiện theo hình bầu ở đầu đàn. Vòi đàn làm bằng tre hoặc bằng sừng cắm xuyên qua bầu đàn xuống thân đàn. Cuối đàn có 1 trục lên dây bằng gỗ hoặc bằng kim loại. Dây đàn được buộc vào vòi đàn, đi qua miệng loe của bầu đàn kéo chéo xuống cuối thân đàn. Dây đàn trước đây làm bằng tơ se, nay làm bằng kim loại. Que gảy đàn làm bằng tre hoặc song vót nhọn.

Khi chơi nhạc công ngồi gảy đàn. Tay phải cầm que gảy, tay trái cầm vòi đàn. Ngoài ra, nhạc công còn dùng cạnh bàn tay phải tì nhẹ vào những điểm nút trên dây và khi gảy xong thì nhấc tay lên ngay, dây đàn sẽ phát ra những âm thanh có cao độ khác nhau tùy theo vị trí của bàn tay chặn đúng những điểm nút khác nhau, những âm này là âm bội. Kết hợp với tay phải gảy, tay trái cầm và điều khiển vòi đàn khiến dây đàn hồi khi căng, khi chùng để tạo ra những âm thanh cao hơn hay thấp hơn theo ý muốn. Âm sắc của đàn bầu mượt mà, ngân nga, ngọt ngào gần với giọng nói người Việt[31].

#### 1.2.2.6. Sáo

Sáo thuộc nhạc khí họ hơi. Sáo dùng để thổi ngang, làm bằng một ống trúc hoặc một ống nứa nhỏ, đường kính từ 1,5 - 2 cm, chiều dài từ 30 - 40 cm. Một đầu có mấu hoặc được nút kín. Sáo ngang có 1 lỗ để thổi hình bầu dục ở phía trái ống. Phía phải ống có 6 lỗ bấm hình tròn. Ngày nay người ta có thể khoét 10 lỗ bấm để có thể thổi được nhiều giọng.

Khi diễn tấu, nhạc công dùng 2 ngón tay cái đỡ sáo, các ngón còn lại đặt lên lỗ bấm, đưa sáo ngang lên môi thổi, hướng sáo về phía tay phải. Kỹ thuật thổi có: vuốt hơi, nhấn hơi, rung hơi... Kỹ thuật bấm có vuốt, lướt, lách... Sáo ngang có âm sắc mượt mà, khỏe, trong sáng và linh hoạt[31].

#### 1.2.2.7. Nghệ thuật kết hợp biểu diễn của nhạc cụ trong Ca Huế

Ca Huế phải bao gồm cả hai yếu tố ca và đàn. Đi liền với Ca là dàn nhạc Huế với bộ ngũ tuyệt Tranh, Tỳ, Nhị, Nguyệt, Tam, xen với Bầu, Sáo và bộ gõ trống Huế, sanh loan, sanh tiền. Kỹ thuật đàn và hát Ca Huế đặc biệt tinh tế. Trong ca nhạc Huế có nhiều kỹ thuật đàn điêu luyện như: nhấn, vuốt, rung... và có nhiều cách lên dây đàn: dây bắc, dây nam, dây oán, dây thuận, dây nghịch, dây chân, dây thiết, dây nguyệt điệu, dây hò nhứt, dây hò nhì, dây hò ba, dây hò tư... Đánh bài bản điệu Bắc, phải lên dây Bắc, đánh bài bản điệu Nam phải lên dây Nam, đánh bài bản hơi oán phải lên dây oán, mỗi cách lên dây cho một hệ thống nốt riêng[37].

Dàn nhạc Thính phòng Huế sử dụng các nhạc cụ: Nguyệt, Nhị, Tranh, Tỳ Bà, Bầu, Sáo với nhiều hình thức hòa tấu và đệm cho hát. Những hình thức thường gặp hiện nay là:

- Hoà tấu song thanh của 2 nhạc cụ: Tranh, Nguyệt; Tranh, Bầu; Nhị, Bầu; Nhị, Tỳ Bà hoặc Bầu, Nguyệt.

- Hòa tấu tam thanh của 3 nhạc cụ: Nguyệt, Nhị, Tranh; Bầu, Nhị, Tranh hoặc Tỳ Bà, Nguyệt, Tranh.

- Hòa tấu tứ tuyệt của 4 nhạc cụ: Bầu, Nhị, Tranh, Nguyệt hoặc Nhị, Tỳ Bà, Nguyệt, Sáo.

- Hòa tấu ngũ tuyệt của 5 nhạc cụ: Nhị, Nguyệt, Tranh, Tỳ Bà, Sáo hoặc cộng thêm với đàn bầu và sênh tiền; hoặc thêm một nhạc công hay một ca công gõ sênh.

Đặc biệt khi đệm cho hát, người hát thường có 1 đôi phách nhỏ để gõ nhịp, tiếng phách vang lên hòa với dàn nhạc càng tạo ra âm hưởng độc đáo cho Ca Huế.

### **1.2.3. Một số làn điệu và bài bản tiêu biểu**

Ca Huế là một hệ thống bài bản phong phú gồm khoảng 60 tác phẩm thanh nhạc và khí nhạc, theo hai điệu thức lớn là điệu Bắc, điệu Nam và một hệ thống "hoi" diễn tả nhiều sắc thái tình cảm đặc trưng. Bài bản Ca Huế có cấu trúc chặt chẽ, nghiêm ngặt, trải qua quá trình phát triển lâu dài đã trở thành nhạc cổ điển hoàn chỉnh, mang nhiều yếu tố "chuyên nghiệp" bác học về cấu trúc, ca từ và phong cách biểu diễn. Sau đây là một số bài bản tiêu biểu của Ca Huế:

#### 1.2.3.1. Cổ bản

Cổ bản là một điệu ca hát có sáu khổ, sáu vần. Sau đây là một vài câu trong bản “Tự tình” được sáng tác phỏng theo khúc “mộng trùng phùng”.

Duyên thắm duyên càng đượm, vì giống đa tình.  
Thêm nhiều ngày, mặn nồng càng xinh.  
Bực khuynh thành thực là tài danh,  
Song duyên kia đừng phụ, nào trách chi mình.  
Chỉ non thề nguyện cùng trời xanh,  
....Nguồn ân ái dám đâu voi đây  
Thương càng bận, làm bận lòng đây.

#### 1.2.3.2. Kim tiền

Là một lối ca có hai khổ, hai vần gọi là song điệp. Theo Bùi Kỳ, điệu này phỏng theo khúc “Hành lộ nan” của Trung Hoa:

#### TRAI GÁI TỰ TÌNH

*Xa xôi gửi lời thăm,  
Lúc nhắn nhe đôi bạn sắt cầm.  
Mong kết nghĩa đồng tâm*

*Với người tri âm.*

*.... Thương thì xin đó đừng phai (Thương thì xin đó đừng phai).*

*Áy ai tình tự, tạc dạ (tạc dạ) chớ phai.*

*Chớ phai, hỡi người tình tự!*

#### 1.2.3.3. Tứ đại cảnh

Là một lời ca có bảy khổ, bảy vắn gọi là thất điệp, nguyên tên là Tứ đại. Có người giải thích là cảnh bốn mùa, có người lại bảo là cảnh bốn đời, nhưng nghĩa được nhiều người chấp nhận nhất là bốn cảnh lớn. Các nhạc công âm nhạc cổ truyền không coi Tứ đại cảnh là một bản Nam. Nó chứa đựng một cách sâu kín, tế nhị một nỗi lòng, một tâm trạng, mà lại là một tâm trạng, đau buồn oán trách được ẩn sâu kín, nhìn ngoài khó thấy. Bài ca có 44 câu, 46 nhịp, chia thành 5 đoạn, một số câu lặp đi lặp lại như điệp khúc. Theo Bùi Kỳ, điệu này phỏng theo khúc “Đông phong án” của Trung Hoa.

#### 1.2.3.4. Lưu thủy

Là một điệu hát có bốn khổ, bốn vắn.

##### GỬI TÌNH NHÂN

*Kể từ ngày (từ ngày) gặp nhau,*

*Trao lời hẹn cho vẹn vàng thau.*

*Dây tơ mảnh xe chắt lấy nhau;*

*Xe không dặng, đem tình thương nhớ,*

*... Tình (tình) thương, tơ vương mọi đường.*

*Xin cho trọn (cho trọn) cương thường.*

*Ai đơn bạc thì mặc lòng ai.*

*Xin cùng bạn (cùng bạn) trúc mai.*

*Trăm năm lâu dài.*

#### 1.2.3.5. Hành vân

Là một điệu hát có bốn khổ, bốn vắn, gọi là tứ điệp.

##### NHÃN TRI ÂN

*Một đôi lời, (một đôi lời).*

*Nhấn bạn tình ơi!*

*Thề non nước, giao ước kết đôi.  
Trăm năm tạc dạ.  
.... Nghĩa sắt cầm,  
Hòa hợp trăm năm,  
Bởi vì xa cách, nhắn nhe cùng bạn tri âm.*

#### 1.2.3.6. Vọng phu

Là một lời hát mà khuê phụ chẵn đờn gồi chiếc tường nhớ đức lang quân cõi xa ngàn dặm hay của những con người tương tư xa vắng.

*Ngánh mặt ra bóng Nga đã xế!  
Quay mặt vô tiếng dế kêu sâu  
Trời, trời ôi! ôi trời, trời ôi!  
Quay mặt vô tiếng dế kêu sâu.  
Thôi nghĩ đi mần chi mà nghĩ.  
Nhắm mắt rồi rữ rữ chiêm bao.  
Trời, trời ôi! ôi trời, trời ôi!  
Nhắm mắt rồi rữ rữ chiêm bao.*

#### 1.2.3.7. Nam Ai

Có nghĩa là lời than ở phương Nam, cũng còn có tên Ai giang nam. Bài ca chia làm 5 lớp, cũng có người chia 4 lớp, âm điệu nghe ai oán, nỉ non:

*Khuyên ai gấn bó báo đền công trình thầy mẹ  
Ơn nặng nhường sông, nghĩa chát non cao  
Ơn cùc dục cù lao  
Sinh thành lo sợ xiết bao  
... trông năm trọn ngày qua  
Da môi tóc bạc mây xa  
Khuyên trong cõi người ta  
Thảo ngay mới là*

#### 1.2.3.8. Nam Bình

Là điệu hát có ba khổ, ba vãn. Trước đây còn có tên Vọng giang Nam (nghĩa là nhìn theo con sông ở phương Nam), sau này đều chỉ gọi tên Nam Bình. Đây là một bản nhạc có âm hưởng buồn, mà nhân vật trữ tình như âm thầm nén lại, cố giữ kín trong lòng, một nỗi buồn tê tái:

*Nước non ngàn dặm ra đi*

*Cái tình chi*

*Mượn màu sơn phấn*

*Đền nợ Ô, Ly*

*Đắng cay vì đương độ xuân thì....*

#### 1.2.3.9. Mười bài ca liên hoàn

Về mặt cấu trúc, chúng được móc liền vào nhau, không có khoảng cách từ bài này sang bài khác. Đó là các bài: phẩm tiết, nguyên tiêu, Hồ Quảng, liên hoàn, bình bản, tây mai, kim tiền, xuân phong, tẩu mã và long hổ. Nói chung các bản này đều mang một âm điệu vui tươi, có bài mang đến cho người nghe một cảm xúc lạnh mạnh (Phẩm tiết), có bài tạo ra trong người nghe một sự rạo rức (bài Nguyên tiêu), có bài tạo ra sự trang trọng, thắm thiết (Hồ Quảng, Bình bản), có bài có nét nhạc náo nức dồn dập (Tẩu mã)...[13].

### **1.2.4. Không gian - Thời gian diễn xướng và thưởng thức Ca Huế**

#### 1.2.4.1. Không gian trong nghệ thuật Ca Huế

Nghệ thuật ca Huế vốn đã từng kén chọn không gian biểu diễn (*tịch bất chỉnh bất đàn*), thời gian (*hoàng hôn bất đàn*), thời tiết (*phong vũ bất đàn*), người thưởng thức ca Huế cũng phải là người chuẩn mực, trang nghiêm (*Y phục bất chỉnh bất đàn*), là tay sành điệu mang tính tri âm, tri kỷ (*nhân bất thính bất đàn*). Song trải qua thời gian, từ mạch nguồn sinh động của quê hương, với cảnh quan, non nước Hương Bình hữu tình, mà Ca Huế đã được thăng hoa và tạo nên những không gian, thời gian nghệ thuật rất riêng.

Theo cách hiểu hiện nay, người ta vẫn thường nghĩ rằng, chỉ có hai không gian cho việc biểu diễn và thưởng thức Ca Huế là: ca salon (hay Ca Huế thính



phòng) và Ca Huế trên sông (Ca Huế trên sông ở đây cũng vẫn thường được hiểu là lên thuyền nghe Ca Huế).

Vốn có nguồn gốc từ nhạc cung đình, tới Huế, nguồn nhạc này đã rời xa môi trường diễn xướng quen thuộc để bước ra không gian dân dã. Ca Huế hình thành trên cơ sở âm điệu tiếng nói địa phương, nó thường được trình bày trên dòng sông Hương nước trong xanh, chày lững lờ giữa vệt bóng cây in trên dòng nước lấp loáng ánh trăng khi mờ khi tỏ, cùng với tiếng chuông chùa vang vọng, diu dặt thình không, hoặc được trình diễn dưới những mái nhà trầm lặng giữa vườn cây xanh mát mà cô tịch.

Nhưng nếu tìm hiểu kỹ, chúng ta biết rằng, không gian diễn xướng của Ca Huế chính là một không gian nhỏ, âm cúng và đầy tính tri âm, tri kỷ, nơi không có giới hạn giữa người ca, người đàn và người thưởng ngoạn. Ngoái nhìn xa hơn chút nữa, người ta sẽ nhận ra rằng, sẽ thật sự hấp dẫn nếu người nghe được thưởng thức và chiêm nghiệm những giai điệu của Ca Huế ngân vọng trong khoảng không gian vừa như thực lại vừa như mơ của sóng nước Hương giang. Chính vì vậy nghe Ca Huế trên sông Hương đang là không gian chủ yếu để biểu diễn Ca Huế.

Hơn nữa, Ca Huế cũng là một loại nhạc thính phòng phù hợp với hoàn cảnh trình diễn đơn giản “chiếu hoa trong một con thuyền” bồng bênh trên dòng sông. Người ta đến với Ca Huế là để được đắm chìm trong cảm giác xao xuyến, buồn, vui đến lạ kỳ. Bước chân xuống mạn thuyền Rồng, trong không gian tĩnh mịch giữa trời, mây, sông, nước để cảm nhận hơn nữa cái chất Huế qua những âm điệu trầm bổng, du dương của giọng hát cô ca sĩ Huế hòa quyện với tiếng réo rắt của dàn nhạc. Dáng mảnh mai và hiền dịu của người phụ nữ Huế trong chiếc áo ngày thường, hay có khi, trong tà áo dài lam cũ như điệp cùng sóng nước khi họ cất lên một điệu mái nhì, mái đẩy hoặc lắng đọng khó phai trong một điệu lý.

Khi Ca Huế được lưu hành rộng rãi, ai ưa thích lối ca này đều có thể tổ chức, bất luận gia đình quyền quý hay dân dã, chỉ cần một nhóm bạn tri kỷ 5, 7 người họp lại, kẻ ca, người đàn trong một gian phòng nồng ấm hương trầm ngào

ngạt hoặc trên một chiếc thuyền giữa dòng Hương. Lối chơi như vậy đã được dân gian hóa, ngay cả cung cách trình diễn cũng thay đổi tùy hứng.

Ca Huế salon bây giờ đang thiếu tri âm, tri kỷ, cũng có thể vì nó chưa trở thành (hoặc theo cách nghĩ của nhiều người, không còn là) giao điểm để tri âm, tri kỷ tìm đến. Còn Ca Huế trên sông đang được xem như một “đặc sản” để chiêu đãi khách phương xa đến Huế. Trên dòng sông Hương thơ mộng trời cho, người ca sĩ phải tập luyện khá công phu kỹ thuật nhả chữ tròn vành, những luyện láy ngân nga êm dịu, phải thật nhuần nhuyễn trong những chỗ láy hơi thích hợp với tiếng đàn và lúc lấy đà đưa tiếng ca lên những cung bậc cao cho dễ dàng, khiến người nghe không chột tai, và đôi khi còn phải chuẩn bị “hơi dư” để đưa tiếng hát lên xuống êm ái cho người nghe xao động thực sự như những câu hò chan chứa.

Hiện nay, không gian biểu diễn Ca Huế đang ngày được mở rộng, Ca Huế không còn đóng khung trong những phòng nhạc thính phòng của Huế; trong những khoang thuyền nhỏ trên sông Hương thơ mộng trữ tình, trong các câu lạc bộ, các nhà hát, các lễ hội mà đã đến với Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Thụy Sĩ, Hồng Kông, Đài Loan, Pháp, Bỉ ... vừa để phục vụ cho đời sống, vừa để phục vụ phát triển du lịch, giao lưu văn hóa của đất nước.

#### 1.2.4.2. Thời gian biểu diễn trong Ca Huế

Đêm đêm, trên những chiếc thuyền rồng ngược xuôi dòng Hương ngân vang tiếng Ca Huế với những điệu Nam Ai, Nam Bình, Phú Lục nhẹ nhàng, thanh tao. Nghe Ca Huế là không chỉ nghe lời ca tiếng hát mà còn thưởng thức cảnh đẹp Huế về đêm lung linh huyền ảo những ngọn đèn hoa đăng. Đây là nét riêng mà chỉ Huế mới có.

Tuy nhiên, cùng với sự thay đổi về không gian biểu diễn mà thời gian biểu diễn của Ca Huế cũng có sự thay đổi. Thời gian biểu diễn chính của Ca Huế là buổi tối và ban đêm, tuy nhiên hiện nay thời gian biểu diễn Ca Huế có thể vào ban ngày, tùy thuộc vào yêu cầu của du khách hay kịch bản của nhà tổ chức.

Thời lượng của một buổi Ca Huế, một bài Ca Huế cũng có sự thay đổi phụ thuộc vào thời gian dài ngắn của show diễn.

Tuy nhiên, thứ tự trình diễn trong Ca Huế không hề thay đổi. Khi ca Ca Huế, các nghệ nhân không ca ngay vào bài bản mà bắt đầu bằng một điệu hò, một bài lý dân gian rồi nhẹ nhàng chuyển qua bản Ca Huế. Sau phần đầu của một đêm Ca Huế với tiết tấu âm nhạc rộn ràng, vui tươi của điệu Bắc, người ta thường hát những bài bản trang trọng, uy nghiêm như Long Ngâm, Tứ Đại Cảnh... Đêm càng về khuya, không gian càng yên tĩnh là lúc những điệu Nam Ai, Nam Bình, tương tư khúc... cất lên với nỗi buồn thương nhưng cũng rất gợi tình. Chính thứ tự trình diễn này trong Ca Huế mà thời gian của một buổi Ca Huế có thể được cố định hoặc thêm bớt nhờ thêm vào hoặc bỏ bớt các bài bản trong từng phần.

### **1.3. Giá trị của nghệ thuật Ca Huế**

#### ***1.3.1. Giá trị lịch sử***

Xứ Huế với phong cảnh hữu tình, non xanh nước biếc đã được chọn là kinh đô của Việt Nam suốt hơn 150 năm. Bên cạnh những kiến trúc, đền đài, lăng tẩm độc đáo, hiển hiện hài hòa giữa cảnh sắc thiên nhiên thơ mộng của sông Hương, núi Ngự, xứ Huế còn lưu lại một loại hình ca nhạc đặc trưng cho vùng đất cố đô này. Đó là Ca Huế. Ca nhạc Huế có một lịch sử lâu đời và tất cả các bài bản Ca Huế đã ra đời trong một thời kỳ lịch sử đầy biến động và có thể nói nội dung của Ca Huế đã góp phần phản ánh từng thời kỳ lịch sử của dân tộc. Đánh giá về ca Huế, nhạc sỹ Lưu Hữu Phước viện trưởng viện Âm nhạc đã khẳng định: “*Nghệ thuật ca nhạc Huế là một cột mốc lớn đánh dấu một giai đoạn phát triển của văn hóa dân tộc*”[33]

Những biến chuyển của lịch sử đã tạo nên một luồng di dân về miền Nam từ thế kỷ 11 cho đến các chúa Nguyễn thế kỷ thứ 16. Điều đó đã ảnh hưởng đến tâm lý của những người ly hương cũng như những người thích phiêu lưu và những người nông dân. Vì vậy nền Văn học nghệ thuật thời kỳ này đã phản ánh một phần của lịch sử. Tầng lớp nhân dân bị cướp đất, bị buộc tham gia vào những cuộc chiến bất tận, các tâm trạng chung là nỗi sầu nhớ nhà, nhớ quê hương của những chiến sĩ và nỗi cô đơn đau khổ vì chia ly, trông đợi của phụ

nữ... Mặt khác, sự giao thoa của các nền văn hóa Việt - Chăm, Việt - Ấn, Việt - Hoa đã làm cho Ca Huế thêm phong phú. Nội dung của Ca Huế diễn tả tâm trạng của những ngày đầu tiên khi tiếp cận với vùng đất Thuận Hóa, cho nên các điệu nhạc của hệ thống Ca Huế đều âu sầu, bi ai, âu sầu vì những cái đã mất đi, không biết cái gì đến, bên cạnh đó lại có những bài bản vui, sôi động diễn tả tâm trạng mong đợi vào tương lai...

Tóm lại, Ca Huế là loại ca nhạc cổ điển, nó có cơ hội hình thành ở một vùng đất có điều kiện kinh tế văn hóa phát triển, giàu có về thơ ca, đầy tính chất trữ tình. Xét về những điều kiện ấy, Thuận Hóa quả là địa điểm thích hợp nhất hội đủ các yếu tố để ca Huế sống được và phát triển.

### ***1.3.2. Giá trị văn hóa nghệ thuật***

Đánh giá về Ca Huế, nhạc sỹ Lưu Hữu Phước viện trưởng viện Âm nhạc đã khẳng định: “Trong toàn bộ vốn ca nhạc cổ truyền của dân tộc, một kho tàng quý báu vô giá là nền nghệ thuật ca nhạc Huế của chúng ta”[33].

Cùng với ca trù miền Bắc, đờn ca tài tử Nam Bộ, Ca Huế là một trong ba thể loại nhạc thính phòng đạt trình độ phát triển bậc nhất trong kho tàng âm nhạc truyền thống Việt Nam, đứng thứ hai về bề dày lịch sử, và là thể loại duy nhất thực sự ra đời trong chốn cung đình.

Sau đó, với quá trình bình dân hóa dòng nhạc cung đình, ca nhạc Huế đã được hồi sinh bằng sức sống của ca hát dân gian, không những trở thành nơi hội tụ những tinh hoa của dòng nhạc bác học mà còn bảo tồn phát triển dòng nhạc dân gian Việt Nam. Nhiều người thống nhất với ý kiến cho rằng Ca Huế là đỉnh cao lối diễn xướng đơn lẻ của ca hát truyền thống của dân tộc. Âm nhạc của nó thu nạp tinh hoa của nhạc cung đình, nhạc cửa quyền, và tinh hoa của các làn điệu hò, lý ở miền Bắc và miền Trung. Và khi phát triển thịnh đạt, Ca Huế đã tác động trở lại trở thành một thành phần tương hợp trong hầu hết dân ca vùng Trung du và đồng bằng Bắc bộ. Chẳng hạn: hơi Huế, giọng Lý, giọng Kinh ở

khôi giọng Vặt, giọng Ngoại trong hát Quan họ, hát Xoan, hát Gheo, hát Chèo... Hướng phát triển về phía Nam của Ca Huế thì rõ ràng đã sản sinh ra lối nhạc tài tử như nhà nghiên cứu GS. Trần Văn Khê nhận xét: "lối "nhạc tài tử" trong Nam là con đẻ của lối "Ca Huế" miền Trung"[34].

Lê Văn Hảo đã nhận định, với một hệ thống bài bản phong phú, cấu trúc phức tạp nhưng chặt chẽ, hoàn chỉnh; những sắc thái tình cảm tinh tế cùng với những đòi hỏi khá phức tạp đối với ca công về cách hát, đối với nhạc công về kỹ thuật diễn tấu nhạc cụ, nên ca Huế thuộc về phạm trù âm nhạc cổ điển, bác học[12]. Ca nhạc Huế là một trong những thể loại nhạc cổ truyền còn chứa đựng những quan niệm nhạc lý rõ ràng, rành mạch nhất. Nếu định nghĩa nhạc thính phòng là loại nhạc viết cho một số ít nhạc khí, một số ít ca công và chỉ dành để biểu diễn cho một số người nghe hạn chế trong một căn phòng thì ca Huế nặng về tính chất thính phòng, tính chất tiêu khiển trong những lúc trà dư tửu hậu. Nhưng có trường hợp một số bài ca Huế tham gia vào phường bát âm, trình diễn trong các đám rước, các cuộc tế lễ. Một số bài ca Huế lại có mặt trong các dịp sinh hoạt công cộng của triều đình nhà Nguyễn trước Cách mạng tháng Tám với mười bài Ngự. Như thế có thể nói ca Huế không đơn thuần và nhất thiết là nhạc thính phòng.

Từ một số nhận xét trên, có thể nhận định: Do tính chất và đặc điểm của nó, ca nhạc Huế thuộc loại nhạc cổ điển do nhân dân sáng tạo ra. Tính cổ điển của Ca Huế thể hiện ở chỗ :

1. Có những hệ thống bài bản điêu luyện, hoàn chỉnh và mẫu mực, có cấu trúc rất chặt chẽ, nghiêm ngặt và tính khoa học cao. Ví dụ mỗi bài bản ca nhạc Huế thường được chia thành nhiều đoạn hay sấp, có khi sấp dưới lặp lại giống sấp trên, hoặc biến thể đi ít nhiều, chẳng khác chi các hình thức đoạn đôi (couplets), đoạn điệp (refrains), chủ đề và biên tấu (thèmes ét variations) trong nhạc cổ điển phương Tây.

Một bài bản ca nhạc Huế, do những cách tấu nhạc và cách ca khác nhau, có thể sinh ra nhiều dị bản: như phú lục đường, phú lục chậm, phú lục nhanh, nam bình thường, nam bình dựng, nam ai cổ, nam ai nay, cổ bản thường, cổ bản xuân, cổ bản dựng, cổ bản xấp.

2. Ca nhạc Huế có hai điệu chính là những điệu nam và những điệu bắc (còn gọi là điệu khách), những điệu này lại gồm nhiều hơi (có khi còn gọi là giọng). Cái hơi đó, theo cách gọi của các nghệ nhân, gồm có: Hơi ai, Hơi oán, Hơi xuân, Hơi dựng, Hơi quảng (ví dụ những bài bản bị ảnh hưởng ít nhiều bởi âm nhạc miền Nam Trung Quốc), Hơi đảo (những bài điệu Bắc với nhiều đoạn chuyển hệ) có người gọi hơi đảo là nhịp đảo, Hơi nhạc (những bài bản mang phong cách trang trọng như bài Phú lục), Hơi thiền (những bài bản chịu nhiều ảnh hưởng các bài bản tán và tụng trong âm nhạc Phật giáo). Mỗi hơi nhạc đó nói lên một sắc thái tình cảm, một trạng thái tâm hồn, một phong cách, một nhạc cảnh khác nhau.

3. Trong ca nhạc Huế có nhiều loại nhịp như: nhịp chính diện, nhịp nội, nhịp ngoại, nhịp chỏi; nhiều chỗ đảo phách (syncopes) - chuyển nhịp, chuyển điệu, chuyển hệ (métaboles).

4. Trong ca nhạc Huế có nhiều loại nhịp độ (mouvements) khác nhau như: hoãn điệu (lento); bình điệu (moderato); áp điệu (presto).

5. Trong ca nhạc Huế có nhiều kỹ thuật đàn điều luyện như: nhấn, vuốt, rung...

Với những đặc điểm trên, có thể nói đây là một loại nhạc cổ điển điều luyện, tinh vi và phức tạp, nhưng do nhân dân sáng tạo ra vì nó phản ánh nguyện vọng, ước mơ, tư tưởng và tình cảm của nhân dân. Không giống như những bộ môn nghệ thuật cổ truyền khác, Ca Huế mang sắc thái địa phương rõ nét bởi nó gắn chặt với đặc điểm ngữ âm ngữ điệu của giọng nói xứ Huế, hoặc nói một cách khác mang tính hệ quả là do mối quan hệ gắn bó với nền âm nhạc dân gian - dân ca xứ Huế. Đây là một đặc điểm trong tiến trình phát triển của Ca Huế và cũng là một đặc điểm của nền âm nhạc cổ truyền xứ Huế; nơi mà hai thành phần

âm nhạc: chuyên nghiệp bác học (nhã nhạc Cung đình, ca Huế), thành phần dân gian (dân ca: hò, lý...) thường xuyên tác động qua lại, gắn bó, thâm nhập, thúc đẩy lẫn nhau với hiện tượng dân gian hóa ở âm nhạc bác học và bác học hóa ở âm nhạc dân gian xảy ra liên tục trong quá trình phát triển.

Tóm lại, nền nghệ thuật ca Huế ra đời từ hai dòng âm nhạc dân gian và bác học, vừa mang yếu tố chủ quan, vừa mang yếu tố khách quan, qua tiến trình đi lên của lịch sử, nền nghệ thuật ca Huế cũng không ngừng biến đổi, sáng tạo, phù hợp với yêu cầu người nghe, người học, người dạy.

Bằng phương pháp sáng tác diễn xướng, ca Huế đã đến với chúng ta với những nhạc khúc hết sức trữ tình và sâu lắng, khiến cho những ai ở Huế cũng cảm thông thương Huế và xa Huế cũng nhớ Huế, khác với nền âm nhạc mang tính cổ truyền của các vùng khác, gồm những điệu hát đơn giản, có thể không cần các nhạc cụ kèm theo, nét nổi bật của ca Huế là trữ tình, sâu lắng, tinh tế và đa dạng. Và đó cũng là những giá trị văn hóa nghệ thuật đặc sắc của bộ môn nghệ thuật Ca Huế.

## **Tiểu kết chương 1**

Trong chương 1, đề tài đã đi sâu nghiên cứu nhằm đem lại một cái nhìn tổng quan về nghệ thuật ca Huế của Việt Nam, từ lịch sử hình thành và phát triển đến những đặc trưng về nghệ thuật, cũng như những giá trị nổi bật của nó... Tất cả đều nhằm khẳng định rằng: ca Huế là một di sản văn hóa quý báu mà ông cha ta đã để lại và cần được các thế hệ mai sau gìn giữ, bảo tồn và phát huy.

Cũng chính từ việc tìm hiểu lịch sử và các giá trị nguyên gốc của ca Huế như vậy mà chúng ta nhận thấy, ca Huế là một nguồn tài nguyên du lịch nhân văn vô cùng quý giá, và việc gìn giữ, khai thác hiệu quả nghệ thuật ca Huế trong phát triển kinh tế, đặc biệt là phát triển du lịch là một vấn đề cấp thiết không chỉ đối với ngành du lịch Huế nói riêng mà còn với ngành du lịch Việt Nam nói chung.

## **CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG KHAI THÁC NGHỆ THUẬT CA HUẾ TRONG ĐỜI SỐNG VÀ TRONG DU LỊCH**

### **2.1. Biểu diễn ca Huế trong các Câu lạc bộ và tại Làng Ca Huế Quảng Bình**

#### **2.1.1. Câu lạc bộ Ca Huế Nguyễn Thị Lợi**

Từ trước đến nay, khách du lịch khi đến Huế đều có nhu cầu thưởng thức Ca Huế. Nhưng hầu hết du khách khi đến đây đều chỉ nghĩ rằng nơi duy nhất có thể đáp ứng nhu cầu của họ đó là dịch vụ biểu diễn Ca Huế trên sông Hương. Song trên thực tế, ngoài không gian nghe và thưởng thức Ca Huế trên sông Hương, vẫn còn có rất nhiều không gian nghệ thuật rất riêng khác dành cho Ca Huế trên mảnh đất cố đô. Một trong những không gian đó chính là nhà riêng của nhà nghiên cứu văn hóa Huế Bửu Ý - trụ sở của CLB Ca Huế Nguyễn Thị Lợi.

Câu lạc bộ Ca Huế Nguyễn Thị Lợi được thành lập vào tháng 7/1996, ban đầu chỉ có 4 thành viên là bà Nguyễn Thị Lợi, nghệ nhân Thanh Hương, nghệ nhân Minh Mẫn và thầy Nguyễn Ngọc Hùng. Sau hơn 15 năm, đến nay số lượng thành viên trong CLB Ca Huế Nguyễn Thị Lợi đã có 15 người.

Bà Nguyễn Thị Lợi là người đầu tiên đề xuất ra việc thành lập CLB nên các thành viên đều thống nhất lấy tên bà đặt tên cho CLB. Bà Nguyễn Thị Lợi là một người rất yêu Ca Huế và cũng là một trong những người hát Ca Huế nổi tiếng trên đất cố đô, đồng thời bà chính là vợ của nhà nghiên cứu Bửu Ý.

Năm 2005, bà Lợi đột ngột qua đời. Để luôn tưởng nhớ đến người vợ yêu quý của mình, nhà nghiên cứu Bửu Ý vẫn cố gắng bỏ tiền túi của mình để duy trì hoạt động của CLB diễn ra một cách liên tục và bình thường.

Ông Bửu Ý tâm sự: "Sinh thời vợ tôi rất tâm huyết với Ca Huế. Tâm nguyện lớn nhất của bà ấy là lập được một CLB Ca Huế để mọi người có nơi để tâm tình, trao đổi và học hỏi nhau thông qua lời ca, tiếng hát. Nhưng đến khi CLB được thành lập thì bà ấy lại qua đời. Vì vậy tôi vẫn luôn cố gắng duy trì



tâm nguyện đó của vợ tôi"[38]. Dù có nhiều lúc bị gián đoạn do một số yếu tố tác động nhưng cho đến nay CLB Ca Huế Nguyễn Thị Lợi vẫn được duy trì. Đó là sự cố gắng rất lớn của các thành viên trong CLB.

Chiều thứ bảy hàng tuần, người dân ở đường Phạm Ngũ Lão, TP. Huế, tỉnh Thừa Thiên - Huế và du khách thường mê mẩn đứng nghe những làn điệu Ca Huế do CLB Ca Huế Nguyễn Thị Lợi thể hiện vọng ra từ ngôi nhà nhỏ bên đường của nhà văn Bửu Ý. Nhiều người không cưỡng lại được sự quyến rũ của những tiếng đàn, điệu hát nên theo vào thưởng thức. Họ được nhà văn Bửu Ý đón tiếp nồng hậu. Trong không gian ấm cúng, những ngón đàn tranh, đàn nguyệt, đàn bầu, tỳ bà, nhị, tam thập lục. . . của các nhạc công Trần Đình Khắc Du, Dương Tiến Cang, Nguyễn Ngọc Hùng, Thanh Vân. . . lúc khoan lúc nhặt khiến người nghe miên man. Bên cạnh đó là những lời ca, điệu hát du dương, lúc vui tươi lúc ai oán của các nghệ nhân "gạo cội" Minh Mẫn, Thanh Hương, hay của các ca sĩ không chuyên như các chị Diệu Huê, Diệu Bình... quyến với tiếng đàn đưa người nghe đến nhiều cung bậc cảm xúc. Ca sĩ, nhạc công say mê biểu diễn, còn những vị khách lặng lẽ thưởng thức và chiêm nghiệm. "Ca Huế với chúng tôi đã trở thành máu thịt, cần thiết như cơm ăn, nước uống. Hàng tuần nếu không gặp nhau để cùng đàn hát chúng tôi thấy như thiếu một cái gì đó rất lớn" - nhạc công Nguyễn Ngọc Hùng tâm sự[39].

Trong số những nghệ sĩ, nghệ nhân Ca Huế tham gia CLB, nhiều người đang ở tuổi "gần đất xa trời". Đã 85 tuổi, lại mang di chấn nặng sau lần bị ngã cách đây 3 năm, nên việc đi lại của nghệ nhân Minh Mẫn hết sức khó khăn. Sức khỏe suy yếu là vậy nhưng người được coi là "báu vật sống" của Ca Huế vẫn đều đặn thuê xích lô chở đến CLB hàng tuần để sinh hoạt. CLB là nơi để các nghệ nhân, nghệ sĩ Ca Huế giữ gìn ngọn lửa đam mê, đồng thời là nơi truyền lửa cho các nhạc công, ca sĩ mới vào nghề và cũng là không gian nghệ thuật sống động dành riêng cho tất cả những ai yêu Ca Huế. Nhỏ hơn nghệ nhân Minh Mẫn 3 tuổi, cũng đã bước vào tuổi cổ lai hy, nhưng từ khi CLB ra đời đến nay, nghệ nhân Thanh Hương hầu như không vắng mặt buổi sinh hoạt nào, trừ những ngày

lũ lụt. "Tuổi ngày càng cao nên chúng tôi đang chạy đua với thời gian để truyền nghề cho lớp trẻ" - nghệ nhân Thanh Hương cho biết[39].

Là một tay đàn Ti bà rất quan trọng và không thể thiếu trong mọi buổi sinh hoạt của CLB, thầy Nguyễn Ngọc Hùng cũng tâm sự: "Minh cũng thường hay đi biểu diễn nhiều nơi, công việc bận rộn nhưng từ khi thành lập CLB đến bây giờ hầu như chưa buổi sinh hoạt nào vắng mặt mình. Nơi đây có thể nói là ngôi nhà chung cho những người đam mê và yêu thích Ca Huế"[39].

Những người tham gia sinh hoạt trong CLB không kể là già hay trẻ, vai vế, nghề nghiệp. . . miễn sao có lòng mê, say Ca Huế là được. Tham gia CLB Ca Huế người nhiều tuổi nhất là nghệ nhân Minh Mẫn (85 tuổi), còn người ít tuổi nhất là chị Nguyễn Thị Thanh Vân (28 tuổi). Tuy nhiên, tất cả mọi thành viên trong CLB đều không nghĩ đến tuổi tác, ai ai cũng hướng về Ca Huế như là mục đích chính để họ được gặp mặt nhau, cùng nhau ca lên những bài Ca Huế bất hủ. Nhỏ tuổi nhất nhưng chị Thanh Vân lại có vai trò rất quan trọng trong CLB, chị là tay đàn tranh điêu luyện, từng khúc nhạc vang lên dưới đôi tay tài hoa của chị như đưa người ta vào một không gian Ca Huế thật sự. Tài hoa đến như vậy nhưng chị Thanh Vân hiện lại đang là một nhân viên kiểm toán chứ không phải là một nghệ sĩ Ca Huế. Lòng yêu Ca Huế mãnh liệt của lớp nghệ nhân già đã truyền ngọn lửa đam mê cho rất nhiều người. Hay như chị Diệu Bình, làm nội trợ nhưng những khi gia đình có giỗ chạp đúng vào dịp sinh hoạt của CLB, chị lại nhờ người làm giúp để không bỏ lỡ buổi học Ca Huế nào. Chị tâm sự: "Nhờ được truyền dạy bài bản, nên sau một thời gian tham gia CLB, tôi đã ca được nhiều làn điệu Ca Huế khá chuẩn"[39].

Không khí đầm ấm trong một buổi sinh hoạt CLB Ca Huế được diễn ra hàng tuần tại nhà ông Bửu Ý. Là một nhà văn, nhà báo, nhà giáo, nhà dịch giả, nhà nghiên cứu văn hóa Huế..., ông Bửu Ý luôn luôn trăn trở với các làn điệu dân tộc mà đặc biệt là Ca Huế. Cũng chính từ những trăn trở với Ca Huế nên ông đã luôn mong những thế hệ sau có thể tiếp xúc và học Ca Huế. Với sự giúp đỡ của bạn bè ở nước ngoài và của Trung tâm nuôi dạy trẻ mồ côi Xuân Phú (TP

Huế) nên ông đã mở lớp học Ca Huế cho trẻ mồ côi tại trung tâm này. Vì vậy, ngoài sinh hoạt hàng tuần, nghệ nhân, nghệ sĩ trong CLB còn giảng dạy tại trung tâm, bao gồm một lớp ca và bốn lớp đàn. Những đứa trẻ ở đây đã và đang được dạy Ca Huế bài bản, để không chỉ hát được Ca Huế, mà còn có thể kiếm sống bằng vốn Ca Huế được chân truyền. Nhưng quan trọng hơn là thông qua các em mà bảo tồn được một di sản văn hóa Huế. Ông Bửu Ý tâm sự: "Nói đến lưu truyền thì không có một cách nào có thể hay và hiệu quả hơn cách dạy lại cho đời sau biết và am hiểu về nó"[38].

Nói tóm lại, sự ra đời và hoạt động của CLB Ca Huế Nguyễn Thị Lợi không chỉ là nơi để những người yêu thích Ca Huế giao lưu, học hỏi mà còn mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc, vừa có ý nghĩa tích cực về mặt xã hội, vừa góp phần bảo tồn và lưu truyền Ca Huế trước những biến đổi của thời gian.

### ***2.1.2. CLB ca Huế Phú Xuân - Thành phố Hồ Chí Minh***

Nói đến Ca Huế, ai cũng nghĩ đến một bộ môn nghệ thuật truyền thống đặc sắc của dân tộc mà lịch sử hình thành và đặc điểm thang âm thức điệu đều gắn liền và mang đậm dấu ấn của mảnh đất và con người chốn cố đô. Vì thế bất kỳ du khách nào cũng mang trong mình suy nghĩ chỉ có đến Huế mới được thưởng thức Ca Huế. Song ít người biết rằng, sức sống mạnh mẽ của bộ môn nghệ thuật này đã theo chân của nhiều người con xứ Huế đến với nhiều vùng miền của đất nước. Một trong những nơi “đất lành chim đậu” đó là thành phố Hồ Chí Minh - nơi có một CLB Ca Huế mang tên CLB Phú Xuân.

CLB Ca Huế Phú Xuân thành lập từ năm 2002, là nơi quy tụ nhiều người là doanh nhân, kỹ sư, bác sỹ, ca sỹ... gốc Huế. Những người con xứ Huế ở TP. Hồ Chí Minh nặng lòng với quê hương mình, muốn bảo tồn, phát huy và truyền bá di sản văn hóa phi vật thể của Huế đã tập hợp lại để hình thành nên câu lạc bộ Ca Huế Phú Xuân, dưới mái nhà chung là Trung tâm văn hóa thành phố. So với câu lạc bộ Ca Huế Nguyễn Thị Lợi thì câu lạc bộ Ca Huế Phú Xuân còn non trẻ, nhưng từ khi thành lập đến nay, hoạt động của CLB không hề ngưng nghỉ. Nhiều anh chị em nghệ nhân vẫn ngày đêm miệt mài tìm tòi, sáng tạo để có

những tác phẩm mang đậm nét văn hóa Huế và đưa chúng đến với công chúng trên cả ba miền Bắc - Trung - Nam và ra cả hải ngoại. CLB Ca Huế Phú Xuân cũng đã nhiều lần tham dự Festival Huế bằng những màn biểu diễn đặc sắc.

CLB cũng thường xuyên biểu diễn phục vụ cho đồng bào vùng sâu, vùng xa. Các nghệ sỹ chuyên nghiệp và không chuyên đều rất nhiệt tình đóng góp và kêu gọi hướng về bà con nghèo.

Ngoài ra, cùng với việc tổ chức các chương trình biểu diễn Ca Huế, Câu lạc Bộ Ca Huế Phú Xuân thuộc Trung Tâm Văn Hóa TP. Hồ Chí Minh còn tổ chức các sinh hoạt chuyên đề nhằm làm phong phú thêm các hình thức hoạt động của Câu lạc bộ. Tiêu biểu có chuyên đề “ Ca Huế - Tiếng nhạc tri âm” với những người mộ điệu âm nhạc truyền thống Huế được tổ chức vào chiều ngày 30/03/2011, tại Trung Tâm Văn Hóa TP. Hồ Chí Minh (97 Nguyễn Thị Minh Khai, Q1). Trong nội dung chương trình có mời nhà thơ – nhạc sỹ Võ Quê - một người con gốc Huế - người am hiểu sâu sắc bộ môn nghệ thuật Ca Huế tới cùng nói chuyện. Bên cạnh các tiết mục Ca Huế của các nghệ sỹ: NSƯT Hồng Vân (ca Lý bốn cửa quyền), Võ Ngọc Lan (ca Tứ đại cảnh), Thu Thủy (ca Hành vân, hát Châu văn), Trung Hiếu (ca Lý giao duyên)...; minh họa cho nội dung cuộc nói chuyện của nhà thơ Võ Quê còn có sự giao lưu với nhạc sỹ Nguyễn Phú Yên, một người đã có công trình nghiên cứu về âm nhạc truyền thống Huế. Phần 2 của chương trình, CLB Phú Xuân thực hiện phần tưởng nhớ nhạc sỹ Trịnh Công Sơn nhân kỷ niệm 10 năm ngày mất của ông (1. 4. 2001 - 1. 4. 2011)[40].

Nhạc sỹ Võ Quê cho biết: anh đã rất nặng tình với CLB này trong những ngày đầu thành lập. Chỉ qua 6 năm, CLB đã trưởng thành mạnh mẽ và đã để lại dấu ấn sâu đậm trong lòng những người yêu Ca Huế khu vực miền Nam. Đó cũng là thành quả tất yếu của những tấm lòng nặng tình với Ca Huế, với Phú Xuân, với đất thân kinh ngàn năm văn vật.

Như vậy, sự ra đời và hoạt động tích cực của CLB đã giúp Ca Huế ngày càng được nhiều người biết đến, không chỉ trong nước mà còn vượt ra ngoài

biên giới Việt Nam, đến với bà con Việt kiều và du khách quốc tế. Đây là một điều kiện tốt giúp Ca Huế được bảo tồn và tiếp tục phát triển trong tương lai.

### ***2.1.3. Biểu diễn ca Huế trong làng Ca Huế ở Quảng Bình***

Ít ai biết được rằng, một trong những vùng đất giáp ranh với đất thần kinh xứ Huế, tỉnh Quảng Bình cũng là một trong những cái nôi góp phần lưu giữ, bảo tồn và phát triển Ca Huế. Ca Huế ở Quảng Bình vừa mang đậm gốc Huế nhưng đồng thời cũng mang đậm hơi hướng dân dã, nông hậu của vùng đất Quảng Bình.

Lịch sử Ca Huế của làng Quảng Xã - Quảng Bình được bắt đầu từ thế kỷ XVIII, khi quan Thừa phủ Nguyễn Văn Thừa - người con ưu tú của làng vào kinh đô Huế làm quan. Vốn là người rất mê Ca Huế, quan Thừa phủ học hỏi Ca Huế ở đất kinh thành rồi đưa về truyền dạy cho con cháu trong gia đình và dòng họ của mình. Sau đó, quan Thừa phủ đưa cụ Bát Vời - người làng Quảng Xã vào Huế để học các điệu hát cung đình. Sự hào hoa phong nhã cộng với tài Ca Huế của cụ Bát Vời đã khiến quan Trần Xã cảm phục và gả con gái yêu của mình cho ông. Từ đó, làng Quảng Xã có được một cô dâu đất kinh thành vừa nét na vừa giỏi cầm, kỳ, thi, họa. Cô dâu mới từ đó đảm đương luôn nhiệm vụ truyền dạy Ca Huế cho dân làng. Sự cuốn hút đặc biệt của Ca Huế đã mê hoặc cả làng Quảng Xã và không chỉ là món ăn tinh thần không thể thiếu của người làng Quảng Xã mà còn cuốn hút người dân khắp nơi trên đất Quảng Bình tìm đến thưởng thức, học tập và được lưu truyền mấy trăm năm nay.

Cụ Trần Đình Tư (75 tuổi), là một trong những người hát Ca Huế giỏi của làng, đồng thời là người phụ trách phần nhạc của chương trình diễn Ca Huế, kể: “Làng tôi có nhiều cụ tuổi “cổ lai hi” rồi nhưng hát Ca Huế thì giọng vẫn trong trẻo mượt mà đến khó tả. Tiêu biểu nhất là cụ Nguyễn Mại nay đã hơn 80 tuổi nhưng vẫn minh mẫn và đàn hát rất hay”. Làng Quảng Xã có 3 dòng họ, lớn nhất là họ Nguyễn, tiếp đến là họ Dương và họ Trần. Con cháu các dòng họ đều được học Ca Huế và thế hệ này đến thế hệ khác đều góp phần lưu giữ, bảo tồn và phát triển Ca Huế. Trưởng thôn Trần Đình Xò cho biết, đến nay Ca Huế đã

lưu truyền qua 6 thế hệ người dân trong làng. Các điệu hát của kinh thành như Nam Ai, Nam Bàng, Long Hồ, Kim Tiền, Lưu Thủy, Xuân Phong, Tương Tư Khúc, Tứ Đại Cảnh, Phụ Lục..., đã từ lâu ăn sâu vào máu thịt của các thế hệ người dân thôn Quảng Xã, trở thành một phần không thể thiếu trong sinh hoạt văn hóa của người dân”[40].

Việc tổ chức hát Ca Huế ở làng Quảng Xã được diễn ra chiều 30 mỗi tháng và trong các ngày lễ, tết. Vào những thời điểm này, cả làng trở nên sôi động, rộn ràng với những lời ca điệu nhạc, mọi người phấn chấn vui vẻ. Từ các cụ già cao tuổi, các nam thanh, nữ tú cho đến thiếu niên nhi đồng đều trở nên bận bịu với việc luyện tập Ca Huế để chuẩn bị cho đêm diễn. Mọi người tham gia luyện tập với tinh thần tự nguyện, xuất phát từ tình yêu Ca Huế, từ chất men say kì lạ của dòng nhạc kinh thành mà không hề nghĩ ngợi về tiền bạc, thời gian. Người dân trong làng, mỗi lứa tuổi đều tham gia đội văn nghệ riêng của lứa tuổi mình, vì thế “cơ hội hát ca được chia đều” và mỗi lứa tuổi đều gắng phấn đấu để hát hay hơn...

Cũng bởi vậy mà trong mỗi dịp lễ hội dường như không ai muốn ở nhà lo cơm nước, do đó người làng đã nghĩ đến việc bốc thăm để phân công người ở nhà. Hình thức bốc thăm rất đơn giản: người làng cắt những cọng rơm thành những đoạn ngắn dài làm thăm, ai “rủi” bắt được cái thăm ngắn nhất thì buộc phải ở nhà. Cụ bà Dương Thị Choanh (71 tuổi), là giáo viên về hưu và là một trong những người lãnh đạo hoạt động Ca Huế của làng Quảng Xã, hồ hởi kể: “Các đội Ca Huế của làng đã nhiều lần tham gia biểu diễn một số nơi trong huyện Quảng Ninh và đã giành được nhiều giải thưởng, tiêu biểu nhất là năm 2000 với giải nhất của đội Ca Huế của Hội người cao tuổi, năm 2004, đoạt giải 2...”. Trưởng thôn Trần Đình Xò vui vẻ kể: “Hát Ca Huế là hình thức sinh hoạt văn hóa đã có từ rất lâu ở thôn ni. Làng tui ai cũng say hát, không kể người già hay trẻ nhỏ”[40].

Trong ngày có biểu diễn Ca Huế, trên sân khấu nhỏ, đơn giản được dựng lên từ sáng sớm, chương trình diễn Ca Huế của người Quảng Xã chính thức bắt

đầu. Tiếng vỗ tay vang lên khi người dẫn chương trình cho biết tiết mục Lưu Thủy Kim Tiên sẽ mở đầu đêm diễn, 6 cụ bà tuổi từ 60-80, trong trang phục biểu diễn, tay cầm quạt bắt đầu cất tiếng hát. Tiếng đàn nhị, đàn bầu, tiếng sáo của những cụ ông vang lên dìu dặt cùng điệu hát cuốn hút của các cụ bà. Những nam nữ thanh niên và các thiếu niên nhi đồng vừa xem các cụ biểu diễn, vừa chuẩn bị những thứ cần thiết để biểu diễn tiết mục của mình. Tất cả đều thôn thức với sự du dương của lời ca tiếng nhạc.

Lý giải việc mê văn nghệ của người làng mình, các cụ bô lão trong làng cho rằng yếu tố phong thủy đã đưa Quảng Xã thành một làng ca hát. Quả rất đúng! Bởi lẽ làng Quảng Xã nằm giữa hai con sông Kiến Giang và Long Đại. Hai dòng sông hiền hòa quanh năm trong mát này không chỉ tạo nên vựa khí cho vùng đất mà còn mang dáng dấp của những nốt nhạc quyến rũ, vì thế trong dòng máu của mỗi người con làng Quảng Xã đều thấm đẫm chất âm nhạc.

Đó cũng là lý do khiến cho nhiều người con của làng đi theo nghiệp nghệ sĩ. Người con ưu tú nhất là của làng Nhạc sĩ-GS-TS -Nhà giáo Ưu tú Dương Viết Á, những nhạc sĩ tên tuổi khác như: Dương Mạnh Đạt, Dương Viết Chiến, Dương Viết Hòa, Dương Bích Hà... hiện đang giữ những trọng trách quan trọng trong lĩnh vực âm nhạc ở trung ương cũng như các tỉnh, thành phố.

Theo trưởng thôn Trần Đình Xờ, người dân trong thôn thoát nghèo, nhiều gia đình trở nên giàu có cũng là “nhờ” ca hát. Ông lý giải rằng Ca Huế đã giúp người dân Quảng Xã sống yêu đời và sống lâu, quên đi mệt mỏi, muộn phiền trong cuộc sống đê lao động và làm giàu. Có lẽ vì thế mà người dân Quảng Xã có một tình yêu mãnh liệt đối với Ca Huế, bây giờ và sau này nữa.

Như vậy, nhìn một cách tổng thể, việc xuất hiện một làng Ca Huế như làng Quảng Xã trên đất Quảng Bình không chỉ đáp ứng đời sống tinh thần của người dân mà còn giúp Ca Huế được lưu truyền và phát triển rộng rãi, đem đến cho nhiều người tình yêu với nền âm nhạc Việt Nam truyền thống.

## **2.2. Biểu diễn ca Huế trong Festival Huế**

Xuất phát từ những kết quả bước đầu của Festival Việt - Pháp 1992 giữa thành phố Huế và Codev Việt Pháp, tỉnh Thừa Thiên Huế đã sớm hình thành ý tưởng tổ chức một Festival với qui mô lớn hơn, chất lượng cao hơn. Ý tưởng ấy đã được sự đồng tình của nhiều bộ, ngành Trung ương và Đại sứ quán Cộng hòa Pháp tại Việt Nam. Tháng 10 năm 1998, Chính phủ đã có quyết định cho phép tỉnh Thừa Thiên Huế phối hợp với Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam tổ chức Festival Huế 2000.

Ngay sau đó, các nhóm chuyên gia kỹ thuật Việt - Pháp đã phối hợp khẩn trương chuẩn bị theo hướng tổ chức Festival Huế 2000 là một sự kiện văn hóa lớn của Việt Nam, vừa có quy mô quốc gia vừa có tính quốc tế, thu hút sự tham gia của các vùng văn hóa tiêu biểu ở Việt Nam và tiếp cận với nghệ thuật đương đại của Pháp, gắn mở rộng giao lưu văn hóa với phát triển kinh tế du lịch, từng bước tiếp thu công nghệ Festival quốc tế, xây dựng Huế xứng đáng là thành phố Festival của Việt Nam.

Từ cuối năm 1998, đầu năm 1999 - thời điểm chuẩn bị bước vào thế kỷ XXI và thiên niên kỷ mới, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế với sự phối hợp, hỗ trợ của Chính phủ Pháp và Đại sứ quán Cộng hòa Pháp tại Việt Nam, sự giúp đỡ trực tiếp của Bộ Văn hóa Thông tin, Tổng cục Du lịch, Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành đã chính thức đề nghị Chính phủ cho phép tỉnh Thừa Thiên Huế phối hợp với Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam tổ chức Festival Huế 2000 - một lễ hội văn hóa nghệ thuật, du lịch có quy mô quốc gia và tính quốc tế đầu tiên ở Việt Nam.

Từ đó đến nay, cứ 2 năm Festival Huế lại được tổ chức một lần. Hiện nay, Festival Huế đã thật sự trở thành một “thương hiệu” mạnh về lễ hội của châu Á, với cách thức tổ chức chặt chẽ, sinh động và mang tầm quốc tế, không những tạo được ấn tượng sâu sắc trong lòng du khách, mà còn giúp Huế trở thành vùng đất hàng đầu về du lịch-văn hóa.



Qua mỗi dịp Festival, các sự kiện và nội dung của Festival đã góp phần đánh thức, khơi dậy những giá trị văn hóa Việt Nam và văn hóa Huế, tiếp thị một cách có hiệu quả với bạn bè năm châu hình ảnh của cố đô Huế - thành phố Festival của Việt Nam.

Trong các nội dung chương trình đó, việc biểu diễn các loại hình nghệ thuật truyền thống của Huế là một phần không thể thiếu. Chẳng hạn như, trong Festival 2000 với chủ đề “Nghệ thuật sống”, đã đưa vào giới thiệu và biểu diễn các bộ môn nghệ thuật truyền thống của Việt Nam như: Nhạc lễ và múa hát cung đình Huế, nghệ thuật múa rối nước và màn trình diễn các vũ điệu dân gian của ba miền Bắc, Trung, Nam. Tiếp theo trong Festival 2002, nhã nhạc cung đình và múa rối nước vẫn tiếp tục được đưa vào khai thác, ngoài ra trong Festival này cũng giới thiệu nghệ thuật cải lương đương đại và một số điệu múa đặc trưng của các dân tộc thiểu số Việt Nam. Trong Festival 2004, ngoài các loại hình nghệ thuật trên, ca nhạc sử thi Việt Nam, ca Huế, dân ca, dân vũ, kịch nói,... cũng đã được đưa vào các chương trình biểu diễn. Festival năm 2006, có giới thiệu thêm một số loại hình nghệ thuật mới như hát châu văn và không gian văn hóa công chiêng Tây Nguyên. Festival năm 2008, có thêm nghệ thuật múa đương đại bên cạnh các loại hình nghệ thuật truyền thống. Nhìn chung, trong các kỳ Festival đã diễn ra, nhã nhạc cung đình Huế, múa rối nước và quan họ là những loại hình nghệ thuật được biểu diễn thường xuyên; còn ca Huế tuy cũng đã được đưa vào biểu diễn, nhưng chỉ là phần điểm xuyết cho những đêm đại nhạc hội rực rỡ sắc màu. Do đó có phần bị chìm lấp và chưa thực sự thu hút được sự chú ý của du khách.

Tuy nhiên hiện nay, việc chọn Ca Huế là một chủ đề biểu diễn chính trong các kỳ Festival dường như đang bị bỏ ngỏ. Ông Nguyễn Duy Hiền, Phó trưởng ban tổ chức Festival Huế 2010, nói: “Đi thuyền nghe Ca Huế trên sông Hương là một hoạt động du lịch thường xuyên diễn ra ở Huế, vì vậy Ban tổ chức không đưa vào các chương trình của Festival Huế 2010”. Các kỳ lễ hội trước, tình trạng cũng diễn ra tương tự. Ông Lê Tấn Thuởng, Giám đốc Trung tâm Quản lý, tổ

chức biểu diễn Ca Huế, nhận xét: “Du thuyền nghe Ca Huế dường như đang bị cơ quan chức năng bỏ rơi trong thời điểm diễn ra Festival Huế 2010, bởi không được Ban tổ chức phối hợp để hoạt động này diễn ra thuận lợi”.

Cũng như ý kiến của ông Lê Tấn Thương, người viết cho rằng: Festival Huế hiện nay thu hút rất đông đảo du khách trong và ngoài nước, vì thế cơ quan chức năng nên coi đây là một cơ hội tốt để quảng bá sản phẩm du lịch đặc trưng của Huế, cũng như kéo dài thời gian lưu trú của khách. Vì vậy cần có những biện pháp và chính sách hợp lý để Ca Huế có điều kiện được biểu diễn và phát huy giá trị của mình trong mỗi kỳ Festival.

## **2.3. Khái quát hình thức biểu diễn nghệ thuật Ca Huế trên sông Hương**

### **2.3.1. Tổ chức biểu diễn nghệ thuật Ca Huế trên sông Hương**

Ca Huế trên sông Hương gần như là dịch vụ chủ yếu hiện nay cung cấp cho du khách cơ hội được thưởng thức nghệ thuật Ca Huế. Du thuyền trên sông Hương là một thú chơi tao nhã gắn liền mật thiết với Ca Huế và Ca Huế trên sông Hương từ lâu đã trở thành một loại hình du lịch văn hóa độc đáo và hấp dẫn đối với du khách đến Huế.

Đối với những người gắn bó với Ca Huế lâu năm hay những người mới bắt đầu học nghề, thì điều không thể thiếu là niềm đam mê và tình yêu với Huế. Những người nghệ sỹ, nhạc sỹ, nhạc công... đã bằng chính tâm huyết của mình để gìn giữ và lưu truyền được cái hồn cốt Ca Huế, làm đẹp thêm cho Ca Huế. Hiện nay ở Huế có khoảng 400 ca sỹ, nhạc công phần lớn thuộc các đơn vị nghệ thuật được cấp phép hoạt động trong lĩnh vực Ca Huế. Họ làm việc ở Nhà hát Nghệ thuật Ca kịch Huế, Nhà hát Nghệ thuật Truyền thống Cung đình Huế, Câu lạc bộ Ca Huế - Nhà Văn hóa Huế, Câu lạc bộ Ca Huế - Trung tâm Thông tin Thừa Thiên - Huế. Hàng năm Sở Văn hóa - Thể thao - Du lịch tỉnh Thừa Thiên - Huế đều tổ chức rà soát, thẩm định, phân loại chất lượng diễn viên, nhạc công nhằm quản lý và chấn chỉnh hoạt động Ca Huế. Trong thời gian qua những người làm công tác quản lý Ca Huế và đội ngũ nghệ sỹ biểu diễn Ca Huế đã có

nhieu cố gắng để mang lại cho Ca Huế một diện mạo mới, phù hợp nhu cầu phát triển của xã hội và nhu cầu thưởng thức của người nghe. Có thể nói, để Ca Huế được phổ biến và phát triển như hiện nay, người có công trong việc gây dựng phong trào Ca Huế trên sông Hương những ngày đầu là nhà thơ Võ Quê - nguyên Chủ tịch Liên hiệp các Hội văn học nghệ thuật tỉnh Thừa Thiên - Huế.

Những năm đầu Huế mới được giải phóng, do nhiều nguyên nhân, nên nhiều loại hình nghệ thuật, trong đó có Ca Huế đã có thời gian bị mai một. Khoảng những năm 1983, Ca Huế bắt đầu xuất hiện trở lại và phát triển. Vào thời gian đó, nhà thơ Võ Quê đã có ý tưởng vận động và thuyết phục các nghệ sỹ xuống thuyền biểu diễn Ca Huế. Buổi đầu ấy mọi việc rất khó khăn vì ở Huế bấy giờ nhiều người không ủng hộ việc biểu diễn Ca Huế trên sông. Nhà thơ kể lại rằng: chiếc thuyền đầu tiên phục vụ Ca Huế trên sông là chiếc thuyền của ông Hà Văn Đới, chiếc thuyền này không phải là thuyền rồng như hiện nay mà đơn giản là chiếc đò (thuyền) dọc vận chuyển khách. Trên thuyền lúc đó chưa có ghé ngồi, không có đèn điện mà chỉ là ánh sáng của các ngọn nến, đèn dầu, đèn măng sông, những nghệ nhân, nghệ sỹ, ngồi xếp bằng trên chiếc chiếu hoa. Ban đầu chỉ tổ chức nhóm Ca Huế trên những chiếc đò lênh đênh sông Hương cho bạn bè ở mọi miền về thăm Huế thưởng thức với những nghệ sỹ tham gia như Tịnh Vân, Thanh Tâm, Quỳnh Hoa... Sau dần, có nhiều người muốn thưởng thức Ca Huế nên nhà thơ Võ Quê tổ chức hẳn các nhóm hát Ca Huế trên sông Hương.

Vào khoảng những năm 1991, để giới thiệu với du khách quốc tế nền âm nhạc cổ truyền đặc sắc của Huế, khách sạn Hương Giang đã đầu tư và tổ chức hoạt động này từ việc trang trí thuyền, các dịch vụ trên thuyền, hệ thống ánh sáng, số lượng các diễn viên và nhạc công... Lúc bấy giờ hoạt động này được khai thác chủ yếu để phục vụ khách quốc tế và những người thực sự đam mê nhạc cổ truyền.

Sau đó, nhận thấy loại hình nghệ thuật này thu hút ngày càng nhiều du khách, nhiều tổ chức, cá nhân đã đứng ra tổ chức dịch vụ Ca Huế trên sông

Hương, đến nay dịch vụ này phát triển nhiều đến mức nhiều khi các cơ quan quản lý cũng không kiểm soát nổi.

Trong số hàng trăm nhóm Ca Huế đêm đêm hát trên sông Hương hiện nay, nổi tiếng nhất là nhóm Ca Huế do nhà thơ Võ Quê và nghệ sĩ Thái Hùng tổ chức.

Nhu cầu thưởng thức Ca Huế trên sông Hương ngày càng tăng bởi sự hấp dẫn của loại hình du lịch văn hóa độc đáo này. Sau một ngày tham quan các đền đài, lăng tẩm, chùa chiền, tối đến, khi Huế lên đèn cũng là thời điểm những chiếc thuyền rồng lần lượt rời bến Tòa Khâm chậm chậm lướt sóng ngược dòng Hương giang để bắt đầu đêm Ca Huế trên sông. Trên những con thuyền rồng lộng lẫy (xưa chỉ dùng cho các đấng quân vương du ngoạn sông nước), du khách đắm hồn vào những khúc nhạc, câu hò, điệu hát du dương. Trong những bộ trang phục truyền thống, các ca sĩ, nhạc công Ca Huế là những nam thanh nữ tú bước ra cúi đầu chào khán giả. Những âm thanh của đàn tranh, đàn nguyệt, tỳ bà, nhị, tam thập lục... bắt đầu cất lên xóa đi không gian yên tĩnh. Những ngón đàn trau chuốt của nhạc công thể hiện các khúc nhạc tươi tắn, sang trọng như “Lưu thủy”, “Kim tiền”, “Xuân phong”, “Lang hô”, “Phú lục”, “Cổ bản”... làm lay động lòng người. Sau những khúc dạo đầu lúc khoan lúc nhặt miên man, hồn du khách bắt đầu lắng buồn với những điệu hát ai oán: Nam ai, Nam bình, Tương tư khúc, Quả phụ... Tiếp đó, du khách lại được dẫn dắt đến một trạng thái không buồn không vui với khúc Tứ đại cảnh: "Mấy thu qua rồi lại. Đường khôn dại chơi vui. Một bước đời, một nỗi buồn vui, tuồng hư thật trên người... Sắc với tài, danh với lợi tàn phai, tình văn nghệ không phai... ". Rồi bất chợt mừng vui, cười hớn hở qua điệu khúc Hò giã gạo, bật cười vì sự lấu lỉnh, cũng như sự thông minh tuyệt vời của người thanh niên nơi thôn dã... Nhịp xênh, nhịp phách như nảy hơn, giòn hơn, hai chiếc chén trên tay người ca công như đang múa, tạo ra những âm thanh quen thuộc mà bay bổng lạ kỳ... Không gian như lắng đọng, thời gian như ngừng tụ chỉ có lòng du khách đang thả hồn cùng tiếng hát mê ly... và chợt nhận ra rằng đằng sau cái giọng ca ngọt ngào ấy là nội tâm phong phú

của người con gái Huế, âm thầm kín đáo và cũng rất đỗi tinh tế. Xa xa bên kia Thiên Mục hiện ra mờ ảo, ngọn tháp Phước Duyên dát ánh trăng vàng, sóng vỗ in mạn thuyền rồi gợn vô hồi xa mãi cùng tiếng đàn réo rắt, du dương.

Ca Huế đưa hồn người đến những thái cực khác nhau nhưng các bài ca ấy đều có điểm chung là mang đậm tính bác học, cấu trúc chặt chẽ và phong cách biểu diễn trang trọng. Mặt khác, những tác phẩm này còn mang đậm sắc thái địa phương, sắc thái xứ Huế dịu dàng, gần gũi... Ca sĩ, nhạc công say mê biểu diễn, du khách lặng lẽ thưởng thức và chiêm nghiệm. Giữa người diễn và người xem chứa chan sự đồng cảm, đồng điệu đến kỳ lạ. Khoảng cách bị xóa nhòa, chỉ còn những tiếng lòng tri kỷ, tri âm hòa quyện vào nhau. Thời gian như ngừng lại, dòng sông Hương lấp lánh trăng vàng dường như cũng dừng dang, ngừng chảy. Cuối chương trình, du khách được cô gái Huế mời thả những cây nến trong những chiếc hoa đăng và thả xuống sông để ước nguyện những điều thầm kín của mình. Và khi những chiếc đèn hoa đăng trôi lững lờ giữa dòng sông Hương mang theo những điều nguyện cầu được phù hộ độ trì thì những câu hát ngọt ngào, da diết vẫn ngân mãi giữa mênh mông trời nước...

Thật sự Ca Huế trên sông Hương là một loại hình sân khấu độc đáo! Trên một con thuyền nhỏ, đội diễn viên và nhạc công chưa đầy mười người, khán giả cũng chỉ gấp đôi số nhạc công, diễn viên; và một chương trình Ca Huế trên sông Hương cũng chỉ kéo dài trong một giờ ba mươi phút, thế nhưng trong chừng đó thời gian, không gian, du khách có thể tiếp cận với nhiều thể loại Ca Huế. Chúng ta có thể thưởng thức Ca Huế tại nhà hát Duyệt Thị Đường, tại các khách sạn, nhà hàng với chất lượng và nội dung phong phú, nhưng nếu chỉ vậy thì Ca Huế chưa tạo cho mình một nét đặc trưng riêng, mà phải là nghe Ca Huế trên sông Hương thì du khách mới cảm nhận hết cái hay, cái đẹp của Ca Huế, của vùng đất Huế, con người Huế.

Ca Huế cũng là một môn nghệ thuật độc đáo bởi vì không phải ai ca cũng đúng giọng điệu, mà muốn nghe Ca Huế chuẩn, hay thì người biểu diễn phải là người Huế. Ca Huế chỉ dành cho người Huế ca, như quan họ Bắc Ninh chỉ dành

cho người Kinh Bắc. Sắc thái của Huế là vậy! Sắc thái của ca nhạc Huế là vậy! Một sắc thái của riêng Huế "không nơi nào có được" trong tính cách hài hòa của Huế.

Huế - nơi hòa hợp tuyệt vời giữa thiên nhiên và nghệ thuật - điều này càng trở nên đúng hơn khi nói về Ca Huế trên sông Hương và người ta thường nói với nhau rằng: “đến Huế mà chưa thưởng thức Ca Huế trên sông Hương coi như là chưa đến Huế”. Con sông Hương từng làm bao tao nhân mặc khách bâng khuâng vì vẻ đẹp nên thơ của nó, nay lại làm bao người xao xuyến vì loại hình sân khấu độc đáo mà nó đang lưu giữ một cách sống động, đang diễn ra hàng đêm trên sông Hương.

### ***2.3.2. Đánh giá thực trạng biểu diễn và chất lượng dịch vụ biểu diễn Ca Huế trên sông Hương***

#### **2.3.2.1. Tổ chức, quản lý hoạt động dịch vụ Ca Huế trên sông Hương**

Ca Huế trên sông Hương là một loại hình nghệ thuật truyền thống của Huế, là một dịch vụ văn hóa đặc biệt mang tính đặc thù của nghệ thuật truyền thống. Công tác quản lý liên quan đến nhiều cơ quan. Trước 11/2005, tham gia quản lý hoạt động của dịch vụ Ca Huế trên sông có các đơn vị:

- **Ủy ban nhân dân Tỉnh Thừa Thiên Huế:** Quản lý nhà nước về hoạt động biểu diễn Ca Huế trên địa bàn, cấp giấy phép cho các đơn vị kinh doanh thuyền du lịch, quy hoạch, chỉnh trang, xây dựng bến bãi.

- **Sở văn hóa Thông tin (hiện nay là Sở Văn hóa thể thao và Du lịch):** Là đơn vị chính tham gia quản lý hoạt động của các câu lạc bộ và các đơn vị tham gia biểu diễn nghệ thuật tại Huế. Sở có nhiệm vụ cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật Ca Huế cho các câu lạc bộ Ca Huế, các đơn vị nghệ thuật, cấp thẻ hành nghề cho các diễn viên, nhạc công, giấy chứng nhận cho người điều hành chương trình biểu diễn Ca Huế. Ngoài ra, Sở còn có chức năng tổ chức hoạt động nghiệp vụ hội thi, liên hoan, trại sáng tác, lập kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo... nhằm phát huy năng lực cho nghệ nhân, nghệ sĩ Ca Huế; không ngừng

nâng cao chất lượng buổi biểu diễn, bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật Ca Huế. Bên cạnh đó, Sở cũng đóng vai trò quan trọng trong việc hướng dẫn việc thực hiện các quy định của nhà nước đã ban hành về hoạt động biểu diễn Ca Huế; tổ chức thanh tra, kiểm tra và phối hợp với các ngành có liên quan kiểm tra, xử lý những vi phạm của dịch vụ Ca Huế trên sông Hương.

- **Sở tài chính:** Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng khung giá suất diễn Ca Huế trên sông Hương thích hợp với du khách. Hiện nay, ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế đã ra quyết định tạm thời khung mức thu và sử dụng nguồn thu biểu diễn Ca Huế trên địa bàn Tỉnh và quy định về mức giá vé xem biểu diễn Ca Huế trên sông Hương.

- **Ban quản lý bến thuyền:** Là đơn vị trực thuộc Công ty TNHH quản lý bến xe bến thuyền Thừa Thiên Huế, chịu trách nhiệm quản lý chính về các loại thuyền du lịch hoạt động trên sông Hương, Ban quản lý bến thuyền du lịch chính thức được thành lập vào năm 1999, có tổng số cán bộ, nhân viên là 18 người quản lý cả ba bến thuyền Toà Khâm, số 5 Lê Lợi và bến thuyền Phú Cát. Ban quản lý bến thuyền có chức năng kiểm tra việc chấp hành thể lệ vận chuyển hành khách, kiểm tra các thủ tục, giấy tờ của phương tiện và người điều khiển phương tiện theo quy định hiện hành của nhà nước khi tham gia vận chuyển khách du lịch tại các bến thuyền như: giấy chứng nhận đăng ký hành chính, giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật, giấy phép vận chuyển khách du lịch, bằng thuyền trưởng, kiểm tra các thiết bị đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa trước khi xuất bến, số lượng khách có trên thuyền, ký lệnh xuất bến cho phương tiện khi đã đảm bảo các điều kiện nói trên. Như vậy, Ban quản lý bến thuyền có vai trò rất quan trọng trong việc đảm bảo cho dịch vụ Ca Huế hoạt động hiệu quả.

- **Công an đường sông:** Có chức năng kiểm tra an toàn của thuyền trong khi vận chuyển du khách trên sông Hương. Đơn vị này hoạt động độc lập và kiểm tra số lượng khách được phép chuyên chở, thuyền lưu thông vượt quá thời gian quy định.

- Ngoài các đơn vị trên, tháng 11/2005, thực hiện quyết định số 3760/QĐ/UBND, ngày 07 tháng 11 năm 2005 của UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế về việc thành lập Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn Ca Huế, Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn được thành lập và đi vào hoạt động vào ngày 3/5/2006, Trung tâm này là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở văn hóa thể thao với tổng số cán bộ là 6 người, ban giám đốc 02 người (1GD và 1 PGD) và 4 cán bộ chuyên trách.

Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn Ca Huế có nhiệm vụ tổ chức các hoạt động biểu diễn Ca Huế phục vụ du lịch, quản lý diễn viên, nhạc công và các hoạt động biểu diễn Ca Huế theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của Sở văn hóa thể thao; quảng bá các dịch vụ biểu diễn Ca Huế; mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ hướng dẫn thi hành các quy định về tổ chức biểu diễn Ca Huế; phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan đến hoạt động biểu diễn Ca Huế, thanh tra, kiểm tra dịch vụ Ca Huế trên sông Hương, xử lý các vi phạm nhằm hạn chế tiêu cực của diễn viên, nhạc công.

Sau khi đi vào hoạt động Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn Ca Huế là đơn vị trực tiếp quản lý và tổ chức hoạt động biểu diễn Ca Huế trên sông, đã có những quy định cụ thể đối với các câu lạc bộ, đối với trường nhóm, diễn viên và nhạc công, với chủ thuyền, với người dẫn chương trình.

Tóm lại, Ca Huế trên sông Hương là một loại hình nghệ thuật đặc trưng của Huế, loại hình này được sự quản lý của nhiều ban ngành liên quan, mỗi ban ngành có những chức năng nhiệm vụ riêng, đối với những đơn vị quản lý trực tiếp như Ban quản lý bến thuyền du lịch quản lý thuyền, Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn Ca Huế quản lý và thẩm định việc biểu diễn của diễn viên. Mục tiêu chung của các đơn vị là khai thác và phát huy giá trị của loại hình nghệ thuật truyền thống Ca Huế đưa vào phục vụ khách du lịch nhằm đem lại lợi ích kinh tế cho các tổ chức, cá nhân, địa phương và khuếch trương quảng bá hình ảnh Huế đến khách du lịch.



Tuy nhiên, trong số những nguyên nhân dẫn đến thực trạng đáng buồn của Ca Huế có một nguyên nhân không thể không đề cập đó là do tình trạng quản lý chồng chéo và không đồng bộ: biểu diễn thì do ngành văn hóa thể thao; trật tự bến bãi thì do ủy ban nhân dân sở tại; phương tiện thì do ngành giao thông vận tải; trật tự giao thông thì do cảnh sát giao thông đường thủy... Nhiều cơ quan cùng tham gia quản lý nhưng vẫn kém hiệu quả do thiếu sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên; thậm chí có khi còn nhìn nhau... chờ trong việc xử lý một vấn đề liên quan nào đó. Các ban ngành và lãnh đạo tỉnh Thừa Thiên - Huế đều đã nhìn ra điều ấy và đã nhiều lần yêu cầu chấn chỉnh, song cho đến nay tình hình này vẫn chưa được cải thiện. Thiết nghĩ, để công tác tổ chức, quản lý dịch vụ này có hiệu quả cần phải thành lập một công ty quản lý và tổ chức biểu diễn Ca Huế riêng để tăng tính chuyên nghiệp hơn trong phục vụ, biểu diễn nhằm nâng cao chất lượng đối với dịch vụ này.

#### 2.3.2.2. Bến thuyền và thuyền phục vụ biểu diễn Ca Huế trên sông Hương

Thuyền là một trong những phương tiện giao thông vận tải bằng đường thủy, không chỉ dừng lại ở chức năng vận chuyển khách đơn thuần mà đã được đưa vào sử dụng để vận chuyển khách du lịch. Từ xưa, các vua chúa quý tộc ở Huế đã sử dụng thuyền để đi dạo trên sông Hương. Như vậy, du thuyền đã phát triển từ rất lâu. Du thuyền trên sông Hương để ngắm phong cảnh sông Hương, núi Ngự, thưởng thức Ca Huế, tham quan các di tích là loại hình du lịch văn hóa đặc trưng của Huế. Với lượng khách tham quan đến Huế ngày càng nhiều thì lượng thuyền du lịch càng tăng. Vì vậy, để giải quyết chỗ neo đậu, nơi đón khách cho thuyền du lịch, được sự quan tâm của ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế, các bến thuyền đã được cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới. Hiện nay, tại thành phố Huế có hai bến thuyền thực hiện chức năng đưa đón khách du lịch và thưởng thức Ca Huế trên sông Hương là: bến Toà Khâm và số 5 Lê Lợi, còn bến thuyền Phú Cát là nơi để thuyền du lịch neo đậu sau khi thực hiện xong việc đưa đón khách.

Theo thống kê của ban quản lý, bến thuyền du lịch có 11 đơn vị tham gia vào hoạt động kinh doanh thuyền phục vụ Ca Huế trên sông Hương, các đơn vị này được thành lập ở các thời điểm khác nhau và số lượng ngày càng tăng.

Hiện nay tổng số thuyền của các đơn vị tham gia vào hoạt động kinh doanh thuyền phục vụ biểu diễn Ca Huế là 112 chiếc với hai loại thuyền đơn và đôi, trong đó 75 thuyền đơn chiếm tỷ lệ 67%, trọng tải tối đa của loại thuyền này là 15 người (kể cả diễn viên và nhạc công). Thuyền đôi có 37 chiếc chiếm tỷ lệ 33% với trọng tải tối đa là 35 người (kể cả diễn viên và nhạc công).

**Bảng: Số lượng thuyền du lịch được cấp phép  
tham gia phục vụ ca Huế năm 2009**

**ĐVT: Thuyền**

STT	Đơn vị	Loại thuyền		Tổng số
		Đơn	Đôi	
1	HTX VT Cơ giới đường sông	39	15	54
2	HTX VT Du lịch đường sông	3	2	5
3	DNTN Minh Tâm	4	3	7
4	DNTN Ông Viễn	14	3	17
5	DNTN Vận chuyển HK du lịch sông Hương	7	3	10
6	DNTN Trần Tân	2	2	4
7	DNTN Century	3	2	5
8	Công ty TNHH Nhật Minh	2	2	4
9	Công ty TNHH Du lịch Thanh Hải	1	3	4
10	Công ty TNHH Việt Âu	0	1	1
11	Công ty TNHH Hương Xuân	0	1	1
<b>Tổng số</b>		<b>75</b>	<b>37</b>	<b>112</b>

*(Nguồn: Ban quản lý bến thuyền du lịch)*

Theo Ban quản lý bến thuyền cho biết, có đến 70% chủ thuyền tham gia vào kinh doanh dịch vụ thuyền phục vụ Ca Huế trên sông Hương xuất thân từ

dân vạn đò, sống chủ yếu trên thuyền. Trước khi tham gia vào hoạt động kinh doanh thuyền du lịch, họ sống bằng nghề đánh cá, chở cát sạn và vật liệu xây dựng trên sông Hương. Khi dịch vụ Ca Huế trên sông Hương phát triển, cùng với việc nhà nước cấm khai thác cát sạn trên sông Hương, thì một số trong số đó chuyển sang kinh doanh thuyền du lịch và thuyền phục vụ Ca Huế trên sông Hương mà không qua một trường lớp đào tạo nào về nghiệp vụ đón tiếp khách du lịch. Nhìn chung, các chủ thuyền có điểm mạnh là am hiểu, thông thuộc luồng lạch, điều kiện sông nước, có kỹ năng nghiệp vụ lái thuyền và xử lý tốt khi có các sự cố xảy ra, phong cách sống mộc mạc, đơn giản. Tuy nhiên, bên cạnh những điểm mạnh nói trên thì hầu hết các chủ thuyền có trình độ văn hóa thấp, chưa biết cách ứng xử trong đón tiếp khách, trang phục chưa phù hợp với hoạt động du lịch. Nhiều chủ thuyền khi phục vụ khách trên sông còn mang theo con cái và cả súc vật trên thuyền, tạo hình ảnh không tốt đối với khách du lịch... Ngoài ra, thuyền trước đây chở cát sạn, vật liệu xây dựng được nâng cấp để phục vụ du lịch nên có hiện tượng máy nổ to. Phần lớn du khách không mua vé nghe Ca Huế từ các chủ thuyền mà chủ yếu mua tại các đơn vị lữ hành, khách sạn vì thế các chủ thuyền ít quan tâm đến vấn đề thẩm mỹ của thuyền, họ không nắm được nhu cầu của du khách về vấn đề này. Hiện nay việc trang trí thuyền không theo một khuôn mẫu thiết kế nào, chưa có một quy định chuẩn nào về hình thức của thuyền tham gia phục vụ Ca Huế trên sông Hương, chỉ biết đó là thuyền rồng. Do đó, việc tạo hình thức của thuyền và cách bài trí bên trong thuyền do các chủ thuyền tự trang trí nên giữa các thuyền có sự khác biệt nhau. Đây là nguyên nhân làm cho du khách chưa thật sự ấn tượng với cách bài trí thuyền du lịch. Bên cạnh đó, giữa các chủ thuyền thường xảy ra tình trạng cạnh tranh về giá để thu hút khách, trong khi đó lại chưa quan tâm đến vấn đề cạnh tranh bằng cách nâng cao chất lượng dịch vụ của thuyền. Vì vậy, có thể nói rằng đây cũng là một nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ Ca Huế trên sông Hương.

Trước những thực trạng biểu diễn Ca Huế đang bị thương mại hóa và có nhiều bất cập như vậy, tháng 11/2007, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ký quyết định thành lập Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn Ca Huế, là đơn vị sự nghiệp có thu, trực thuộc Sở văn hóa thể thao và du lịch tỉnh. Ngoài các chức năng quản lý, chấn chỉnh hoạt động Ca Huế, tập huấn nghiệp vụ cho nhạc công, diễn viên, cấp phép biểu diễn, tuyên truyền quảng bá..., trung tâm này còn được phép tổ chức dịch vụ về biểu diễn Ca Huế. Tuy nhiên, từ khi được thành lập, hoạt động của trung tâm này đã làm nảy sinh nhiều vấn đề mới cần được giải quyết.

Tiêu biểu là vấn đề thuyền tham gia biểu diễn Ca Huế phải đăng ký sản phẩm. Tàu, thuyền hoạt động Ca Huế lại là tài sản của hơn 11 doanh nghiệp hoạt động du thuyền trên địa bàn, trong đó du thuyền nghe Ca Huế chỉ là một phần trong lĩnh vực kinh doanh của họ. Chính vì vậy, đã có trường hợp Trung tâm yêu cầu các doanh nghiệp này đăng ký làm sân khấu trên thuyền mới được tham gia hoạt động Ca Huế nhưng các doanh nghiệp không chịu. Trung tâm cũng không có cách nào, vì không có doanh nghiệp thì không có thuyền để tiếp tục tổ chức biểu diễn Ca Huế.

Theo ông Huỳnh Văn Cảnh - Chủ nhiệm hợp tác xã vận tải du thuyền sông Hương: Ca Huế được khai thác thương mại trên sông Hương từ những năm đầu thập niên 1990, xưa nay đều do các danh nghiệp đứng ra tìm khách, tổ chức và đóng thuế theo quy định. Từ khi ra đời, Trung tâm này tổ chức bán vé, biến doanh nghiệp thành “làm thuê” cho Trung tâm.

Ông Cảnh cho biết: “Đã có lần sau khi xin lệnh biểu diễn (mỗi lần trung tâm thu 100.000 đồng) và có lệnh xuất bến của ban quản lý bến thuyền, nhưng đang biểu diễn thì trung tâm ra yêu cầu dừng chương trình vì cho rằng doanh nghiệp ghép khách”. Ngược lại, ông Cảnh cho rằng trung tâm tổ chức bán vé lẻ và vẫn làm việc ghép các nhóm khách nhỏ thành đoàn. Với lập luận đó, theo ông Cảnh: Trung tâm đang làm sai trách nhiệm của mình, không tập trung thực hiện chức năng quản lý mà sa đà vào việc bán vé, thu tiền[41].

Một điều bất cập nữa là cách đây hơn 2 năm, để hạn chế tình trạng nhếch nhác, chèo kéo khách du lịch, trả lại mỹ quan cho khu vực bến thuyền Toà Khâm, UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế đã chi khoảng 1,8 tỉ đồng để làm nơi neo đậu ở bến Cát (cuối đường Chi Lăng) và quy định, các thuyền chỉ được neo đậu ở bến Tòa Khâm khi tới phiên, hoặc có hợp đồng đến đúng giờ, mới được chạy đến bến Tòa Khâm để đón khách. Dù đã được quy định như thế, nhưng hiện nay mỗi ngày tại bến Tòa Khâm vẫn có hơn 30 chiếc thuyền (không có phiên, không có hợp đồng) vẫn neo đậu mà không gặp sự cản trở nào của chính quyền địa phương và BQL bến thuyền. "Những người trên số thuyền "chui" này thường xuyên lên bờ chèo kéo khách"- ông Nguyễn Văn Mãi - Phó Giám đốc Trung tâm Quản lý và Tổ chức biểu diễn Ca Huế - cho biết: "Mặc dù, trung tâm đã bố trí cán bộ đứng dọc đường để hướng dẫn du khách, nhưng hiệu quả cũng không cao vì nhiều lý do, mà lý do quan trọng nhất là đến nay vẫn chưa có được một văn phòng đặt tại bến để hướng dẫn, bán vé"[41]. Có một điều khá nghịch lý là trong khi Trung tâm Quản lý và Tổ chức biểu diễn Ca Huế chưa có văn phòng đặt tại bến, thì Ban quản lý bến thuyền du lịch Toà Khâm đã lấy nhà đón tiếp khách du lịch ở bến thuyền cho một tư nhân thuê mở quán bán kem, càphê. Vì vậy, mỗi lần chờ đến giờ lên thuyền đi nghe Ca Huế, cả du khách và nhạc công phải đứng lơ ngơ, lóng ngóng, hoặc ngồi vất vưởng ngay trên lối ra vào của bến. Và cuối giờ diễn, do không có địa điểm để trao đổi, rút kinh nghiệm, hoặc trả tiền "sô", nên hầu hết các bầu "sô", ca sĩ phải đứng trao đổi, chia tiền "boa" ngay trước mặt du khách[41].

Như vậy, những vấn đề bất cập đang diễn ra trong vấn đề thuyền biểu diễn Ca Huế là một trong những vấn đề cần sớm được giải quyết nhất hiện nay nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ biểu diễn Ca Huế.

### 2.3.2.3. Diễn viên, nhạc công - yếu tố quyết định thành công của chương trình ca Huế

Theo thống kê của Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn Ca Huế, năm 2005, ở Huế có 351 ca sĩ, nhạc công, trong đó có 161 diễn viên chiếm tỷ lệ 46%

và 190 nhạc công chiếm tỷ lệ 54%, phần lớn thuộc các đơn vị nghệ thuật được cấp phép hoạt động trong lĩnh vực Ca Huế, bao gồm Nhà hát Nghệ thuật Ca kịch Huế, Nhà hát Nghệ thuật truyền thống Cung đình Huế, Câu lạc bộ Ca Huế - Nhà Văn hóa Huế, Câu lạc bộ Ca Huế - Trung tâm Văn hóa Thông tin Thừa Thiên - Huế, Trung tâm Bảo tồn di tích cố đô, Trường trung học Nghệ thuật Huế. Trong số 351 diễn viên, nhạc công tham gia biểu diễn có 274 người được cấp thẻ chính thức và 77 người được cấp thẻ tạm thời là những sinh viên đang theo học tại các trường nghệ thuật ở Huế. Số diễn viên và nhạc công tham gia biểu diễn có trình độ đại học là 35 người chiếm tỷ lệ 9, 98%, cao đẳng 26 người chiếm 7, 4%, tốt nghiệp trung học 116 người chiếm 33%, số diễn viên đang học tại các trường nghệ thuật tham gia biểu diễn là 77 chiếm 21, 9 %. Số còn lại là các cán bộ, nhân viên công tác tại Sở văn hóa thông tin, các cơ quan khác ở Huế và một số khác được các nghệ nhân truyền nghề lại cũng tham gia biểu diễn Ca Huế sau khóa học ngắn hạn được thẩm định và được cấp thẻ chính thức. Trường Đại học Nghệ thuật và Trường Trung học Văn hóa Nghệ thuật Tỉnh là hai đơn vị đóng vai trò quan trọng trong công tác đào tạo diễn viên và nhạc công biểu diễn ca Huế. Sau khi theo học các khóa đào tạo, nếu hội đủ các yếu tố cần thiết, học viên sẽ được cấp thẻ biểu diễn.

Qua quá trình phát triển số câu lạc bộ có diễn viên, nhạc công biểu diễn Ca Huế trên sông Hương đã tăng trưởng cả về số lượng và chất lượng, từ 4 câu lạc bộ hiện nay tăng lên thành 6 câu lạc bộ được phép hoạt động. Câu lạc bộ là nơi để các thành viên trong đoàn sinh hoạt, trao đổi kinh nghiệm và nâng cao khả năng biểu diễn. Các thành viên trong các câu lạc bộ gia nhập một cách tự nguyện và ít bị ràng buộc về mặt pháp lý.

Từ sau năm 2005 ở Huế có 10 nghệ sĩ ưu tú tham gia biểu diễn Ca Huế trên sông Hương chiếm tỷ lệ 2, 8 % và có 2 người đạt giải thưởng chuyên ngành Ca Huế chiếm tỷ lệ 0, 57%. Đối với loại hình nghệ thuật truyền thống này việc tham gia của các nghệ sĩ ưu tú rất quan trọng, nhằm nâng cao chất lượng của buổi biểu diễn Ca Huế.

Năm 2009, lần đầu tiên tỉnh Thừa Thiên-Huế tiến hành đánh giá các diễn viên, nhạc công qua việc tổ chức các đợt sát hạch để đánh giá chính xác chất lượng chuyên môn trước khi cấp phép biểu diễn. Các thí sinh sẽ phải thể hiện trọn vẹn hai bản ca Huế và một điệu lý; riêng đối với nhạc công phải thể hiện được hai trong số ba bài và bài còn lại sẽ đệm ca một bài bất kỳ do hội đồng chọn hoặc hát. Tính đến tháng 8-2010, tổng số diễn viên, nhạc công hiện được cấp giấy phép biểu diễn ca Huế lên đến con số 383 người. Việc rà soát, sát hạch lại chất lượng chuyên môn và cấp giấy phép hành nghề cho diễn viên, nhạc công biểu diễn ca Huế là một nội dung quan trọng nhằm thực hiện Đề án nâng cao chất lượng Ca Huế trên sông Hương đã được UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế phê duyệt năm 2008. Việc sát hạch cũng là dịp để đánh giá lại chất lượng của diễn viên, nhạc công tham gia biểu diễn ca Huế, từ đó làm cơ sở cho việc triển khai các bước của đề án. Thông qua sát hạch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ bổ sung thêm lực lượng nghệ sĩ tại các đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp và các nghệ sĩ thuộc các câu lạc bộ ca Huế trên địa bàn. Việc cấp phép cũng sẽ giúp cho những nghệ sĩ tự tin hơn khi biểu diễn và giữ gìn nét văn hóa của xứ Huế.

Tuy nhiên, có một thực trạng thường thấy là, vào mùa cao điểm du lịch hay các ngày lễ, lượng khách đến Huế rất đông, một diễn viên, nhạc công thường biểu diễn 3 suất/đêm. Vì vậy, với lực lượng diễn viên và nhạc công như hiện nay chưa đáp ứng được nhu cầu thưởng thức chương trình Ca Huế trên sông Hương của du khách vào mùa cao điểm. Đây là nguyên nhân dẫn đến tình trạng cắt xén thời gian biểu diễn, ca sĩ, nhạc công phải biểu diễn nhiều suất diễn trong một đêm dẫn đến chất lượng của buổi diễn không đảm bảo. Vì vậy, cần có chính sách đào tạo hợp lý để tăng số lượng diễn viên, nhạc công tham gia biểu diễn Ca Huế trên sông Hương.

Trong tổng số 383 diễn viên, nhạc công được cấp thẻ biểu diễn, một số ca sĩ, diễn viên do tuổi cao, một số khác tham gia hoạt động biểu diễn trong các đơn vị nghệ thuật nên ít tham gia biểu diễn Ca Huế trên sông Hương, vì thế lực lượng tham gia biểu diễn Ca Huế trên sông Hương chủ yếu là sinh viên của các

trường nghệ thuật được cấp thẻ tạm thời để hoạt động biểu diễn. Mặc dù đã được đào tạo bài bản ở các trường nghệ thuật nhưng do thiếu kinh nghiệm, hơn nữa trong Ca Huế có nhiều bản nhạc khó nên họ chưa thể biểu diễn tốt được, điều này cũng gây ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng của buổi biểu diễn. Thậm chí, có những người chưa hề được đào tạo bài bản về Ca Huế, chưa được cấp giấy phép hoạt động nhưng vẫn tham gia biểu diễn. Nếu không may, xem phải một suất diễn có những ca sĩ này, ấn tượng xấu về Ca Huế là không tránh khỏi. Đây cũng là một trong những yếu tố làm ảnh hưởng đến chất lượng chung của biểu diễn Ca Huế trên sông Hương.

Một khía cạnh khác là trong mỗi show diễn, ca sĩ và nhạc công được trả từ 50.000đ - 80.000đ/người/show. Như vậy, nếu mỗi tháng các nghệ sĩ biểu diễn đủ 30 ngày thì chỉ có 1,5 - 2 triệu đồng, điều này dẫn đến một thực tế là các ca sĩ, nhạc công hầu hết phải làm thêm nghề tay trái, không có đủ thời gian để trau dồi nghiệp vụ.

Hơn nữa, thái độ của của các ca sĩ, diễn viên hiện nay trong khi biểu diễn cũng cần được chấn chỉnh. Nhiều du khách chưa thật sự hài lòng lắm về thái độ biểu diễn của các diễn viên. Ca Huế là loại hình nghệ thuật đòi hỏi các nghệ sĩ phải có phong cách biểu diễn riêng, ngoài giọng ca tiếng đàn còn phải có tư thế ngồi của các nghệ sĩ. Nhiều diễn viên trẻ đã không chú ý đến việc này thường ngồi vất chéo hai chân, khi biểu diễn một số diễn viên trẻ ít nở nụ cười, biểu diễn nghệ thuật thì nụ cười luôn luôn phải có trên môi. Ngoài ra ở một số suất diễn, diễn viên đã sử dụng điện thoại di động trong thời gian biểu diễn, một số khác lại rúc rích cười nói trong khi chờ đến lượt diễn của mình đã gây thêm ấn tượng không đẹp về Ca Huế. Từ đó, cho thấy rằng bên cạnh những diễn viên, nhạc công biểu diễn nhiệt tình nghiêm túc để lại ấn tượng cho du khách thì có một số diễn viên vẫn còn trong tình trạng biểu diễn chưa nhiệt tình, chỉ biểu diễn đúng theo yêu cầu của xuất diễn, diễn không hết mình. Ngoài ra, vẫn còn tình trạng nhạc công nam thường xuyên thay trang phục trước mặt khách, một số nam nhạc công vẫn không thực hiện quy định của Sở Văn hóa thể thao và du lịch tỉnh là khi biểu diễn phải mang trang phục truyền thống. Bên cạnh đó, theo nhận xét của du khách thì diễn viên cần phải hoà đồng với du khách hơn, không



nên tạo khoảng cách giữa du khách với diễn viên - nhạc công. Đây là điểm rất đáng quan tâm của Ca Huế trên sông Hương hiện nay.

Trước những thực trạng trên, đòi hỏi các ban ngành chức năng, đặc biệt là Sở văn hóa thể thao và du lịch Thừa Thiên - Huế cần làm chặt chẽ hơn việc tổ chức rà soát, thẩm định, phân loại chất lượng diễn viên, nhạc công biểu diễn Ca Huế trên sông Hương, đồng thời phối hợp với tất cả các ban ngành có liên quan giải quyết các vấn đề khác nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ ca sĩ, diễn viên tham gia biểu diễn Ca Huế trên sông Hương.

#### 2.3.2.4. Nội dung chương trình biểu diễn Ca Huế trên sông Hương

Để có một chương trình biểu diễn Ca Huế đạt chất lượng, ngoài yếu tố diễn viên, nhạc công thì nội dung chương trình biểu diễn và quy định thời gian biểu diễn là rất quan trọng.

Trước khi thành lập Trung tâm biểu diễn Ca Huế, Sở văn hóa thông tin tỉnh Thừa Thiên - Huế quy định chương trình biểu diễn với thời gian là 60 phút, cho phép các câu lạc bộ tự xây dựng chương trình biểu diễn dựa trên những quy định của Sở đã ban hành, sau đó Sở văn hóa thông tin thẩm định lại chương trình. Đối với những chương trình do các nhóm Ca Huế xây dựng, số lượng các bài trong một chương trình quá nhiều so với thời gian biểu diễn và trên thực tế diễn viên không thể biểu diễn đủ các bài như trong chương trình đưa ra. Bên cạnh đó, các bài lý Huế, hò Huế sử dụng trong chương trình nhiều hơn các bản Ca Huế. Ngoài ra, chưa có chương trình dành cho khách quốc tế.

Hiện nay, Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn Ca Huế đã xây dựng 6 chương trình mẫu (3 chương trình dành cho khách Việt, 3 chương trình dành cho khách nước ngoài). Dưới đây là 2 chương trình mẫu:

### **CHƯƠNG TRÌNH DÀNH CHO KHÁCH TRONG NƯỚC**

(Thời lượng 60 - 70 phút)

#### **CHƯƠNG TRÌNH I**

1. Hòa nhạc: Lưu thủy, Kim tiền, Xuân Phong, Long hổ
2. Tổ khúc dân ca: Nón quê em

3. Cổ bản (thường)
4. Hò mái nhì - Nam bình
5. Châu văn

#### GIẢI LAO THẢ ĐÈN (10 PHÚT)

6. Lý tình tang
7. Ngâm thơ (Hoặc Tương tư khúc)
8. Hát vè
9. Tứ đại cảnh
10. Hò giã gạo

(Kết thúc)

### **CHƯƠNG TRÌNH DÀNH CHO KHÁCH NƯỚC NGOÀI**

(Thời lượng từ 50 - 60 phút)

#### CHƯƠNG TRÌNH I

1. Hòa nhạc: Đăng đàn cung
2. Lý mười thương
3. Độc tấu nhạc cụ
4. Hò mái nhì - Nam Bình
5. Châu văn

#### GIẢI LAO THẢ ĐÈN (10 PHÚT)

6. Hòa nhạc: Lưu thủy, Kim tiền, Xuân Phong, Long hồ
7. Lý chiều chiều - Lý Ngựa ô
8. Độc tấu (hoặc song tấu)
9. Hò giã gạo

(Kết thúc).

Những chương trình mới này có nhiều ưu điểm hơn chương trình cũ do các nhóm Ca Huế tự xây dựng là: các bản Ca Huế được sử dụng nhiều hơn, thời gian biểu diễn so với số lượng bài trong chương trình phù hợp. Ngoài ra, Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn Ca Huế đã chú ý đến việc thiết kế chương trình dành cho khách nước ngoài. Tuy nhiên khi xây dựng những chương trình này Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn Ca Huế chưa một lần tìm hiểu nhu cầu của du khách nên nó mang tính chất cảm tính từ phía nhà cung cấp hơn là từ phía khách hàng. Vì vậy, Trung tâm cần nghiên cứu nhu cầu thị trường để có thể đưa ra những chương trình khác nhau, phù hợp với mọi đối tượng khách.

Mỗi đêm trên sông Hương diễn ra hai suất diễn ca Huế, suất một bắt đầu lúc 19giờ và kết thúc vào lúc 20giờ 30phút; suất hai bắt đầu lúc 20giờ30 và kết thúc vào lúc 22giờ.

Một chương trình Ca Huế trên sông Hương thường được biểu diễn trong 1 giờ 30 phút, bao gồm cả thời gian cho thuyền rời bến và cập bến. Chương trình được bắt đầu với lời giới thiệu về ca Huế và các làn điệu ca Huế của người dẫn chương trình, người dẫn chương trình này thường là trưởng của nhóm biểu diễn. Sau lời giới thiệu, chương trình bắt đầu với bản hòa tấu Long Ngâm, tiếp theo chương trình là các diễn viên thể hiện các làn điệu ca Huế như Cổ bản- Phú lục- Tương tư khúc- Lý tình tang- Châu văn, tiếp đến tiết mục thả hoa đăng trên sông Hương với thời gian 10 phút, sau tiết mục thả hoa đăng các nhạc công biểu diễn tiết mục hòa tấu với những nhạc cụ truyền thống như đàn tỳ bà, đàn tranh, sênh tiền, bộ ly...., sau bài hò giã gạo thì chương trình kết thúc và thuyền quay trở lại bến.

Theo qui định của Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn Ca Huế, trước khi biểu diễn, người trưởng nhóm có trách nhiệm phải giới thiệu cho du khách một vài điều về Ca Huế. Tuy nhiên phần giới thiệu về nguồn gốc ca Huế và các làn điệu hiện nay chưa sâu, còn chung chung chưa thể đáp ứng nhu cầu cho những du khách muốn tìm hiểu nhiều hơn về ca Huế và các bài bản ca Huế. Đặc

biệt đối với du khách quốc tế, do sự khác biệt về ngôn ngữ nên có thể nói việc chuyển tải nội dung của từng bản ca Huế đến với họ là vô cùng quan trọng để giúp họ hiểu được vẻ đẹp và giá trị của Ca Huế.

Ngoài ra hiện nay mặc dù Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn Ca Huế đã xây dựng nhiều chương trình biểu diễn Ca Huế khác nhau, dành cho cả du khách trong nước và du khách quốc tế, nhưng không có mấy khi chương trình được phát đến tay của du khách. Có một thực trạng đáng buồn là rất ít du khách được biết có nhiều nội dung chương trình để cho mình lựa chọn, du khách cũng không hề biết có bao nhiêu bài trong một chương trình và kết cấu như thế nào? nội dung chương trình chủ yếu do người trưởng nhóm quyết định. Do đó đã dẫn đến hiện trạng hiện nay, hầu hết những suất diễn Ca Huế trên thuyền đều giống nhau, thường hát đi hát lại những làn điệu quen thuộc và nội dung càng ngày càng mất đi tính truyền thống của nó.

Có thể hình dung như thế này: Ca Huế là nhạc thính phòng, ngồi xếp bàn, trên chiếu hoa, trầm ngâm, sâu lắng, không có múa may, cười cợt liếc mắt đưa tình; Trang phục phải là áo dài khăn đóng, phụ nữ khăn trùm hay khăn vấn trên đầu. Nếu chiếu theo đó thì hầu hết (nếu không muốn nói là tất cả) các suất diễn Ca Huế trên sông Hương cũng như tại nhiều điểm diễn hiện nay đều không được gọi là Ca Huế. Nhà nghiên cứu Huế Nguyễn Đắc Xuân cho hay: "Vì Ca Huế quá khó cho nên các chương trình Ca Huế trên sông Hương hiện nay lấy dân ca, nhạc thiên, nhạc cúng (chầu văn) và dân ca đưa vào cho đầy chương trình, ngao ngán hơn nữa là đưa cả ngâm thơ vào chương trình Ca Huế. Như thế là làm hạ giá Ca Huế"[42].

Ca Huế bị mai một ai cũng hiểu, nhưng không phải ai cũng bức bối với vấn đề này, bởi họ coi đó là lẽ tất nhiên khi một loại hình nghệ thuật chỉ phù hợp ở chốn cao sang nay lại được trình diễn rộng rãi phục vụ bất cứ đối tượng khán giả nào. Thực tế hiện nay một số chương trình ca Huế có bị pha tạp. Có không ít du khách ít am hiểu về ca Huế nên dễ bị lẫn lộn giữa ca Huế là loại hình âm nhạc truyền thống với nhạc mới là những ca khúc về Huế. Sau khi lên thuyền, nhiều

du khách ngay lập tức yêu cầu các bài hát về Huế như "Mưa trên phố Huế", "Huế thương", "Đêm tàn bến Ngự", "Ai ra xứ Huế, " Đây thôn vĩ dạ". Đành rằng đó là những bài hát hay, đậm chất trữ tình và mang âm hưởng dân ca xứ Huế, nhưng việc biểu diễn thường xuyên những tác phẩm tân nhạc này sẽ gây ra sự ngộ nhận, hiểu lầm sâu sắc cho du khách về Ca Huế và giá trị của Ca Huế nguyên gốc. Do đó có thể nói, tùy đối tượng để cấu tạo chương trình phù hợp, nhưng nhất thiết phải duy trì chương trình ca Huế truyền thống. Đó chính là ý kiến của nhà thơ, nhạc sĩ Võ Quê - Chủ tịch câu lạc bộ Ca Huế (Nhà Văn hóa Huế), một người tâm huyết với sự phát triển của Ca Huế.

Chính vì vậy cần có những chính sách và biện pháp hợp lý để chấn chỉnh nội dung các chương trình Ca Huế, không chỉ đáp ứng nhu cầu của khách du lịch mà còn giữ được giá trị vốn có của Ca Huế.

Ngoài nội dung các bài bản, làn điệu được biểu diễn trong chương trình thì thời lượng kết cấu của chương trình cũng là vấn đề được nhiều du khách quan tâm. Một số người cho rằng kết cấu chương trình có 2 phần và giữa 2 phần có thả đèn hoa đăng trên sông Hương, thời gian của một chương trình là 1 giờ 30 phút trong đó thời gian thả hoa đăng là 10 phút, với thời gian quy định như hiện nay khách cho rằng không hợp lý vì khi thả đèn xong gần hết giờ biểu diễn. Do đó, nhiều người bày tỏ mong muốn rằng chương trình nên kéo dài thêm 15 phút nữa để du khách có thời gian giao lưu với diễn viên, nhạc công. Điều này sẽ tạo nên một không khí sôi động hơn của buổi biểu diễn ca Huế.

Ngoài ra, nhiều du khách cũng cho rằng, thả hoa đăng trên sông Hương mang đặc trưng của vùng đất văn hoá, tuy nhiên cứ mỗi đêm có hàng ngàn chiếc đèn thả xuống sông Hương sẽ gây ô nhiễm môi trường. Bên cạnh đó, công tác tổ chức thả đèn hoa đăng trên sông Hương chưa tốt, còn diễn ra tình trạng xô đẩy chen lấn nhau, làm mất đi giây phút thiêng liêng khi mỗi lời cầu nguyện được cất lên. Do đó, biện pháp đơn giản mà hiệu quả được đề xuất là diễn viên nên phát cho từng du khách để họ tự từng hàng một lần lượt thả hoa đăng, tránh tình trạng chen lấn xô đẩy mất an toàn như hiện nay.

#### 2.3.2.5. Tổ chức bán vé dịch vụ Ca Huế trên sông Hương

*\* Trước khi thành lập Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế:*

Khách có nhu cầu thưởng thức dịch vụ Ca Huế trên sông Hương nếu lưu trú tại khách sạn chỉ cần liên hệ với lễ tân của khách sạn, sau đó lễ tân khách sạn sẽ liên hệ trực tiếp với chủ thuyền hoặc trưởng nhóm của các CLB hoặc bất kỳ diễn viên nào. Các chủ thuyền hay các trưởng nhóm, diễn viên sẽ tự tổ chức một suất diễn. Vào thời điểm này, các chủ thuyền được phép cung cấp vé xem biểu diễn ca Huế.

*\* Sau khi thành lập Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế:*

Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế chính thức đi vào hoạt động vào ngày 3 tháng 5 năm 2006, với chức năng nhiệm vụ là trực tiếp quản lý và tổ chức hoạt động biểu diễn ca Huế trên sông. Các cơ quan, tổ chức, khách du lịch có nhu cầu thưởng thức Ca Huế trên sông Hương trực tiếp đến tại trung tâm để làm hợp đồng hoặc mua vé. Hiện nay, trung tâm chưa có địa điểm bán vé nên ủy quyền lại cho BQL Bến thuyền du lịch bán vé cho khách lẻ. Trung tâm trực tiếp mời diễn viên, nhạc công và phối hợp với BQL Bến thuyền du lịch hoặc trực tiếp ký hợp đồng với chủ thuyền để bố trí thuyền phục vụ biểu diễn. Các suất diễn ca Huế đều phải có giấy phép do Trung tâm trực tiếp cấp, người nhận giấy phép phải là các nhóm trưởng điều hành suất diễn. Suất diễn nào không có giấy phép và các loại vé xem biểu diễn Ca Huế trên sông Hương do Trung tâm cấp thì suất đó xem như là suất diễn lậu.

Theo quy định số 2807/2005/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2005 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về quy định tạm thời khung mức thu và sử dụng nguồn thu biểu diễn ca Huế trên địa bàn Thừa Thiên Huế; quyết định số 651/QĐ-UBND ngày 02 tháng 03 năm 2006 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc quy định mức giá vé xem biểu diễn Ca Huế trên sông Hương phục vụ khách lẻ như sau:

+ Về xuất diễn của thuyền đơn gồm 7 diễn viên, nhạc công là 450.000đ.

+ Về xuất diễn của thuyền đôi gồm 8 diễn viên, nhạc công là 500.000đ.

Tùy theo chất lượng diễn viên, theo yêu cầu của khách cần thưởng thức, nghiên cứu nghệ thuật ca Huế mà đơn vị quy định mức cụ thể. Thuyền đơn: từ 450.000đ- 650.000đ/ xuất diễn; thuyền đôi từ 500.000đ - 700.000đ/ xuất diễn.

+ Thù lao cho diễn viên, nhạc công từ 50.000đ- 80.000đ/người/suất.

+ Về giá vé lẻ xem biểu diễn ca Huế: 40.000đồng/người.

Không phân biệt giá giữa khách nội địa và khách quốc tế.

Đây là mức giá công bố do UBND tỉnh quy định. Trước đây, khi Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn Ca Huế chưa thành lập thì giá của dịch vụ Ca Huế trên sông Hương do các đơn vị kinh doanh thuyền ấn định, các chủ thuyền hoàn toàn chủ động trong việc điều chỉnh giá của dịch vụ Ca Huế trên sông Hương (giá của thuyền đơn dao động 350.000đồng - 400.000 đồng và giá của thuyền đôi từ 400.000 - 500.000đồng).

Khi Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn Ca Huế đi vào hoạt động, việc xây dựng mức giá cho hoạt động của dịch vụ này dựa vào mức giá do UBND tỉnh quy định. Mức giá được quy định cụ thể như sau:

Giá của một suất diễn thuyền đôi là 680.000 đồng bao gồm:

- Tổng thù lao cho các diễn viên: 400.000đ/suất

- Chi phí quản lý: 100.000đ

- Chi phí cho thuyền: 180.000 đ/ lượt

- Giá vé lẻ: 40.000 đ/người.

Mức giá trên không phân biệt giá giữa khách quốc tế và nội địa, đây cũng là một điểm tích cực của nhà cung ứng dịch vụ nhằm giúp cho Ca Huế đến được với nhiều người hơn.

Tuy nhiên việc bán vé hiện nay vẫn còn nhiều bất cập, đặc biệt là rất khó khăn đối với những khách đi lẻ song vẫn có nhu cầu thưởng thức Ca Huế. Có một thực trạng rõ ràng là đi nghe ca Huế, với những đoàn khách là gia đình,

khách đi theo tour thì có thể bao nguyên đò đơn hoặc đò đôi gồm cả đoàn ca và nhạc từ bảy đến tám người để diễn. Với những đò bao như vậy, không gian thưởng thức ca Huế có phần trọn vẹn. Tuy nhiên, với những du khách đi lẻ, khó lòng được thưởng thức loại hình âm nhạc này một cách trọn vẹn.

Giá vé quy định cho khách lẻ là 40.000 đồng/vé/người nhưng nếu khách chưa kịp biết nơi mua vé, du khách sẽ được “cò” vé ra mời chào ngay đoạn bến sông Công viên Ba Tháng Hai, từ chân cầu Trường Tiền đến bến Tòa Khâm. Và giá vé thường được các “cò” chào bán với kiểu nhìn mặt nói giá, dao động từ 50.000-60.000 đồng hay cao hơn. Đặc biệt với những khách đi nghe Ca Huế vào khoảng thời gian của show diễn thứ hai (20h30), thường phải chấp nhận giá mà cò vé đưa ra vì phòng vé thường nghỉ bán rất sớm. Tuy nhiên, sau khi xuống thuyền, du khách cũng chưa chắc được thả hồn để thưởng thức Ca Huế ngay mà thường phải chờ đợi một khoảng thời gian dài để chờ chủ thuyền và cò vé ghép đủ số lượng khách cho một show diễn và thường thì con số này bao giờ cũng vượt quá số lượng người được phép chuyên chở trên thuyền. Hiện nay, Ban quản lý Bến thuyền vẫn chưa có cách nào để khắc phục tình trạng cò vé tràn lan và biện pháp hiệu quả để hỗ trợ những khách du lịch đi lẻ như vậy.

## **2.4. Đánh giá chung về chất lượng khai thác Ca Huế trong du lịch**

### **2.4.1. Những mặt tích cực**

Ca Huế là một loại hình nghệ thuật cổ truyền của xứ Huế hình thành trên nền tảng dân ca và được phát triển, nâng cao thành một loại hình âm nhạc bác học, vừa mang tính cung đình, vừa gắn bó mật thiết với người dân xứ Huế nhiều đời nay. Từ lâu, Ca Huế đã gắn với thú chơi thuyền trên sông Hương, trở thành một nét văn hóa riêng biệt và trở thành sản phẩm du lịch độc đáo của ngành du lịch Thừa Thiên - Huế. Hoạt động biểu diễn Ca Huế hiện nay ngoài mục đích bảo tồn, phát huy các giá trị truyền thống nghệ thuật còn phải phục vụ yêu cầu phát triển du lịch nhằm giao lưu văn hóa, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ của du khách và góp phần làm tăng nguồn thu cho ngân sách của địa phương.

Đối với nhiều du khách đến Huế, Ca Huế được xem như là sản phẩm đặc trưng của vùng đất này. Vì vậy có thể nói, Ca Huế không những góp phần làm



phong phú cho ngành du lịch Huế, mà còn góp phần vào việc xây dựng một nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Nhìn chung, việc khai thác nghệ thuật Ca Huế trong phát triển du lịch hiện nay có một số điểm tích cực và thuận lợi sau:

- Hầu hết du khách cho rằng vị trí của bến thuyền phục vụ biểu diễn Ca Huế trên sông Hương nằm ngay trung tâm thành phố nên rất thuận lợi đối với du khách tham gia du thuyền thưởng thức Ca Huế trên sông Hương. Các bến thuyền được nhà nước đầu tư xây dựng và sửa chữa lại rất quy mô, khang trang. Thuyền phục vụ biểu diễn Ca Huế trên sông Hương đều quan tâm trang bị phao cứu sinh đảm bảo an toàn cho du khách, hình thức khá đẹp và có sức chứa khá tốt.

- Về chương trình biểu diễn, nhìn chung khả năng thể hiện các làn điệu của các ca sĩ khá tốt, trang phục của diễn viên, nhạc công đẹp.

- Giá của dịch vụ này cũng khá hợp lý, không có sự phân biệt giá giữa du khách quốc tế và nội địa.

- Đối với dịch vụ Ca Huế trên sông Hương điều mà du khách ấn tượng nhất là các làn điệu ca Huế luôn đượm chất trữ tình, giàu tính biểu cảm, dịu dàng, trang nhã, tươi vui. Điều này tạo cho dịch vụ Ca Huế trên sông Hương có sức thu hút đối với du khách.

- Công tác đào tạo đội ngũ diễn viên cũng đã được quan tâm. Hàng năm, đều có lớp ca Huế được đào tạo ở trường Trung học văn hóa nghệ thuật Thừa Thiên - Huế và một số khác được truyền nghề từ các nghệ nhân. Sở Văn hóa thể thao và du lịch cũng đã thường xuyên tổ chức thẩm định và cấp thẻ cho những người đạt trình độ biểu diễn.

- Một yếu tố thuận lợi nữa, vào tháng 11/2005 UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế đã ra quyết định thành lập Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế, việc thành lập Trung tâm đã góp phần vào việc chấn chỉnh lại hoạt động của dịch vụ này, giúp cho hoạt động của dịch vụ ca Huế đi vào nề nếp.

#### **2.4.2. Những mặt tiêu cực**

Bên cạnh những mặt tốt kể trên thì dịch vụ Ca Huế trên sông Hương vẫn còn tồn tại những vấn đề sau cần khắc phục:

- Công tác quảng bá về dịch vụ chưa được các đơn vị quản lý trực tiếp quan tâm mà việc quảng cáo này chủ yếu là do các đơn vị lữ hành, khách sạn giới thiệu đến du khách.

- Ánh sáng và cách bài trí của thuyền chưa phù hợp và chưa đạt tiêu chuẩn, tiện nghi bên trong thuyền phục vụ khách không đảm bảo vệ sinh.

- Kết cấu chương trình chưa hợp lý, số lượng chương trình để khách có thể lựa chọn chưa nhiều, thời gian biểu diễn của chương trình quá ngắn, phần giới thiệu về ca Huế chưa sâu chỉ giới thiệu chung chung, việc tổ chức thả hoa đăng trên sông Hương lộn xộn, mất trật tự.

- Công tác tổ chức dịch vụ chưa chuyên nghiệp, kiểm tra giám sát thực hiện các quy định của UBND Tỉnh và Sở Văn hóa thể thao và du lịch về hoạt động Ca Huế trên sông Hương chưa chặt chẽ, do đó vẫn còn tình trạng diễn viên - nhạc công chạy sô, tình trạng chủ thuyền sinh hoạt, ăn, ở trên thuyền, các chủ thuyền không niêm yết giá của dịch vụ trên thuyền. Qua khảo sát thực tế cho thấy có rất nhiều đoàn khách đến Huế, muốn thưởng thức Ca Huế trên sông Hương thường không biết địa chỉ liên lạc, họ đến thẳng bến thuyền, do đó các chủ thuyền tha hồ chèo kéo khách, mặc cả giá rồi sau đó gọi các chủ sô diễn. Không chỉ có vậy, do nhu cầu thị trường, trên thực tế hiện đã và đang tồn tại hiện tượng Ca Huế “chui”, nghĩa là những người không có chức năng, không có nghiệp vụ, không được cấp phép vẫn tiếp cận với du khách, hoặc móc nối với chủ thuyền, với khách sạn để tổ chức Ca Huế. Từ đó hoạt động Ca Huế bắt đầu xuất hiện “cò” Ca Huế, ca sĩ “chạy sô”, hoặc Ca Huế được biểu diễn bởi những giọng ca không đảm bảo chất lượng, nghệ sĩ không có giấy phép biểu diễn... đã làm giảm uy tín và chất lượng Ca Huế nói chung và Ca Huế trên sông Hương nói riêng. Đối với loại dịch vụ này, khi đông khách họ thường rút bớt diễn viên, nhạc công cho một chương trình bất chấp quy định về biểu diễn ca Huế cần đảm bảo chất lượng như thế nào?

- Đối với dịch vụ Ca Huế trên sông Hương vẫn đề mà du khách không hài lòng nhất là diễn viên nói chuyện riêng, biểu diễn thiếu nhiệt tình, sử dụng điện thoại di động trong thời gian biểu diễn, một số nam nhạc công chưa chuẩn bị trang phục kỹ trước buổi biểu diễn, việc thiếu tế nhị trong cách cư xử của chủ thuyền đối với du khách... Một vấn đề đáng quan tâm khác là diễn viên và nhạc công Ca Huế bán và gạ gẫm khách mua băng cát-sét, băng hình Ca Huế sản xuất lậu với giá cả tùy tiện. Đêm đêm, trên sông Hương thường có hàng chục trẻ em bơi ghe bám theo thuyền du lịch, thuyền Ca Huế để xin tiền; rồi các chủ thuyền bày hoa tươi trên thuyền để kích thích khách lấy tặng diễn viên và tính tiền khách với giá ép...

Có một điều khá nghịch lý nữa là: trong khi Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn Ca Huế chưa có văn phòng đặt tại bến, thì Ban quản lý bến thuyền du lịch Toà Khâm đã lấy nhà đón tiếp khách du lịch ở bến thuyền cho một tư nhân thuê mở quán bán kem, cà phê. Vì vậy, mỗi lần chờ đến giờ lên thuyền đi nghe Ca Huế, cả du khách và nhạc công phải đứng lơ ngơ, lóng ngóng, hoặc ngồi vắt vẻo ngay trên lối ra vào của bến. Và cuối giờ diễn, do không có địa điểm để trao đổi, rút kinh nghiệm, hoặc trả tiền "sô", nên hầu hết các bầu "sô", ca sĩ phải đứng trao đổi, chia tiền "boa" ngay trước mặt du khách.

Như vậy, nhìn một cách toàn diện, Ca Huế trên sông Hương đã góp phần không nhỏ vào việc phát triển du lịch tỉnh Thừa Thiên - Huế. Tuy nhiên, khi loại hình này ngày càng bị thương mại hóa, nếu thiếu sự quản lý chặt chẽ của các ngành chức năng sẽ ảnh hưởng đến chất lượng và mất đi tính hấp dẫn của một bộ môn nghệ thuật nổi tiếng vốn đã tồn tại hàng trăm năm nay.

## **Tiểu kết chương 2:**

Cùng với sự phát triển của du lịch Việt Nam, du lịch Huế ngày càng phát triển, số lượng khách đến Huế ngày càng tăng. Những năm qua, cùng với các chủ trương chính sách của Chính phủ cộng với việc Quần thể di tích Cố đô Huế được UNESCO công nhận di sản văn hoá thế giới, sự thành công trong các kỳ lễ hội Festival Huế đã kéo theo sự tăng trưởng về lượng khách du lịch đến Huế. Kể từ năm 1991 đến nay, lượng khách đến Huế ngày càng tăng và ca Huế là loại

hình giải trí duy nhất về đêm được rất nhiều khách du lịch yêu thích và muốn thưởng thức.

Biểu diễn Ca Huế trên sông Hương là một trong số ít những dịch vụ đáp ứng nhu cầu của khách du lịch về thưởng thức các loại hình nghệ thuật truyền thống của dân tộc. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi thì việc biểu diễn Ca Huế nói chung và biểu diễn Ca Huế trên sông Hương nói riêng vẫn còn tồn tại nhiều bất cập trong khâu tổ chức và biểu diễn mà đến thời điểm này chưa có một giải pháp phù hợp nào để khắc phục. Vì vậy, việc lập lại trật tự Ca Huế sông Hương là một việc làm bức bách và không thể trì hoãn được nữa.

## **CHƯƠNG 3. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT NHẪM BẢO TỒN VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ KHAI THÁC NGHỆ THUẬT CA HUẾ TRONG DU LỊCH**

### **3.1. Những thuận lợi và khó khăn trong việc khai thác Ca Huế trong du lịch**

Cùng với sự phát triển của du lịch Việt Nam, du lịch Huế ngày càng phát triển, số lượng khách đến Huế ngày càng tăng. Trong đó dịch vụ ca Huế trên sông Hương là một trong những dịch vụ đáp ứng nhu cầu của khách du lịch về thưởng thức các loại hình nghệ thuật dân tộc.

Ca Huế ngày càng được phổ biến rộng rãi hơn nhờ sự đóng góp của Tỉnh và thành phố Huế, của các ban ngành cũng như người dân Huế. Điều đó đã tạo điều kiện thuận lợi cho loại hình này phát triển nhằm phục vụ nhu cầu của du khách khi đến du lịch tại Huế. Bên cạnh những thuận lợi thì ca Huế trên sông Hương cũng còn tồn tại những bất cập trong khâu tổ chức và biểu diễn.

#### **3.1.1. Thuận lợi**

Thứ nhất, Du lịch văn hóa, sinh thái là hai loại hình du lịch đang được ưa chuộng, có khả năng phát triển mạnh dựa trên nguồn tài nguyên sẵn có của Huế. Huế là thành phố có thế mạnh về phát triển du lịch, có các điểm đến du lịch văn hóa độc đáo, giá trị cao, phân bố tập trung, lại nằm đan xen các tài nguyên du lịch tự nhiên, đã tạo cho du lịch Huế khả năng thuận lợi để phát triển nhiều loại hình sản phẩm du lịch có chất lượng cao. Nhu cầu du lịch đến Huế tăng kéo theo nhu cầu thưởng thức ca Huế trên sông Hương cũng có xu hướng tăng lên.

Những năm qua, cùng với các chủ trương chính sách của Chính phủ cộng với việc Quần thể di tích Cố đô Huế được UNESCO công nhận di sản văn hóa thế giới, sự thành công trong 5 kỳ lễ hội Festival Huế đã kéo theo sự tăng trưởng về lượng khách du lịch đến Huế. Kể từ năm 1991 đến nay, lượng khách đến Huế ngày càng tăng và ca Huế là loại hình giải trí duy nhất về đêm được rất nhiều khách du lịch yêu thích và muốn thưởng thức.

Thứ hai, các văn bản pháp qui ra đời đã tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và quản lý dịch vụ ca Huế trên sông Hương. Có thể nói, các văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế cũng như ngành văn hóa thông tin quy định về hoạt động của dịch vụ ca Huế trên sông Hương khá đầy đủ. Thanh tra chuyên ngành của Sở văn hóa thể thao và du lịch, của cán bộ Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế và các đoàn kiểm tra liên ngành cũng đã làm hết sức mình để duy trì sự ổn định và trật tự trong mọi lĩnh vực.

Thứ ba, được sự quan tâm và hỗ trợ của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, ca Huế trên sông Hương đã có những bước phát triển đáng kể và không ngừng, tiêu biểu là việc thành lập Ban quản lý bến thuyền (bến thuyền Toà Khâm, bến thuyền số 5 Lê Lợi). Các bến thuyền du lịch và các bãi đỗ thuyền cũng đã được xây dựng nhằm tạo điều kiện thuận lợi để phục vụ du khách thưởng thức ca Huế trên sông Hương về đêm.

Những yếu tố trên đã góp phần giúp cho dịch vụ biểu diễn Ca Huế trên sông Hương đến được với nhiều du khách hơn, với một diện mạo tương đối đầy đủ.

### **3.1.2. Những khó khăn**

Bên cạnh những thuận lợi thì cũng còn tồn tại rất nhiều khó khăn khiến cho việc khai thác Ca Huế trong du lịch chưa đạt được hiệu quả tốt nhất. Thứ nhất, các văn bản hướng dẫn về hoạt động của dịch vụ ca Huế trên sông Hương đầy đủ nhưng chưa chi tiết, chưa cụ thể và chưa đủ căn cứ để điều chỉnh những hành vi gây ảnh hưởng xấu đến dịch vụ ca Huế trên sông Hương của các đối tượng tham gia vào hoạt động của dịch vụ này. Thứ hai, ý thức chấp hành của các diễn viên - nhạc công về các quy định hoạt động biểu diễn ca Huế trên sông Hương của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở văn hóa thể thao và du lịch chưa tốt. Thứ ba, vẫn còn thiếu cơ chế phối hợp đồng bộ giữa các ngành làm cho công tác quản lý ca Huế gặp nhiều khó khăn, có nhiều ngành liên quan đến công tác quản lý, giám sát, kiểm tra dịch vụ ca Huế trên sông Hương nhưng chưa có quy trình cụ thể về kiểm tra, giám sát và việc xử phạt các đối tượng vi phạm chưa nghiêm. Thứ tư, hiện nay, xuất hiện nhiều lò đào tạo cấp tốc, các ca sĩ chỉ hát được một vài bài lý Huế đơn giản, không có giấy phép vẫn tham gia biểu diễn chui, nhiều suất ca Huế chiều theo ý khách chỉ hát các làn điệu đơn giản. Hiện tượng diễn viên, nhạc công không có chức năng tổ chức biểu diễn nhưng vẫn ngang nhiên biểu diễn kiêm luôn bầu sô; một số diễn viên có phong cách phục vụ kém, chỉ biết tìm cách kiếm được nhiều tiền đã làm ảnh hưởng sâu sắc đến chất lượng dịch vụ ca Huế. Thứ năm, nhân tố con người tham gia vào dịch vụ du lịch này chưa được đào tạo về văn hóa ứng xử, kỹ năng giao tiếp, đặc biệt là các chủ thuyền - những người gắn bó chặt chẽ với diễn viên, nhạc công biểu diễn ca Huế. Nhiều chủ thuyền trở thành chủ sô, cò môi tổ chức biểu diễn, nạn tranh giành khách giữa các chủ thuyền gây ra tình trạng lộn xộn, mất trật tự tại bến thuyền diễn ra trước mặt khách, đã làm mất đi những nét đẹp vốn có của một vùng văn hóa. Ngoài ra nhiều hành động của chủ thuyền đã để lại những ấn tượng không đẹp đối với du khách như chia tiền của suất diễn với diễn viên trước mặt khách, bán hoa tặng ca sĩ cho khách với giá gấp nhiều lần...

Từ những quan điểm, kết hợp với mục tiêu phát triển du lịch của tỉnh Thừa Thiên - Huế cũng như từ thực trạng của chất lượng dịch vụ ca Huế trên sông Hương đã phân tích ở chương 2, dưới đây chúng tôi xin đưa ra một số định hướng và giải pháp nhằm nâng cao chất

lượng dịch vụ biểu diễn của nghệ thuật ca Huế trong du lịch. Những giải pháp này bao gồm hai phần: Phần một là nhóm giải pháp liên quan đến việc bảo tồn và phát triển Ca Huế trên phương diện là một bộ môn nghệ thuật thuần túy; phần hai là nhóm giải pháp liên quan đến việc nâng cao chất lượng biểu diễn Ca Huế phục vụ phát triển du lịch. Hai nhóm giải pháp này có liên quan chặt chẽ đến nhau, bởi thời gian qua, do quá chú trọng đến yếu tố phát triển du lịch nên Ca Huế đã bị biến dạng ít nhiều, do đó để nâng cao chất lượng dịch vụ biểu diễn, trước hết cần trả lại cho Ca Huế những giá trị và vẻ đẹp nguyên gốc của nó.

### **3.2. Định hướng bảo tồn và khai thác các giá trị của ca Huế**

#### **3.2.1. Bảo tồn nguyên gốc các giá trị nghệ thuật của Ca Huế**

Cũng như việc bảo tồn các di tích, việc bảo tồn các di sản văn hóa phi vật thể, ví dụ như ca Huế thì tính nguyên gốc, cũng như tính chân xác trong công cuộc bảo tồn không những đã trở thành một tiêu chí rất quan trọng trong khoa học bảo tồn để đánh giá kết quả, mà thật sự đó còn là một mối quan tâm lo ngại hàng đầu của xã hội.

Tính nguyên gốc, chân xác không phải là một tiêu chí chỉ được đánh giá bằng sự cảm nhận thông qua trực quan hay chỉ mang ý nghĩa về thẩm mỹ. Hiện nay, hoạt động bảo tồn di tích ở một số nước còn được xem như một hoạt động khoa học thuộc lĩnh vực bảo tồn lịch sử. Cũng như thế, trong công tác bảo tồn ca Huế, khi thật sự tôn trọng các giá trị lịch sử, giá trị văn hóa trong quá trình bảo tồn, ca Huế sẽ hấp dẫn người xem bởi những giá trị biểu cảm của nó và sẽ làm hồi sinh cốc gio trị thực sự tiềm ẩn trong đó. Một vấn đề khác cần phải được khẳng định là giá trị lịch sử của ca Huế trong quá trình tồn tại của nó, đó là sự tiếp nối không đứt mạch của nhiều thế hệ vun đắp cho ca Huế tồn tại và phát triển. Một số can thiệp vào di sản mang tính lịch sử trước khi Ca Huế được đưa vào khai thác trong du lịch có thể được coi như là những giá trị nguyên gốc và chân xác.

Tuy nhiên giữa bảo tồn và phát triển trong xu thế hội nhập luôn luôn cần có cách nhìn mới. Trong nguyên tắc bảo tồn thì bảo tồn nguyên gốc mới có giá trị, nhưng trong việc duy trì cái cũ mà không đưa những cái mới vào thì cũng là cực đoan, vì thế đưa cái mới vào đến đâu lại là việc cần nghiên cứu. Bởi vì cần phải nhận thấy rằng: bảo tồn theo nghĩa giữ nguyên trạng cứng nhắc chỉ có tác dụng làm đóng khung di sản và về lâu dài sẽ đưa đến sự xuống cấp, hủy hoại chúng, ngược lại, chúng ta cũng cần khắc phục khuynh hướng “du lịch hóa” các di sản văn hóa, trong đó có ca Huế. Vì vậy, cần có kế hoạch tổng thể và toàn diện hơn về công tác bảo tồn và khai thác du lịch nãi chung, và công tác bảo tồn ca Huế nói riêng trong điều kiện tốt nhất nhưng vẫn dựa trên nguyên tắc bảo tồn các giá trị nguyên gốc.

### **3.2.2. Khai thác và phát triển ca Huế gắn với việc phát triển du lịch bền vững**

Định hướng khai thác và phát triển ca Huế sẽ không tách rời định hướng chung về khai thác phát triển du lịch bền vững của thành phố Huế.

Huế là một hiện tượng đặc biệt trong lịch sử phát triển đô thị Việt Nam: từ một vùng đất biên viễn nổi danh là xứ “Ô Châu ác địa” biến thành một trung tâm đô thị và văn minh mới của người Việt trên con đường Nam tiến từ thế kỷ XVII -XVIII, trở thành kinh đô của đất nước thống nhất trong suốt thời Nguyễn ở thế XIX và nửa đầu thế kỷ XX, rồi thành cố đô cuối cùng còn được bảo lưu nguyên vẹn nhất tại Việt Nam.

Theo đánh giá của nhiều nhà nghiên cứu, cho đến nay cố đô Huế vẫn là một trong những đô thị có quỹ kiến trúc di sản giàu có nhất, không chỉ trong phạm vi khu vực Đông Nam Á. Hiện nay Thừa Thiên Huế có 902 di tích lớn nhỏ, trong đó quần thể di tích cố đô đã được công nhận là Di sản văn hóa thế giới có 16 cụm di tích (nay được mở rộng lên gần 30 cụm di tích và đã được công nhận là di tích đặc biệt cấp quốc gia), 118 di tích cấp quốc gia và di tích cấp tỉnh...

Nhưng điều quan trọng nhất là tính nguyên vẹn có hệ thống của các di sản. Ít có nơi nào như ở Huế vẫn còn bảo tồn được gần như hoàn hảo một hệ kiến trúc thành trì pha trộn phong cách truyền thống và phong cách phương Tây; một hệ cung điện độc đáo với điện, đình, lầu, lăng, tẩm...; một hệ đàn miếu với đủ cả đàn Nam Giao, đàn Xã Tắc, đàn Sơn Xuyên, miếu thờ Tổ, miếu thờ Thần...; một hệ lăng tẩm với quy mô to lớn và phong cách độc đáo; một hệ thống cầu cống, thủy đạo cổ vẫn vận hành qua hàng thế kỷ; một hệ thống vườn cung đình tập trung tinh hoa nghệ thuật làm vườn của cả đất nước; ngoài ra là hệ thống hành cung, chợ búa; hệ thống phủ đệ, nhà vườn phân bố gần như đều khắp trong khu đô thị cổ...

Hòa quyện và tôn vinh thêm cho các di sản vật thể đó là cả một kho tàng văn hóa phi vật thể đồ sộ. Bên cạnh Nhã nhạc cung đình đã được tôn vinh là kiệt tác di sản văn hóa phi vật thể và truyền khẩu của nhân loại, Huế còn có cả hệ thống lễ hội cung đình với Lễ tế Nam Giao, tế Xã Tắc, nghi thức đại triều, Lễ ban sóc... các loại hình nghệ thuật khác như Tuồng cung đình, hò lý dân gian, đặc biệt là ca Huế vẫn còn được bảo tồn hay đủ cơ sở để bảo tồn và phục hồi. Huế còn cả hệ thống lễ hội dân gian và nghệ thuật dân gian phong phú cùng với hệ thống làng nghề thủ công truyền thống độc đáo và nghệ thuật ẩm thực tinh tế đã nổi tiếng khắp trong và ngoài nước... Chính vì vậy, Huế được mệnh danh là một đô thị di sản. Nguyên Tổng giám đốc UNESCO, ông Mbow còn ngợi ca Huế là một “Kiệt tác thơ về kiến trúc đô thị”. Và điều



đáng chú ý là Huế vẫn giữ được sự hài hòa giữa cổ kính với hiện đại, giữa những yếu tố nhân tạo với môi trường thiên nhiên[43].

Đô thị Huế nói riêng và cả Thừa Thiên Huế nói chung đã có những thay đổi to lớn sau 35 năm kể từ ngày thống nhất đất nước. Huế trở thành vùng đất đầu tiên có di sản thế giới (cả vật thể và phi vật thể), thành Thành phố Festival đặc trưng của Việt Nam. Huế đã và đang dần khẳng định lại vị thế của mình, một trung tâm văn hóa, khoa học, giáo dục, y tế của cả nước. Rõ ràng là trong sự thay đổi vị thế đó, di sản văn hóa đóng vai trò có tính quyết định. Di sản văn hóa là nền tảng để phát triển ngành du lịch dịch vụ, ngành kinh tế mũi nhọn trong cơ cấu phát triển kinh tế của Thừa Thiên - Huế hiện nay. Tuy nhiên, cũng có thể thấy rõ, cùng với những thay đổi và phát triển, đô thị di sản Huế đang đứng trước những thử thách to lớn.

Về các chính sách của thành phố Huế nói riêng, thành phố đã đưa ra bản quy hoạch khoa học và chi tiết cho việc quản lý, gìn giữ, bảo tồn và phát huy giá trị của hệ thống di sản tuy nhiên những dự án qui hoạch này vẫn còn yếu và thiếu. Bản quy hoạch đã cho thấy việc phát triển hạ tầng đô thị ở ạt và cao ốc hóa khu vực bờ nam sông Hương bằng nhiều dự án khách sạn, văn phòng, siêu thị... đã tạo nên áp lực rất lớn đối với khu đô thị cổ bên bờ Bắc và những lăng tẩm, đền miếu dọc đôi bờ sông Hương, nhất là ảnh hưởng đến không gian biểu diễn của nghệ thuật ca Huế trên sông Hương. Những áp lực này có lúc đã gây nên những phản ứng gay gắt của các nhà nghiên cứu và dư luận nói chung như dự án khu du lịch đồi Vọng Cảnh, Cồn Dã Viên, khách sạn Hoàng Đế... Liên tiếp trong 6 kỳ họp gần đây (từ kỳ họp lần thứ 28 năm 2004 đến kỳ họp thứ 32 năm 2009), Ủy ban Di sản thế giới của UNESCO đã đưa ra những khuyến nghị đối với Huế do tình trạng quản lý kém về phát triển hạ tầng đô thị và thiếu chương trình quản lý tổng thể cho các khu di sản. Đó thực sự là một điều đáng báo động đối với đô thị di sản Huế.

Một điều rất quan trọng nữa là tác động của ngành du lịch-dịch vụ đối với công tác bảo tồn di sản. Di sản văn hóa là đối tượng chính của ngành kinh tế này (vốn đang được xác định là ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh), nên việc mở rộng và phát triển kinh tế dịch vụ du lịch chắc chắn sẽ đòi hỏi phải xây dựng một mối quan hệ chặt chẽ giữa đôi bên. Trong tương lai, ngành du lịch - dịch vụ không chỉ biết khai thác di sản mà phải có trách nhiệm bảo tồn và tôn vinh di sản. Đó cũng là phương cách tốt nhất để giữ được mối quan hệ hài hòa giữa bảo tồn và phát triển.

Từ những đặc thù đó, việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa Huế, trong đó có ca Huế một cách bền vững đòi hỏi phải được đầu tư nghiên cứu và tiến hành một cách khoa học, phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế và giao lưu văn hóa. Nhiệm vụ này đã được giao cho Trung tâm bảo tồn di tích cố đô Huế. Trong những năm vừa qua, Trung tâm bảo tồn di tích đã

chú ý đến công tác giao lưu và hợp tác quốc tế nhằm thu hút sự quan tâm và tài trợ của cộng đồng quốc tế đối với di sản Huế, góp phần bảo tồn và phát triển cố đô Huế theo hướng bền vững. Trung tâm đã thực hiện được những việc sau:

Thứ nhất, thực hiện đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước trong xu thế hội nhập và phát triển. Trung tâm đã chủ động đẩy mạnh quan hệ hợp tác - đối ngoại với trên 20 tổ chức quốc tế và phi chính phủ; thông qua đó tiếp nhận được sự ủng hộ giúp đỡ nhiều mặt về tài chính, phương tiện kỹ thuật, tri thức khoa học (trị giá khoảng gần 6 triệu đô la Mỹ), trong đó có những chương trình hợp tác lớn thu hút sự quan tâm của dư luận như: chương trình nghiên cứu di tích Huế và nghiên cứu phục nguyên Điện Cần Chánh phối hợp với Viện Di sản Đại học Waseda - Nhật Bản, Dự án bảo tồn Nhã nhạc do Chính phủ Nhật Bản tài trợ ủy thác qua UNESCO, ...

Thứ hai, Trung tâm cũng phối hợp với các đối tác trong và ngoài nước tổ chức, và tham gia nhiều hội thảo khoa học trong nước và quốc tế để chia sẻ các kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn. Trung tâm đã tổ chức thành công hàng chục Hội nghị, hội thảo quốc tế và khu vực tại Huế như hội thảo về bảo tồn Nhã nhạc, Di sản văn hóa Hán Nôm, về phát triển du lịch bền vững ở Thừa Thiên Huế tại Huế, cung cấp thêm căn cứ khoa học và thực tiễn cho việc giữ gìn và phát huy di sản văn hóa Huế, trong đó có cả ca Huế.

Thứ ba, hoạt động nghiên cứu khoa học tại khu di tích Huế cũng đã được triển khai đồng bộ, sâu rộng, quy tụ sự tham gia của các Viện nghiên cứu, các trường đại học, các bảo tàng và các nhà khoa học có uy tín ở trong và ngoài nước. Hơn 150 hồ sơ công trình, hàng vạn hồ sơ về hiện vật đã phục vụ cho công tác thiết lập dự án, quy hoạch bảo tồn, hồ sơ xếp hạng di tích, hồ sơ trình UNESCO xếp hạng Di sản vật thể và phi vật thể; nghiên cứu và xuất bản hơn 30 tác phẩm về di tích Huế, tổ chức hàng chục cuộc triển lãm và công diễn Nhã nhạc ở trong nước, nước ngoài được công nhận và đánh giá cao; công tác tuyên truyền giới thiệu, quảng bá di sản văn hóa Huế được chú trọng.

Trong tương lai, Trung tâm bảo tồn di tích Cố đô Huế vẫn tiếp tục công cuộc bảo tồn và phát huy giá trị các di sản theo hướng bền vững và chuẩn mực quốc tế. Ngoài những quan tâm và đầu tư của Chính phủ, Trung tâm và chính quyền tỉnh còn kêu gọi sự hỗ trợ và quan tâm đầu tư cho di sản văn hóa từ các tổ chức và doanh nghiệp trong và ngoài nước theo những chương trình hợp tác, phối hợp song phương và đa phương, để chung tay xây dựng Huế xứng đáng trở thành trung tâm văn hóa du lịch và cũng là trung tâm chuẩn mực về bảo tồn di sản của quốc gia và khu vực.

Với những điều kiện thuận lợi mới, với những cơ sở và bản lĩnh đã được thử thách qua hàng trăm năm, Huế rất có triển vọng để vừa phát triển vừa gìn giữ được bản sắc độc đáo của một đô thị di sản. Tuy nhiên, điều đó có thực hiện được hay không lại còn đòi hỏi tâm huyết, tài năng và trí lực của rất nhiều người. Không thể phủ nhận vai trò to lớn của chính phủ trung ương, các bộ ngành cùng sự hỗ trợ của bạn bè quốc tế, nhưng có thể khẳng định rằng, chỉ có người Huế mới quyết định được tương lai của chính mình.

### **3.3. Đề xuất một số biện pháp bảo tồn và phát triển đối với nghệ thuật ca Huế**

#### ***3.3.1. Tăng cường công tác nghiên cứu chuyên sâu***

Cùng với ca trù miền Bắc, đờn ca tài tử Nam Bộ, ca Huế là một trong ba thể loại nhạc thành phòng đạt trình độ phát triển bậc nhất trong kho tàng âm nhạc truyền thống Việt Nam.

Hiện nay, nghệ thuật ca Huế đang ngày càng bị thương mại hóa đã dần làm mất đi các giá trị vốn có của nó, thực trạng này đòi hỏi chúng ta phải nhanh chóng có những biện pháp như sưu tầm, nghiên cứu, bảo tồn ca Huế như một vốn quý văn hóa của dân tộc. Do vậy việc cung cấp những hiểu biết sâu hơn và có căn cứ về một số vấn đề của ca Huế không chỉ góp phần đáp ứng nhu cầu cấp thiết ấy mà còn góp phần vào việc phục hồi, chấn hưng nghệ thuật và sinh hoạt ca Huế.

Từ những giá trị đích thực của loại hình âm nhạc cổ truyền Huế, các cơ quan hữu quan, những người có tâm huyết, các nhạc hữu, nghệ sĩ, diễn viên ... của bộ môn ca Huế cần quan tâm đến những biện pháp có tính khả thi trong việc bảo tồn và phát huy, góp phần nâng cao nghệ thuật diễn xướng, nghệ thuật sáng tác nội dung lời ca Huế.

Trước tiên, cần xây dựng một kế hoạch sưu tầm sách vở, tranh, ảnh, phim, băng đĩa nhạc, đĩa hát..., tiến tới việc tư liệu hóa các tác phẩm âm nhạc để dàn dựng các chương trình bảo tồn, đồng thời nhân bản tư liệu để cất giữ, lưu truyền, đề phòng mất mát, thất lạc.

Để thực hiện kế hoạch đó hiệu quả, nhà nước cần xây dựng một Trung tâm bảo tồn, nghiên cứu ca Huế, ở đó hội tụ những nhà khoa học hàng đầu và những nghệ nhân, những người say mê ca Huế để thường xuyên kiểm chứng các khúc nhạc, lời ca nhằm kịp thời uốn nắn, chỉnh lý, thậm chí bỏ bớt những sai sót không đáng có, tránh sự cải biên nhằm làm giảm thiểu tối đa những ảnh hưởng đến giá trị nguyên gốc của ca Huế.

Ngoài công tác sưu tầm, chỉnh lý nội dung các lời ca xưa của nhiều tác giả lớp trước, của các tác giả khuyết danh - là một trong những trọng tâm nhằm bảo tồn và phát huy vốn cổ thì cần có kế hoạch vận động giới văn nhân, thi sĩ soạn lời ca mới phù hợp với cuộc sống

đương đại dựa trên những làn điệu cổ, góp phần làm phong phú nội dung của ca Huế mà vẫn không làm mất đi giá trị truyền thống của ca Huế.

Bên cạnh đó, cần phải biên soạn và xuất bản các ấn phẩm ca Huế trên cơ sở tiếp cận các nghệ nhân, các nhân chứng sống có hiểu biết về thể loại âm nhạc này bằng cách chụp ảnh, quay phim những diễn xuất, ca từ mà họ trình bày. Bởi lẽ những nghệ nhân xưa nay đã lần lượt ra đi về cõi vĩnh hằng, đó là một tổn thất lớn cho nền âm nhạc dân tộc của nước nhà. Những nghệ nhân ca Huế hiện nay có thể truyền dạy và biểu diễn thì không còn nhiều, đa phần đã già yếu và không còn được minh mẫn như xưa nữa. Chính vì vậy cần khai thác các kỹ năng, kỹ xảo, kinh nghiệm quý báu của họ. Nếu công tác này được thực thi sớm thì ngay cả khi thế hệ nghệ nhân này đã quy tiên mà chưa kịp truyền dạy lại cho thế hệ kế cận, chúng ta vẫn còn lại nguồn tư liệu băng đĩa của họ để đào tạo cho các thế hệ mai sau.

Mặt khác cũng cần chú ý tới việc sưu tầm, phục dựng lại trang phục biểu diễn, không gian biểu diễn ca Huế,... Trong những năm qua, trang phục biểu diễn của các nghệ sĩ trẻ đã bị cải biên về màu sắc, kiểu dáng nhằm tạo sự lôi cuốn, hấp dẫn hơn với khán giả đương đại. Chính vì vậy, nếu chúng ta chủ trương khôi phục lại ca Huế cổ truyền theo đúng nghĩa của nó, thì mọi việc cần bắt đầu từ những khâu nhỏ nhất như lựa chọn trang phục. Việc khôi phục lại ca Huế cần tuân theo những quy tắc nghiêm ngặt là một việc làm vô cùng cần thiết. Nếu chúng ta dễ dãi trong một khâu nào đó của quá trình bảo tồn thì sẽ tạo ra một “truyền thống mới” mà không thực thi được mục đích ban đầu. Từ đó sẽ dẫn đến việc nhận thức sai lệch về bộ môn nghệ thuật truyền thống này trong khâu hưởng thụ từ công chúng.

### **3.3.2. Mở rộng và phát triển công tác đào tạo**

#### **3.3.2.1. Đưa Ca Huế vào môi trường học đường**

Để ca Huế có thể lưu giữ và phát triển bền vững, cần phải có những thế hệ kế thừa những thành tựu của cha ông. Một trong những công việc đầu tiên của công tác bảo tồn là cần có chương trình giáo dục trong học đường thông qua nói chuyện có minh họa, thông qua các buổi biểu diễn nghệ thuật, bởi muốn cho các thế hệ mới có niềm đam mê nghệ thuật âm nhạc truyền thống thì trước hết phải giúp cho họ hiểu biết những điều căn bản, những đường nét chính thống của âm nhạc Huế. Thậm chí có thể tiến tới việc đưa âm nhạc cổ truyền - trong đó có âm nhạc dân gian Huế như một bộ môn cần học vào trong môi trường trường phổ thông. Như một số nhà nghiên cứu đã nói: "Vốn cổ trường tồn hay không còn tùy thuộc vào bề sâu của đào tạo và diện rộng của giáo dục, vào quan niệm bảo tồn đúng đắn trong đào tạo và quy mô phổ cập của giáo dục"[5]. Đừng nên nghĩ rằng việc đó khó, hay là các em không thích hoặc không có năng khiếu thì không học được! Quan trọng là chúng ta định hướng và có kế

hoạch, chương trình phù hợp cho các em ở các trường phổ thông. Theo nhà nghiên cứu Bùi Trọng Hiền: “Giáo dục và cưỡng bức”, và: “việc học nhiều phải đi từ không tự nguyện tới tự nguyện”. Tất nhiên, muốn các em đam mê và yêu thích âm nhạc thì phải hướng cho các em có sự cảm nhận và thưởng thức kèm với học, không thể nhồi sọ một cách nặng nề được, nên áp dụng kiểu vừa học, vừa chơi tùy theo lứa tuổi các em[5].

Nhưng muốn đào tạo được một lớp nghệ sĩ và nghệ nhân Ca Huế đích thực, cần phải mở ra những chương trình đào tạo theo mô hình chuyên biệt, đó là việc dạy và học ca Huế phải được thể chế hóa để việc lưu truyền các giá trị không bị đứt đoạn theo thời gian.

Đào tạo theo mô hình chuyên biệt có nghĩa là các sinh viên đến lớp chỉ học về âm nhạc nói chung và ca Huế nói riêng mà không phải học những môn kiến thức không cần thiết khác. Cách đào tạo như vậy chắc chắn sẽ đem lại hiệu quả cao, đồng thời giảm thiểu tối đa kinh phí và thời gian đào tạo.

Về phương pháp truyền dạy, cần duy trì và coi trọng phương pháp truyền khẩu, truyền ngón nghề thông qua việc truyền dạy theo lối “bắt tay chỉ ngón”. Có nghĩa là các nghệ nhân sẽ tự mình dạy từ cách đánh trống, đánh đàn, gõ từng nhịp phách, hát từng câu chữ cho học viên, bắt tay các học viên sử dụng các nhạc cụ, cách đặt tay, cách cầm nhạc cụ như thế nào thì đúng cách. Có thể nói đây là cách dạy “tâm truyền tâm”, “nghề truyền nghề”. Với phương thức dạy đó, người học có thể dành hầu như toàn bộ tâm lực để cảm nhận, nắm bắt trực tiếp mọi sắc thái tinh tế của tác phẩm từ người thầy, từ thang âm, phương thức vận hành giai điệu, phương thức trang điểm các chữ đàn cho đến bước đi của nhịp điệu.

Hiện nay việc giảng dạy ca Huế tại một số trường học đang áp dụng theo lối vay mượn hệ thống ký âm của âm nhạc phương Tây khiến cho người học bị phụ thuộc rất nhiều vào các ký tự, họ không thể dành toàn bộ tâm lực tiếp thu các sắc thái tinh tế của tác phẩm từ người thầy - những sắc thái không thể ký hiệu hóa trên bản nhạc. Sự bó buộc đó tất yếu sẽ làm triệt tiêu tính ngẫu hứng và khả năng sáng tạo của người nghệ sĩ. Nghệ nhân ca Huế không chỉ là những người ca hát một cách thuần túy mà họ còn phải là những người truyền tải được cái hồn của thi ca nhạc họa đến với công chúng, đồng thời là những dấu gạch nối nối liền nguồn mạch truyền thống của cha ông tới thời đương đại. Vì vậy việc phát huy tính ngẫu hứng và sáng tạo trong nói chung và trong học tập ca Huế nói riêng là rất cần thiết.

Ngoài ra, việc đào tạo phải luôn đi đôi với chất lượng. Không thể đào tạo ồ ạt, nhanh chóng, cho ra nghề những nghệ sĩ chưa đạt tiêu chuẩn. Các lớp đào tạo cần phải mở một cách liên tục, tránh tình trạng đứt đoạn vì ca Huế là một bộ môn nghệ thuật khó, khó với cả người học và người dạy. Ở các trường chuyên nghiệp nên chọn và cử những sinh viên xuất sắc đến

học thêm nghề ở các nghệ nhân, bám sát họ để nắm bắt được các kỹ thuật - rung, nhấn, luyện láy, đưa hơi, nhả chữ của các cụ, điều đó, phần nào giữ lại được cái tinh túy của vốn cổ. Luyện cho các em nghe và nhớ chính xác cao độ, tiết tấu các bài bản âm nhạc dân gian, kết hợp sử dụng các phương tiện khoa học như nghe, phân tích trên băng đĩa các bài bản của các nghệ nhân, để có thể tạo ra lối chơi riêng, và thẩm thấu được nét nhạc, hơi của các cụ. Hiện nay, một đội ngũ đông đảo các sinh viên đang theo học tại Viện Âm nhạc Huế, Trường Văn hóa nghệ thuật Huế, hay được đào tạo tại Nhà hát Nghệ thuật Ca kịch Huế, Nhà hát Nghệ thuật truyền thống Cung đình Huế là thế hệ kế cận bổ sung cho lực lượng nghệ sĩ ở Huế. Đội ngũ những lớp nghệ nhân lớn tuổi bậc thầy trong ca Huế như Minh Mẫn, Mộng Điệp, Thanh Hương, Thanh Tâm, Châu Dinh,... bây giờ tuổi đã cao nhưng niềm đam mê ca Huế vẫn sâu nặng như ngày nào. Bằng những việc làm cụ thể, họ đã truyền đạt lại các bí quyết, kỹ thuật thể hiện ca Huế cho lớp nghệ sĩ ưu tú kế cận như: Khánh Vân, Lan Phương, Ngọc Bình, Kiều Oanh, Thu Hằng, Bạch Hạc... và hiện nay, ở Huế có một đội ngũ đông đảo nghệ sĩ trẻ đang theo học nghề ca Huế để phong phú thêm cho bộ môn nghệ thuật này. Hi vọng rằng lớp nghệ sĩ kế cận này sẽ tiếp tục phát triển và bảo tồn ca Huế ngày một tốt hơn.

#### 3.3.2.2. Duy trì và nhân rộng mô hình các Câu Lạc Bộ

Ở Huế, bên cạnh các nhà hát nghệ thuật truyền thống, còn có nhiều câu lạc bộ ca Huế đã được hình thành, trong đó có cả các câu lạc bộ sinh hoạt ca Huế dành cho thanh thiếu niên, sinh viên. Vì vậy ngoài các trường đại học nghệ thuật Huế, trường Văn hóa nghệ thuật Thừa Thiên Huế, các cơ quan hữu quan cần quan tâm giúp đỡ tạo điều kiện cho các nghệ nhân tham gia giảng dạy theo lối truyền khẩu ở tại tư gia hay các câu lạc bộ, chính đội ngũ này trong những năm qua đã có công không nhỏ trong việc đào tạo một số các em ham mê âm nhạc truyền thống Huế.

Không những thế, việc phát triển các câu lạc bộ ca Huế còn giúp ca Huế được nhiều người biết đến, giúp cho những người yêu thích bộ môn nghệ thuật này có nơi để trao đổi, trau dồi kinh nghiệm với nhau. Điều này sẽ giúp cho ca Huế không những không bị mai một mà còn phát triển được cả về số lượng và chất lượng.

#### 3.3.2.3. Tiếp cận công chúng

Việc giới thiệu ca Huế đến với công chúng qua các ấn phẩm, các buổi thảo luận chuyên đề, các cuộc nói chuyện thường niên về âm nhạc dân tộc cũng rất quan trọng, vì nó làm nâng cao trình độ thưởng thức của công chúng, làm dấy lên tình yêu âm nhạc dân tộc của tầng lớp nhân dân. Đặc biệt cần tiến hành các cuộc nói chuyện với lớp trẻ để tìm hiểu những suy nghĩ của họ về ca Huế, lôi cuốn họ tìm đến với bộ môn nghệ thuật truyền thống này, bởi

lẽ họ sẽ là lớp người kế tục sự nghiệp giữ lửa ca Huế và bảo vệ ca Huế. Chính vì vậy cần lôi cuốn họ để họ yêu thích và đam mê, rồi từ đó họ mới có ý thức tự giác học hỏi, rèn luyện nghề nghiệp truyền thống của cha ông, đồng thời nâng cao trách nhiệm của mình trong việc bảo tồn và phát huy những giá trị to lớn để bộ môn nghệ thuật này không bị mai một.

Mặt khác cần xác định rằng khán giả cũng là một khâu quan trọng trong việc bảo tồn vốn cổ dân tộc. Việc tổ chức nhiều chương trình biểu diễn ca Huế nhiều nơi ở phố phường, làng xã, ở các trường học ... phải được xem như một công tác “đào tạo khán giả”. Thực tế trong các kỳ Festival Huế vừa qua, các sân khấu cộng đồng giới thiệu bộ môn ca nhạc truyền thống Huế đã thu hút tương đối đông đảo người xem thuộc nhiều độ tuổi khác nhau. Từ thực tiễn đó cho thấy nếu ca Huế có nhiều sự tiếp cận công chúng thì số lượng công chúng sẽ đến với Ca Huế ngày một tăng.

### ***3.3.3. Thành lập Bảo tàng âm nhạc Huế***

Về lâu về dài Huế cần có một bảo tàng âm nhạc. Hiện nay tư liệu về ca Huế, các nhạc cụ của các danh cầm nhiều thế hệ đang nằm tản mác trong dân, có nguy cơ bị lãng quên, hư hỏng.

Vì vậy cùng với việc nghiên cứu, sưu tầm, cần xúc tiến thành lập bảo tàng lưu trữ những gì liên quan đến ca Huế để giữ gìn những hiện vật giá trị của ca Huế. Trong bảo tàng sẽ lưu giữ những nhạc cụ, trang phục, bài bản, làn điệu, những đĩa băng ghi âm, ghi hình, những tài liệu, sử liệu về ca Huế từ xưa đến nay, thậm chí là hình ảnh hay những giai thoại liên quan đến ca Huế... Có như thế công chúng mới có được một cái nhìn sâu sắc hơn về ca Huế, để từ đó có trách nhiệm giữ gìn vốn văn hóa cổ này không bị mai một. Sự hình thành một bảo tàng âm nhạc sẽ góp phần gìn giữ các tài sản, tư liệu quý của các nghệ sĩ, nghệ nhân và thông qua bảo tàng âm nhạc sẽ giúp cho các thế hệ sau hiểu, yêu âm nhạc và có ý thức giữ gìn những giá trị nghệ thuật do tiền nhân để lại.

### ***3.3.4. Mở rộng không gian biểu diễn***

Trong nền âm nhạc cổ truyền dân tộc Việt Nam, nhìn chung mỗi thể loại đều có đời sống riêng của nó. Trong đó, môi trường trình diễn cũng như chức năng xã hội bao giờ cũng được coi như đặc trưng riêng của từng thể loại. Mối quan hệ hữu cơ đó khiến cho mỗi thể loại âm nhạc ở đây không chỉ là thứ âm nhạc của sân khấu mà còn là thứ âm nhạc của cuộc đời. Nghĩa là chúng không tồn tại như một nghệ thuật âm nhạc biểu diễn thuần túy mà bao giờ cũng gắn liền với một hoạt động cụ thể nào đó trong cuộc sống. Ca Huế là một minh chứng cho điều đó. Ca Huế sinh ra là để phục vụ cho con người. Ca Huế không chỉ được biểu diễn trong cung đình mà còn được biểu diễn trong dân gian phục vụ đời sống sinh hoạt của

người dân. Hiện nay ca Huế đang được biểu diễn hàng ngày tại Huế, tuy nhiên để ca Huế đến được với mọi vùng miền trong cả nước và quốc tế thì ngoài việc biểu diễn ca Huế trong các nhà hát, trong các câu lạc bộ, trong các khách sạn và biểu diễn trên sông Hương thì việc mở rộng hơn nữa không gian biểu diễn là một trong những việc làm cần thiết để đưa ca Huế vào khai thác hiệu quả trong du lịch.

Giải pháp này có thể thực hiện bằng cách tăng cường biểu diễn ca Huế tại các buổi liên hoan văn hóa nghệ thuật ở khắp nơi trong cả nước hay tích cực hơn là trong việc tham dự các kì liên hoan nghệ thuật truyền thống giữa các nước trong khu vực và trên thế giới. Qua các cuộc giao lưu văn nghệ với các nước hay các cuộc lưu diễn, ca Huế sẽ ngày càng được nhiều người biết đến, và rất có thể trong số đó sẽ có nhiều người tìm đến Huế để được tìm hiểu sâu hơn về mảnh đất đã nuôi dưỡng bộ môn nghệ thuật này. Ngoài ra, nghe Ca Huế khi tham quan nhà vườn, đắm mình trong không gian của nhà vườn Huế với không gian thơ mộng trữ tình và thưởng thức Ca Huế chắc chắn cũng sẽ đem lại cho du khách những trải nghiệm rất riêng, khác lạ so với nghe Ca Huế trên sông Hương. Bên cạnh đó cũng có thể đem Ca Huế về với các vùng miền khác của Tổ quốc, đến với những địa danh du lịch nổi tiếng để ngày càng có thêm nhiều người được thưởng thức bộ môn nghệ thuật này. Chẳng hạn như nghe Ca Huế trên miệt vườn sông nước Cửu Long chắc chắn sẽ có phong vị thích thú và hấp dẫn không kém so với việc bành bồng trên chiếc thuyền rồng của sông Hương.

Có thể nói những nỗ lực trong công tác bảo tồn và biểu diễn của những người làm du lịch là nhằm đem đến cho du khách những giá trị đích thực của ca Huế khi thưởng thức nó, cảm nhận được cái hay, cái đẹp, đồng thời giữ mãi trong lòng một ấn tượng sâu sắc về một loại hình nghệ thuật đặc sắc của dân tộc. Có thể nói rằng, hệ quả lớn nhất của việc mở rộng không gian biểu diễn đem lại chính là sẽ giới thiệu hình ảnh ca Huế đến với du khách bốn phương, làm thức dậy nhu cầu thưởng thức ca Huế trên chính quê hương của nó. Từ đó, lượng khách du lịch đến với ca Huế sẽ ngày càng tăng, góp phần không nhỏ trong việc thúc đẩy du lịch địa phương nói riêng và ngành du lịch Việt Nam nói chung.

### **3.4. Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ Ca Huế trên sông Hương**

Hiện nay, biểu diễn Ca Huế trên sông Hương gần như là loại hình dịch vụ chính cung cấp cho du khách cơ hội được thưởng thức Ca Huế - một trong những bộ môn nghệ thuật truyền thống đặc sắc của dân tộc. Do đó, trong phần giải pháp nâng cao chất lượng khai thác Ca Huế trong du lịch, đề tài sẽ tập trung vào những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ biểu diễn Ca Huế trên sông Hương.



Từ việc tìm hiểu thực trạng khai thác biểu diễn ca Huế trên sông Hương hiện nay, có thể thấy rằng dịch vụ ca Huế trên sông Hương chưa hấp dẫn khách du lịch. Do đó, cần có nhiều nỗ lực hơn nữa trong công tác phục vụ khách thưởng thức dịch vụ ca Huế, nhằm mang đến cho du khách một cảm giác hài lòng ở mức độ cao nhất. Xuất phát từ những căn cứ qua quá trình nghiên cứu, từ xu hướng thực tế để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách du lịch đến với dịch vụ ca Huế trên sông Hương, chúng tôi xin đưa ra một số giải pháp sau:

#### ***3.4.1. Giải pháp về nghiên cứu nhu cầu thị trường***

Việc phát triển dịch vụ ca Huế trên sông Hương đã được các cấp chính quyền quan tâm, chính vì vậy cần thực hiện công tác nghiên cứu nhu cầu thị trường nhằm nắm bắt và đáp ứng một cách tốt nhất nhu cầu của khách và thu hút khách du lịch. Thực tế cho thấy công tác nghiên cứu nhu cầu khách du lịch của dịch vụ ca Huế trên sông Hương chưa được đặt ra.

Để làm tốt công tác nghiên cứu nhu cầu thị trường cần phải thực hiện một số vấn đề sau:

Các đơn vị cung ứng dịch vụ, đặc biệt là trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế cần chú trọng đến việc thu thập thông tin sơ cấp thông qua phiếu thăm dò của du khách để nghiên cứu nắm bắt nhu cầu của du khách thưởng thức ca Huế trên sông Hương hay trung cầu, phân tích, đánh giá ý kiến khách tham dự để kịp thời giải quyết phàn nàn của du khách, cải thiện nội dung, chương trình cho dịch vụ ca Huế trên sông Hương, đảm bảo cho dịch vụ luôn có những đổi mới, tạo ra sự khác biệt, đồng thời giữ được đặc trưng của loại hình truyền thống này. Dự báo số lượng khách tham dự nhằm chuẩn bị tốt cho việc cung cấp dịch vụ tốt nhất cho khách thưởng thức ca Huế trên sông Hương cũng là một yêu cầu quan trọng để nâng cao chất lượng dịch vụ của loại hình du lịch này.

#### ***3.4.2. Giải pháp tăng cường quảng bá và cung cấp thông tin cho du khách về dịch vụ ca Huế trên sông Hương***

Để có thể khai thác được sản phẩm này vẫn cần rất nhiều nỗ lực cho việc quảng bá. Việc xúc tiến, quảng bá sản phẩm sẽ làm cho đối tượng công chúng nắm được thông tin về sản phẩm và đặc biệt là các giá trị văn hóa mà nó chứa đựng một cách rộng rãi. Điều này sẽ tạo nên sự ham muốn tìm hiểu, khám phá và thưởng thức, đó là nền tảng của việc phát sinh nhu cầu du lịch.

Ca Huế trên sông Hương hiện nay là dịch vụ vui chơi giải trí duy nhất hoạt động về đêm trên sông Hương, đây là một sản phẩm du lịch đặc trưng của Huế. Tuy nhiên, sức thu hút du khách đến với loại hình dịch vụ này chưa cao so với lượng khách đến Huế là do công tác tuyên truyền, quảng bá chưa được coi trọng, hầu như chưa có một hình thức quảng bá nào từ

các đơn vị quản lý trực tiếp cũng như gián tiếp về dịch vụ ca Huế. Dịch vụ chỉ được các đơn vị trung gian giới thiệu một cách sơ sài thông qua các chương trình du lịch trọn gói trong đó có dịch vụ ca Huế trên sông Hương.

Theo báo cáo của Sở văn hóa thể thao và du lịch Thừa Thiên - Huế, lượng du khách quốc tế đến với dịch vụ ca Huế trên sông Hương so với lượng khách quốc tế đến Huế rất thấp dao động từ 0,6%- 0,9%. Bên cạnh đó, khách quốc tế thường chỉ thưởng thức ca Huế ở các khách sạn, nhà hàng. Còn đối với khách nội địa họ biết đến dịch vụ này thông qua nguồn thông tin truyền miệng, bạn bè, người thân và một số khác biết được từ nhân viên khách sạn mà họ lưu trú. Vì vậy, để dịch vụ ca Huế đến được với du khách cần phải:

Chú trọng đến vấn đề cung cấp thông tin cho du khách thông qua nhiều phương tiện. Có thể thấy, du khách đến Huế hiện nay chưa chú ý đến việc tìm thông tin về dịch vụ này qua tờ rơi, tập gấp, bởi lẽ đối với dịch vụ này chưa có một đơn vị quản lý trực tiếp nào quảng bá về nó. Vì vậy, Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế cần phối hợp với ngành du lịch để có thể làm các tập gấp, tờ rơi, ấn phẩm giới thiệu về dịch vụ ca Huế trên sông Hương. Sau đó, cần cung cấp các tờ rơi, tập gấp giới thiệu về dịch vụ ca Huế trên sông Hương trực tiếp tại các khách sạn, nhà hàng, nhà ga, sân bay, bến cảng nhằm thu hút khách đến với dịch vụ này càng tăng trong tương lai.

Có một thực tế dễ nhận thấy, hầu hết các đơn vị lữ hành đều có quảng cáo dịch vụ này đến với khách hàng bằng hình thức là thiết kế chương trình tour trọn gói trong đó có ca Huế. Các đơn vị lữ hành không chỉ là những nhân tố trung gian liên kết các sản phẩm và làm cầu nối đưa sản phẩm đến với du khách mà chính các đơn vị này thông qua các hoạt động của mình còn thực hiện việc quảng bá cho loại hình nghệ thuật này. Đây là một hình thức quảng cáo rất có hiệu quả bởi vì thị trường khách mục tiêu của loại hình dịch vụ này chủ yếu là khách nội địa đi theo đoàn. Vì vậy, trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế cần tạo mối quan hệ mật thiết với các công ty lữ hành, đại lý lữ hành, các khách sạn nhằm tạo nguồn khách ổn định đối với dịch vụ này. Để tạo mối liên hệ bền vững và có hiệu quả đối với các đơn vị này, trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế cần phải có những chính sách phù hợp nhằm kích thích hoạt động của các đại lý lữ hành thông qua các ưu đãi về chính sách giá.

Internet là một phương tiện rất phổ biến và cập nhật nhanh, để ca Huế trên sông Hương đến được với du khách quốc tế và bạn bè trên thế giới cần xây dựng một trang Web quảng bá và giới thiệu về dịch vụ ca Huế trên sông Hương, đăng bài giới thiệu về dịch vụ ca Huế trên sông Hương ở các trang web du lịch trong và ngoài nước.

### **3.4.3. Giải pháp hoàn thiện cơ sở vật chất phục vụ biểu diễn ca Huế**

Cơ sở vật chất kỹ thuật là một trong những nhân tố quan trọng đối với quá trình sản xuất kinh doanh, nó là yếu tố đảm bảo cho hoạt động sản xuất của dịch vụ được thực hiện.

Hiện nay ca Huế trên sông Hương chưa hấp dẫn khách du lịch một phần do các thuyền phục vụ ca Huế chưa được trang trí đẹp mắt. Thuyền được trang trí loè loẹt không theo một khuôn mẫu nào, mỗi chủ thuyền trang trí một kiểu gây nên tình trạng không đồng bộ, các tiện nghi bên trong thuyền quá cũ, thiết bị vệ sinh phục vụ du khách không đảm bảo. Để phục vụ khách thưởng thức ca Huế trên sông Hương tốt hơn trong tương lai cần phải thực hiện các vấn đề sau:

Quy định cụ thể cách trang trí thuyền, các tiện nghi vệ sinh bên trong thuyền, khu vực biểu diễn trên thuyền và cầu thang lên xuống thuyền theo một tiêu chuẩn nhất định để dễ dàng quản lý.

Xây dựng đội thuyền có chất lượng cao, bảo đảm yếu tố thẩm mỹ, tính mỹ thuật. Có phương án thay thế dần những thuyền du lịch không đạt chất lượng, mẫu mã xấu, có tiếng ồn lớn. Tiến hành đóng mới thuyền theo mẫu hình “long thuyền” hay “quan thuyền” truyền thống nhằm đa dạng chủng loại ghe thuyền phục vụ biểu diễn ca Huế trên sông Hương nhằm thu hút khách. Việc đóng mới thuyền theo mẫu cần một khoảng kinh phí từ 150 triệu đồng đối với thuyền đơn, khoảng 400 triệu đồng cho thuyền đôi.

Nghiên cứu để thay thế loại ánh sáng đèn phù hợp với không gian biểu diễn ca Huế trên sông Hương không nên sử dụng ánh sáng đèn nê-ông như hiện nay. Thay thế lại các loại ghế nhựa trên thuyền bằng loại ghế gỗ chất liệu nhẹ đảm bảo tính thẩm mỹ nhằm bảo đảm an toàn cho du khách. Trên thuyền cần trang bị hệ thống quạt để phục vụ khách khi thời tiết quá nóng.

Đối với khu vực bến thuyền Toà Khâm và số 05 Lê Lợi cần quan tâm đến những vấn đề:

Thường xuyên làm vệ sinh bến bãi hàng ngày, phát dọn cắt xén cỏ nhằm đảm bảo cho bến thuyền thông thoáng sạch đẹp.

Tại bến thuyền Toà Khâm, bố trí lại khu vực phòng đợi cho du khách thành những khu vực như: khu vực chờ của khách, khu vực chuẩn bị trang phục cho diễn viên - nhạc công trước buổi diễn, khu vực bán hàng lưu niệm, khu vực bán băng đĩa, khu vực bán giải khát. Hiện nay, khách thường ngồi ở các ghế đá dọc bờ sông Hương chờ xuống thuyền thưởng thức ca Huế. Để phục vụ khách được tốt hơn thì Ban quản lý bến thuyền du lịch cũng cần trang bị

thêm ghế ngồi cho khách tại phòng đợi. Ngoài ra, Ban quản lý Bến thuyền du lịch nên phân định lối đi riêng giữa khách đi lên và xuống thuyền thưởng thức ca Huế để vừa đảm bảo an toàn vừa không gây ùn tắc giao thông.

#### **3.4.4. Giải pháp về cải tiến nội dung chương trình biểu diễn**

Du khách thưởng thức ca Huế trên sông Hương bao gồm nhiều thành phần khác nhau, đa dạng về độ tuổi nên có nhiều đánh giá khác nhau. Để ca Huế mãi mãi là một phần không thể thiếu đối với con người xứ Huế và với du khách mỗi lần đến thăm Huế thì hơn ai hết Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn cần thực hiện những nội dung sau:

Thứ nhất: Nghiên cứu, tìm hiểu nhu cầu của du khách để cải tiến và xây dựng được nhiều chương trình phù hợp. Theo ý kiến của các nhà nghiên cứu văn hóa Huế, các nhà báo, nên xây dựng một “Chương trình Ca Huế cổ”. Chương trình ca Huế cổ là một chương trình đặc biệt gồm những bản ca Huế: Tương tư khúc, Nam Ai, Nam Bình, Tứ đại cảnh..., do các nghệ sĩ ưu tú biểu diễn giành cho giới nghệ sĩ, các nhà nghiên cứu văn hóa, văn hóa Huế và những du khách muốn tìm hiểu về ca Huế cổ.

Đối với chương trình này thay vì ngồi ghế nhựa hay chiếu thì nên thay bằng những chiếc gối cùng với khay trà nhỏ, một đĩa mút gừng hay mút hạt sen tùy theo mùa, chương trình này không chỉ tôn vinh ca Huế, tôn vinh bản sắc văn hóa Huế mà còn là một phương thức kinh doanh văn hóa hữu hiệu.

Theo ý kiến của nhiều du khách trong độ tuổi từ 21-30 cho rằng, nên xây dựng một chương trình ca Huế có lồng vào các bài hát về Huế. Ca Huế trên sông Hương là một hình thức “biến thể” của ca Huế thính phòng. Do đó nếu đối chiếu với mục 3 Điều 6 về nội dung, chương trình biểu diễn trong quyết định của ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ngày 11 tháng 7 năm 2002 về việc ban hành quy định về hoạt động biểu diễn ca Huế trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế quy định như sau: “...phần chủ yếu của chương trình phải là các làn điệu ca Huế; một phần chương trình có thể giới thiệu về một số làn điệu dân ca, ngâm thơ, hò vè...”. Với quy định này có thể đưa vào các làn điệu dân ca, ngâm thơ, hò vè thì việc đưa vào các bài hát về Huế là điều có thể thực hiện được. Xuất phát từ ý kiến của du khách, từ quyết định của ủy ban nhân dân tỉnh, thiết nghĩ đơn vị tổ chức biểu diễn nên xây dựng chương trình này, cụ thể ngoài những bản ca Huế chính thức có tính bắt buộc thì có thể kết hợp với một số bài hát về Huế có âm hưởng dựa trên các làn điệu ca Huế phù hợp với nhu cầu của du khách.

Khách quốc tế có nhận xét rằng, do khác biệt về ngôn ngữ nên họ chỉ cảm thụ ca Huế qua các làn điệu chứ không hiểu về nội dung của các bản ca Huế do các diễn viên biểu diễn.

Vì vậy, cần xây dựng chương trình dành riêng cho khách quốc tế, trong đó biểu diễn những bản ca Huế mang tính chất vui nhộn và phần biểu diễn độc tấu nhiều hơn phần lời.

Các chương trình này được bán với những mức giá khác nhau, khách thích mua chương trình nào thì được hưởng thụ theo mức độ của chương trình đó.

Thứ hai: Xây dựng lời giới thiệu về nguồn gốc của Ca Huế và các bản ca Huế chuẩn cho từng chương trình biểu diễn để thống nhất sử dụng cho các nhóm biểu diễn ca Huế trên sông Hương. Lời giới thiệu này được dịch ra nhiều thứ tiếng để phục vụ cho các nhóm du khách.

Thứ ba: Giữa hai suất diễn nên cách nhau khoảng 30 phút để diễn viên, nhạc công có thể chuẩn bị tốt hơn khi diễn suất thứ hai có như vậy mới khắc phục được tình trạng diễn viên - nhạc công chạy sô.

Thứ tư: Nên tổ chức lại việc thả hoa đăng trên sông Hương bằng cách diễn viên phát đèn cho từng du khách để họ thứ tự từng hàng một lần lượt thả hoa đăng để bảo đảm an toàn cho du khách và tăng tính hấp dẫn.

#### ***3.4.5. Giải pháp nâng cao chất lượng diễn viên, bồi dưỡng người dẫn chương trình và nâng cao năng lực của chủ thuyền***

Trong thời gian gần đây, các Ban, Ngành chức năng của thành phố Huế và tỉnh Thừa Thiên Huế đã có nhiều biện pháp chấn chỉnh tình hình biểu diễn ca Huế trên sông Hương. Nhờ đó mà chất lượng phục vụ và hầu hết mọi sự phiền toái cho du khách khi thưởng thức ca Huế trên sông Hương đã được khắc phục. Để nâng cao hơn nữa trong công tác phục vụ đối với dịch vụ này cần:

Đào tạo đội ngũ diễn viên, nhạc công dưới nhiều hình thức nhằm đáp ứng nhu cầu thưởng thức ca Huế ngày càng tăng của du khách: tổ chức các lớp đào tạo và đào tạo lại tại trường Văn hóa nghệ thuật của tỉnh để bổ sung cho lực lượng diễn viên để khắc phục tình trạng thiếu diễn viên vào mùa cao điểm như hiện nay.

Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế cần phối hợp với Sở văn hóa thể thao tiến hành thăm định, đánh giá lại chất lượng diễn viên hàng năm để xoá thẻ hành nghề tạm thời.

Hàng năm, Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế phối hợp với Sở Văn hóa thể thao và du lịch tỉnh Thừa Thiên Huế bồi dưỡng cho những người dẫn chương trình ca Huế về văn hóa Huế, nguồn gốc của ca Huế, các bản ca Huế và các nhạc cụ sử dụng trong biểu diễn ca Huế, khuyến khích những người dẫn chương trình nên trau dồi trình độ ngoại ngữ để

có thể giới thiệu về nguồn gốc ca Huế, các nhạc cụ dùng để biểu diễn cho du khách nước ngoài mà không cần thông qua phiên dịch.

Sở Văn hóa thể thao và du lịch tỉnh Thừa Thiên Huế cần phối hợp với Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế để tổ chức các khóa bồi dưỡng về tâm lý du khách, về văn hóa ứng xử và kỹ năng giao tiếp để họ ý thức được vị trí và vai trò của mình đối với phát triển du lịch nói chung và dịch vụ ca Huế trên sông Hương nói riêng.

### **3.4.6. Giải pháp về tổ chức, quản lý hoạt động dịch vụ ca Huế trên sông Hương**

Khác với lĩnh vực sản xuất kinh doanh, quá trình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm du lịch diễn ra đồng thời, việc tạo ra chất lượng dịch vụ chỉ là một phía của quản lý chất lượng. Vì vậy, làm thế nào để bảo đảm chất lượng dịch vụ luôn là một việc làm khó khăn, phức tạp đòi hỏi một quá trình bền bỉ và lâu dài để có thể tạo ra một chất lượng hoàn hảo nhất. Tháng 7-2008, UBND tỉnh Thừa Thiên-Huế đã ban hành “Đề án nâng cao chất lượng hoạt động ca Huế trên sông Hương”. Trong đề án có đưa ra sáu điều cấm gồm:

- \* Rút ngắn thời lượng, thay đổi nội dung chương trình làm ảnh hưởng chất lượng nghệ thuật ca Huế trên sông Hương.

- \* Bán các loại băng, đĩa trái phép khi tham gia biểu diễn ca Huế trên sông Hương.

- \* Lợi dụng hoạt động ca Huế trên sông Hương làm tổn hại đạo đức, lối sống, làm suy giảm giá trị nghệ thuật ca Huế.

- \* Nuôi gia súc, gia cầm và bố trí người ăn ở, sinh hoạt trên thuyền ca Huế.

- \* Tẩy xóa, chỉnh sửa, mua bán, trao đổi và chuyển nhượng giấy phép biểu diễn ca Huế, giấy chứng nhận tổ chức dịch vụ biểu diễn ca Huế trên sông Hương.

- \* Tranh giành khách, ghép khách dưới mọi hình thức.

Những điều chỉnh trên là rất kịp thời đối với tình trạng nhộn nhạo của Ca Huế trên sông Hương hiện nay, nhưng những đề xuất đó mới chỉ dừng lại ở việc định hướng. Theo người viết, để quản lý tốt dịch vụ ca Huế trên sông Hương, trách nhiệm chính thuộc về trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế. Trước mắt, Trung tâm cần:

- Xây dựng các quy định về hoạt động của dịch vụ ca Huế trên sông Hương chi tiết hơn để có đủ căn cứ điều chỉnh những hành vi gây ảnh hưởng xấu đến dịch vụ ca Huế trên sông Hương.

- Tiến hành hướng dẫn thực hiện các quy định đó cho diễn viên - nhạc công và các đối tượng tham gia vào hoạt động kinh doanh dịch vụ ca Huế trên sông Hương.

- Xây dựng quy trình kiểm tra và đánh giá chất lượng biểu diễn của diễn viên - nhạc công.

- Kiểm tra, giám sát diễn viên - nhạc công bằng những hình thức:

+ Cấp lại toàn bộ thẻ hành nghề cho các diễn viên- nhạc công, trên thẻ có tên đơn vị, có ảnh và tên diễn viên, số thẻ...; phía sau có ghi một số quy định. Khi hành nghề, bắt buộc các diễn viên phải đeo thẻ. Khách có quyền xem số thẻ của diễn viên để có thể phản ánh khi cần thiết.

+ Khi khách đăng ký thưởng thức ca Huế, khách sẽ được phát tờ chương trình trong đó thể hiện đầy đủ các bài sẽ diễn, người điều hành chịu trách nhiệm chính về chương trình biểu diễn để khách tiện theo dõi. Ngoài ra, trên tờ chương trình có thể dành một phần để cung cấp giới thiệu thêm cho khách những hiểu biết về ca Huế. Thông qua tờ chương trình này, khách có thể tự kiểm tra chất lượng của suất diễn. Trường hợp những thay đổi tùy tiện của diễn viên, của người điều hành chương trình làm ảnh hưởng đến chất lượng của buổi biểu diễn, khách có thể ghi ngay vào phần góp ý dành riêng cho du khách ở tờ chương trình và phản ánh lại với Trung tâm quản lý và tổ chức ngay sau buổi diễn. Thông qua sự giám sát trực tiếp của khách, trung tâm sẽ có những chấn chỉnh kịp thời đối với diễn viên, người điều hành chương trình. Với hình thức quản lý này, diễn viên sẽ được quản lý thông qua người điều hành chương trình và người điều hành chương trình chịu trách nhiệm trước trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế. Diễn viên - nhạc công, người điều hành chương trình sẽ được nhận tiền biểu diễn tại đây. Có như vậy nhà nước mới không bị thất thu thuế từ dịch vụ ca Huế trên sông Hương.

Hàng tháng các câu lạc bộ cần tổ chức những buổi sinh hoạt câu lạc bộ để rút kinh nghiệm về chuyên môn. Các trưởng nhóm của câu lạc bộ cần ghi lại

những vi phạm của diễn viên - nhạc công để nhắc nhở, khiển trách trong những buổi sinh hoạt câu lạc bộ, những buổi sinh hoạt này giúp các diễn viên, nhạc công tiến bộ hơn trong nghề nghiệp biểu diễn của mình.

Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế cần niêm yết giá công khai của các suất diễn, điều này sẽ hạn chế được nạn trung gian “ăn chặn” tiền của du khách.

Đối với dịch vụ ca Huế trên sông Hương là một dịch vụ đặc trưng do xã hội hóa quá mức nên việc quản lý, kiểm tra chất lượng rất khó khăn, có nhiều đơn vị cung ứng tham gia vào hoạt động của dịch vụ này. Hiện nay, có hai đơn vị quản lý trực tiếp về hoạt động của dịch vụ ca Huế trên sông Hương. Đơn vị thứ nhất là Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế quản lý về nội dung chương trình, diễn viên, giá của dịch vụ ca Huế. Mọi suất diễn được thực hiện đều phải qua thông qua Trung tâm này. Đơn vị thứ hai là Ban quản lý Bến thuyền du lịch quản lý các đội thuyền tham gia phục vụ biểu diễn ca Huế trên sông Hương. Việc quản lý như vậy chắc chắn không mang lại hiệu quả, sẽ không đảm bảo chất lượng dịch vụ và độc quyền về giá cả. Do đó, cần thành lập các công ty chuyên tổ chức quản lý và biểu diễn ca Huế quản lý về thuyền, con người, quảng cáo về dịch vụ để có thể cạnh tranh nhằm đem lại cho du khách một dịch vụ tốt nhất. Các công ty này có thể do Sở văn hóa thể thao và du lịch quản lý.

### **3.5. Một số kiến nghị và đề xuất**

Để thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ ca Huế trên sông Hương một cách có hiệu quả, dựa vào kết quả nghiên cứu, chúng tôi mạnh dạn kiến nghị một số vấn đề sau:

#### **3.5.1. Đối với Ủy ban nhân dân Tỉnh Thừa Thiên Huế**

- Đề nghị Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo chặt chẽ chủ trương chấn chỉnh, xử lý nghiêm các đối tượng không chấp hành những quy định đã ban hành đối với dịch vụ ca Huế trên sông Hương, chỉ nên cho phép các đơn vị có đủ điều kiện và uy tín kinh doanh loại hình này, chấm dứt tình trạng ăn theo một cách tùy tiện.



- Hỗ trợ cho các chủ thuyền vốn vay ưu đãi để cải tạo, đóng mới lại thuyền rồng phục vụ biểu diễn ca Huế trên sông Hương; có phương án thay thế dần những thuyền du lịch không đạt chất lượng, mẫu mã xấu.

- Nâng cao nhận thức về ca Huế giúp cho người dân địa phương, các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, xã hội đều có nhận thức đúng đắn về ca Huế nhằm bảo tồn loại hình nghệ thuật truyền thống này.

- Ủy ban nhân dân Tỉnh cần nghiên cứu phương án cho phép mở rộng bến thuyền phục vụ ca Huế trên sông Hương tại khu vực Đập đá gần khách sạn Hương Giang để tránh quá tải do sự chật hẹp của bến thuyền Toà Khâm và bến số 5 Lê Lợi vào mùa cao điểm.

- Nâng cao vai trò của Sở văn hóa thể thao và du lịch trong quản lý hoạt động của dịch vụ ca Huế trên sông Hương, đồng thời cần nghiên cứu phương án thành lập những công ty tổ chức và biểu diễn ca Huế quản lý cả thuyền du lịch, đội ngũ diễn viên - nhạc công, xây dựng chương trình biểu diễn, quảng bá dịch vụ nhằm tránh tình trạng độc quyền.

### ***3.5.2. Đối với Sở văn hóa thể thao du lịch và Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế***

#### ***\* Đối với Sở văn hóa thể thao du lịch***

- Hỗ trợ Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ dẫn chương trình giới thiệu về ca Huế, đội ngũ diễn viên, nhạc công, thẩm định chất lượng diễn viên, nhạc công tham gia biểu diễn ca Huế trên sông Hương để cấp thẻ cho những nhạc công và diễn viên đạt yêu cầu.

- Sở Văn hóa thể thao du lịch và Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế nên phối hợp tập huấn cho các chủ thuyền các nội dung về nghiệp vụ đón tiếp du khách, về ứng xử văn hóa trong giao tiếp. Ngoài ra cũng nên có kế hoạch tổ chức trại sáng tác ca Huế và phối hợp với Đài phát thanh truyền hình và Trung tâm truyền hình Việt Nam tại Huế tổ chức các hội thi, liên hoan Ca Huế nhằm tìm kiếm tài năng và phát huy năng lực của các nghệ nhân ca Huế, bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật ca Huế.

- Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức thanh tra liên ngành đối với hoạt động ca Huế trên sông Hương.

#### ***\* Đối với Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế***

- Trung tâm tổ chức và quản lý biểu diễn ca Huế cần nghiên cứu nhu cầu của khách hàng để chọn lọc những bài hát về Huế có làn điệu tương tự ca Huế đưa vào chương trình biểu diễn để phù hợp với nhu cầu của khách.

- Nghiên cứu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh và sở văn hóa thể thao về trang trí thuyền, khu vực biểu diễn trên thuyền đạt tiêu chuẩn nhằm phục vụ khách tốt hơn.

- Để các buổi biểu diễn ca Huế trên sông Hương có chất lượng ngày càng cao, Trung tâm tổ chức và quản lý biểu diễn ca Huế cần tham mưu với các cơ quan chức năng để đề xuất với Tỉnh ban hành giá suất biểu diễn ca Huế phù hợp với công sức lao động nghệ thuật của diễn viên, nhạc công. Các nghệ nhân lâu năm, nghệ sĩ ưu tú phải có chế độ ưu đãi hơn những diễn viên mới vào nghề chưa biểu diễn được những bài bản lớn.

- Cần có những văn bản quy định cụ thể về việc xử phạt diễn viên - nhạc công vi phạm các quy định của Sở văn hóa thể thao du lịch và Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế.

- Phối hợp chặt chẽ với ban quản lý bến thuyền du lịch, công an đường sông trong kiểm tra hoạt động biểu diễn ca Huế.

### **3.5.3. Đối với Ban quản lý bến thuyền du lịch**

- Cần có quy định bắt buộc các chủ thuyền nên mang đồng phục, không được để cả gia đình chủ thuyền đi cùng du khách trong những suất diễn ca Huế, trên thuyền chỉ có một thuyền trưởng và một thuyền viên.

- Phối hợp chặt chẽ hơn với lực lượng an ninh của Thành phố Huế giữ trật tự tại bến thuyền tránh tình trạng các chủ thuyền, cò mồi, người bán hàng rong làm phiền khách gây mất trật tự, lộn xộn tại bến thuyền trước giờ biểu diễn.

- Phối hợp với Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế chặt chẽ hơn trong việc kiểm tra hoạt động biểu diễn ca Huế.

### **Tiểu kết chương 3**

Trước thực trạng ca Huế đang bị thương mại hóa đó thì Sở văn hóa thể thao và du lịch Huế cùng với ủy ban nhân dân thành phố Huế đã có nhiều biện pháp và chính sách nhằm bảo tồn và phát triển loại hình nghệ thuật này. Tuy nhiên, nhìn chung các biện pháp này chưa thực sự hiệu quả. Trong chương 3 này, trên cơ sở những định hướng chung, người viết đã cố gắng đưa ra những ý tưởng và đề xuất những giải pháp riêng nhằm bảo tồn và khai thác nghệ thuật ca Huế một cách hiệu quả hơn trong du lịch.

Mặc dù, có thể những ý tưởng và đề xuất trên đây mang nhiều ý kiến chủ quan, nhưng người viết hi vọng rằng đó sẽ là gợi ý cho các cấp lãnh đạo đưa ra những quyết sách và chiến lược bảo tồn, khai thác và phát triển ca Huế ngày một hiệu quả hơn.

## KẾT LUẬN

Thành phố Huế là một trong số ít những địa danh có tiềm năng lớn để phát triển du lịch bao gồm cả tài nguyên du lịch tự nhiên và tài nguyên du lịch nhân văn. Đến với Huế là đến với thành phố của Festival, thành phố của lễ hội; đến với Huế du khách sẽ được thỏa mãn nhu cầu hiểu biết về những giá trị văn hóa, những giá trị lịch sử lâu đời của một chốn cố đô thâm nghiêm.

Trong số các di sản văn hóa của kinh thành Huế, chúng ta không thể không nhắc đến Ca Huế - một loại hình nghệ thuật đặc sắc của vùng đất và con người nơi đây. Cùng với sự phát triển của du lịch ca Huế trên sông Hương trở thành một sản phẩm du lịch văn hóa độc đáo của Huế, sự ra đời và phát triển của nó đã góp phần đa dạng hóa sản phẩm du lịch, tạo nên sự phong phú các dịch vụ vui chơi giải trí về đêm tại Huế, góp phần giải quyết việc làm, tăng nguồn thu cho địa phương, phát huy giá trị văn hóa Huế, và khuếch trương hình ảnh Huế trên trường quốc tế và quốc gia. Tuy nhiên, cũng vì quá chú trọng đến yếu tố phát triển du lịch mà trong những năm gần đây việc biểu diễn nghệ thuật Ca Huế có phần bị thương mại hóa, làm giảm đi sức hấp dẫn và giá trị của bộ môn nghệ thuật này trong lòng của du khách trong và ngoài nước.

Chính vì vậy với mục tiêu nghiên cứu để tìm hiểu các giá trị nguyên gốc của nghệ thuật Ca Huế, từ đó đề xuất những biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả khai thác ca Huế trong du lịch, đề tài "*Nâng cao hiệu quả khai thác nghệ thuật Ca Huế trong du lịch*", đã đạt được các mục tiêu đề ra, cụ thể là:

**Một là:** Đề tài đã tìm hiểu tương đối đầy đủ về ca Huế từ lịch sử hình thành đến các đặc điểm nghệ thuật, đặc điểm thang âm thức điệu trong ca Huế, đồng thời thu thập được một số bài bản ca Huế tiêu biểu.

**Hai là:** Tìm hiểu và đánh giá được hiện trạng khai thác ca Huế trong du lịch cũng như trong đời sống từ các câu lạc bộ, các làng ca Huế, và nhất là trong dịch vụ biểu diễn ca Huế trên sông Hương; từ đó xác định và đánh giá mức độ các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng biểu diễn ca Huế trên sông Hương như: bến thuyền, diễn viên, nhạc công; nội dung chương trình biểu diễn; việc tổ chức, quản lý dịch vụ biểu diễn...

**Ba là:** Từ kết quả phân tích các nguyên nhân ảnh hưởng không tốt đến chất lượng dịch vụ, đề tài đã chỉ ra các thuận lợi và khó khăn trong việc khai thác và bảo tồn ca Huế, từ đó đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm khắc phục

những nguyên nhân đã nêu. Trước hết là các giải pháp chung như: Đưa ra định hướng bảo tồn và khai thác các giá trị của ca Huế, tăng cường công tác nghiên cứu chuyên sâu, mở rộng và phát triển công tác đào tạo, thành lập Bảo tàng âm nhạc Huế, mở rộng không gian biểu diễn, mở rộng quan hệ giao lưu, hợp tác trong khu vực và quốc tế. Sau đó là các biện pháp cụ thể đối với dịch vụ ca Huế trên sông Hương: cần phải tập trung nghiên cứu nhu cầu thị trường; tăng cường quảng bá và cung cấp thông tin cho du khách; hoàn thiện cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ biểu diễn ca Huế. Ngoài ra cần cải tiến nội dung chương trình biểu diễn; nâng cao chất lượng diễn viên, bồi dưỡng người dẫn chương trình và nâng cao năng lực của chủ thuyền, công tác quản lý dịch vụ cũng đóng vai trò khá quan trọng.

Ca Huế trên sông Hương là loại hình nghệ thuật truyền thống đặc trưng của Huế càng cần thiết phải có các hoạt động bảo tồn, khôi phục nhằm lưu giữ những giá trị văn hóa. Trong các giải pháp trên thì giải pháp nghiên cứu nhu cầu là quan trọng nhất.

Bên cạnh những kết quả đạt được, đề tài còn những hạn chế sau:

- Dịch vụ ca Huế trên sông Hương có nhiều đơn vị tham gia vào quản lý và kinh doanh, việc quản lý dịch vụ này chưa được quy về một đầu mối, nên việc đánh giá về công tác tổ chức và quản lý đối với dịch vụ ca Huế trên sông Hương đòi hỏi phải có nhiều thời gian và cần tìm hiểu nhiều đối tượng, vì vậy, do hạn chế về thời gian nên đề tài chưa đánh giá sâu về phần này.

- Thứ hai, giữa các yếu tố cấu thành chất lượng dịch vụ ca Huế trên sông Hương, đề tài chưa định lượng được yếu tố nào là quan trọng nhất.

Cùng với sự phát triển của ngành du lịch, ca Huế trên sông Hương đã trở thành một nhu cầu không thể thiếu của du khách mỗi khi đến Huế. Ca Huế đã trở thành một “thương hiệu văn hóa” gắn bó chặt chẽ với các hoạt động du lịch Huế. Đó cũng được coi như một “sản phẩm du lịch đặc biệt” có đóng góp lớn cho ngân sách du lịch của cố đô. Vì vậy, với đề tài này người viết mong muốn sẽ

đem lại một cái nhìn đa chiều và tương đối đầy đủ về Ca Huế, từ đó đưa ra những đề xuất, giải pháp nhằm góp phần thấu hiểu, bảo tồn và phát triển Ca Huế trong điều kiện tốt nhất, vừa để gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc, vừa để khai thác phát triển trong du lịch một cách hiệu quả nhất. Hi vọng rằng đề tài này sẽ góp một phần nhỏ bé nhằm gạt đục khơi trong, giúp bộ môn ca nhạc truyền thống Huế có được chỗ đứng trang trọng, dài lâu trong lòng người tri âm, tri kỷ.

## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

### I. SÁCH, TẠP CHÍ

1. Thảo Mỹ Am (2005), “Ca Huế trên sông Hương, nhìn từ góc độ tổ chức và biểu diễn”, *Thừa Thiên Huế cuối tuần*, (số 282), tr 4-5.
2. TS. Tôn Thất Bình (1999), “Đàn ca Huế- Nghệ sĩ, nghệ nhân tiêu biểu”, *Tạp chí Huế xưa và nay*, (số 35), tr.73.
3. Công ty quản lý bến xe- Bến thuyền Thừa Thiên Huế (2004), *Tài liệu tập huấn cho CBCNV công tác tại BQL Bến thuyền du lịch*, Huế.
4. Công ty quản lý bến xe- Bến thuyền Thừa Thiên Huế- Ban quản lý bến thuyền du lịch, *Sổ thống kê khách đi thuyền năm 2003, 2004, 2005*, Huế.
5. Dương Bích Hà, “Vài nét về âm nhạc dân gian Huế trong đời sống hiện nay”, *Tạp Chí Sông Hương* số 217 - 03 - 2007
6. Cục thống kê Tỉnh Thừa Thiên Huế, *Niên giám thống kê 2005*, Nhà xuất bản thống kê Hà Nội, Hà Nội.
7. Đảng cộng sản Việt Nam (2005), *Văn kiện đại hội Đảng bộ Thành phố Huế lần thứ IX, nhiệm kỳ 2005-2010*, Công ty cổ phần in Thừa Thiên Huế, Thừa Thiên Huế.
8. Đảng cộng sản Việt Nam- Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế (2005), *Văn kiện đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2005-2010*, Công ty cổ phần in Thừa Thiên Huế, Thừa Thiên Huế.
9. Nhật Huy (2005), “Tuyên chiến với “loạn” ca Huế trên sông Hương”, *Tiền phong*, (89), tr 9.
10. Philip Kotler (2001), *Quản trị marketing*, NXB Thống kê, Hà Nội
11. TS. Trần Thị Mai (2002), “Du lịch Thừa Thiên Huế, tiềm năng và triển vọng”, *Kỷ yếu hội thảo: Phát triển du lịch Thừa Thiên Huế*, Đại học kinh tế Huế.
12. Lê Văn Hào, *Một vốn quý trong kho tàng âm nhạc Việt Nam cổ truyền*. Âm nhạc số 3/1978.
13. Thanh Ngọc (2005), “Ca Huế xuống đờ”, *Sân khấu*, (số 10), tr 17.
14. Võ Thị Thu Ngọc (2005), *Thực trạng và định hướng phát triển các loại hình du lịch trên sông Hương*, Khóa luận tốt nghiệp, Đại học kinh tế Huế.

15. Hạnh Nhi (2003), “Nhộn nhạo ca Huế: Chấm dứt được không?”, *Văn hóa chủ nhật*, (số 911), tr 8.
16. Khang Ninh (2005), “Lập lại ca Huế trên sông Hương”, *Phụ nữ Việt Nam*, (69), tr 3.
17. Sở Du lịch Thừa Thiên Huế, *Báo cáo tổng kết ngành du lịch năm 2001, 2002, 2003, 2004, 2005*, Huế.
18. Sở khoa học và công nghệ Thừa Thiên Huế (2004), *Đặc điểm khí hậu-Thủy văn Tỉnh Thừa Thiên Huế*, NXB Thuận Hóa, Huế.
19. TS. Nguyễn Văn Mạnh, Th.s Hoàng Thị Lan Hương (2004), *Giáo trình quản trị kinh doanh khách sạn*, NXB Lao động- xã hội, Hà Nội.
20. Sở văn hóa thông tin tỉnh Thừa Thiên Huế, *Báo cáo tổng kết hoạt động văn hóa thông tin năm 2003, 2004, 2005*, Huế.
21. Sở văn hóa thông tin Tỉnh Thừa Thiên Huế (2005), *Những điều cần biết về hoạt động biểu diễn ca Huế trên sông Hương*, Công ty cổ phần in Thừa Thiên Huế, Thừa Thiên Huế.
22. TS. Bùi Thị Tám (2004), *Nghiên cứu chiến lược quảng bá du lịch để phát triển du lịch bền vững ở Thừa Thiên Huế*, Đề tài khoa học cấp bộ, Đại học kinh tế Huế.
23. Trần Kiều Lại Thủy (1997), *Âm nhạc cung đình triều Nguyễn*, Nhà xuất bản Thuận Hóa, Huế.
24. Trung tâm quản lý và tổ chức biểu diễn ca Huế (2006), *Các chương trình ca Huế trên sông của du khách*, Huế.
25. UBND Tỉnh Thừa Thiên Huế (2006), *Chương trình phát triển dịch vụ du lịch giai đoạn 2006-2010*, Huế.
26. UBND Tỉnh Thừa Thiên Huế, Sở văn hóa thông tin (2005), *Đề án thành lập Trung tâm Quản lý và Tổ chức biểu diễn ca Huế*, Huế.
27. UBND Tỉnh Thừa Thiên Huế, Sở văn hóa thông tin (2006), *Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quản lý và Tổ chức biểu diễn ca Huế*, Huế.
28. UBND Tỉnh Thừa Thiên Huế (2001), *Quyết định của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư khu vực bến thuyền du lịch Tòa Khâm*, Huế.
29. Phó Đức Trù- Phạm Hồng (2000), *ISO 9000*, NXB Kỹ thuật Hà Nội, Hà Nội.
30. Văn Lang (1993), *Ca Huế và ca kịch Huế*, Nhà xuất bản Thuận Hóa, Huế.

31. Võ Thanh Tùng (2001), *Nhạc khí dân tộc Việt*, Nhà xuất bản âm nhạc, Hà Nội.
32. Th.s Tôn Thất Bình, *Tìm hiểu nguồn gốc và sự hình thành ca Huế*, Tạp chí văn nghệ số 8 – 2001
33. Phát biểu trong nhạc hội ca nhạc Huế lần thứ nhất tổ chức tại Huế - 1977.
34. Trần Văn Khê, *Lối ca Huế và lối nhạc tài tử*, Bách khoa số 101, 102/1961.

## II. CÁC TRANG WEB

35. <http://chutluulai.net/forums/showthread.php?t=9830>
36. [http://www.vanchuongviet.org/vietnamese/vanhoc\\_tacpham.asp?TPID=14460&LOAIID=24&LOAIFID=1&TGID=2323](http://www.vanchuongviet.org/vietnamese/vanhoc_tacpham.asp?TPID=14460&LOAIID=24&LOAIFID=1&TGID=2323)
37. <http://vuontaodan.net/forums/tm.aspx?m=331>
38. <http://www.cand.com.vn/vi-vn/phongsu/2010/8/147108.cand>
39. <http://vietbao.vn/Van-hoa/Nhung-nguoi-truyen-lua-cho-ca-Hue/1735247629/486/>
40. [http://voque.org/index.php?option=com\\_content&view=article&id=1145:sinh-hot-chuyen-ca-hu-ting-nhc-tri-am-ti-tp-h-chi-minh&catid=27:sinh-hot-vn-ngh-hu&Itemid=50](http://voque.org/index.php?option=com_content&view=article&id=1145:sinh-hot-chuyen-ca-hu-ting-nhc-tri-am-ti-tp-h-chi-minh&catid=27:sinh-hot-vn-ngh-hu&Itemid=50)
41. <http://vn.360plus.yahoo.com/Truong-Tien/article?mid=482&fid=-1>
42. <http://vietbao.vn/Van-hoa/Chong-chanh-ca-Hue/20038466/181/>
43. <http://www.cinet.vn/ArticleDetail.aspx?rnd=1&newsid=52910&ZoneId=155&rid=20&page=28>



## PHỤ LỤC

### Phụ lục I

*Chương trình biểu diễn do TTQL & TCBD Ca Huế quy định*

### **CHƯƠNG TRÌNH DÀNH CHO KHÁCH TRONG NƯỚC** (Thời lượng 60 – 70 phút)

#### CHƯƠNG TRÌNH I

11. Hòa nhạc: Lưu thủy, Kim tiền, Xuân Phong, Long hổ
12. Tổ khúc dân ca: Nón quê em
13. Cổ bản (thường)
14. Hồ mái nhì – Nam bình
15. Châu văn

#### GIẢI LAO THẢ ĐÈN (10 PHÚT)

16. Lý tình tang
17. Ngâm thơ (Hoặc Trương tư khúc)
18. Hát vè
19. Tứ đại cảnh
20. Hồ già gạo  
(Kết thúc)

#### CHƯƠNG TRÌNH II

1. Hòa nhạc: Lưu thủy, Kim tiền, Xuân Phong, Long hổ
2. Lý tình tang
3. Cổ bản dựng
4. Tổ khúc (gồm nhiều làn điệu)
5. Lý giao duyên (hoặc Lý con sáo, Lý chuồn chuồn, Lý chiều chiều, Hành vân)
6. Châu văn

#### GIẢI LAO THẢ ĐÈN (10 PHÚT)

7. Trương tư khúc
8. Phẩm tuyệt (hoặc Lý năm canh, Tứ đại cảnh)
9. Hồ mái nhì – Nam Bình
10. Hồ già gạo  
(Kết thúc).

### **CHƯƠNG TRÌNH DÀNH CHO KHÁCH NƯỚC NGOÀI** (Thời lượng từ 50 – 60 phút)

#### CHƯƠNG TRÌNH I

10. Hòa nhạc: Đăng đàn cung
11. Lý mười thương
12. Độc tấu nhạc cụ
13. Hồ mái nhì – Nam Bình

14. Châu văn  
GIẢI LAO THẢ ĐÈN (10 PHÚT)  
15. Hòa nhạc: Lưu thủy, Kim tiền, Xuân Phong, Long hồ  
16. Lý chiều chiều – Lý Ngựa ô  
17. Độc tấu (hoặc song tấu)  
18. Hò giã gạo  
(Kết thúc).

#### CHƯƠNG TRÌNH II

1. Hòa nhạc: Lưu thủy, Kim tiền, Xuân Phong, Long hồ  
2. Lý chiều chiều – Lý ngựa ô  
3. Độc tấu nhạc cụ  
4. Hò mái nhì – Nam Bình (hoặc Tứ đại cảnh)  
5. Châu văn  
GIẢI LAO THẢ ĐÈN (10 PHÚT)  
6. Hòa nhạc: Long ngâm  
7. Tương tư khúc  
8. Độc tấu nhạc cụ  
9. Hò giã gạo  
(Kết thúc).

#### **Phụ lục II: Một số hình ảnh minh họa về Ca Huế và thực trạng biểu diễn Ca Huế**



**Hình 1. Một số nhạc cụ biểu diễn trong ca Huế**



**Hình 2. Ca Huế trong Đại Nội xưa**



**Hình 3, 4. Biểu diễn ca Huế trên sông Hương**



**Hình 5. Biểu diễn ca Huế tại Nghinh Lương Đình**



**Hình 6. Biểu diễn ca Huế tại một quán bar trên bờ sông Hương**



**Hình 7. Một buổi sinh hoạt ca Huế của CLB ca Huế Nguyễn Thị Lợi.**



**Hình 8. Tiết mục biểu diễn ca Huế trong chương trình “Đêm hoàng cung” tại Festival Huế 2010**



**Hình 9. Biểu ca Huế trong làng ca Huế ở Quảng Bình**

**Một số hình ảnh bất cập về thực trạng biểu diễn Ca Huế trên sông Hương**



**Hình 10. Một nhóm nghệ sĩ biểu diễn ca Huế trên sông Hương không đeo thẻ hành nghề.**



**Hình 11. Hàng ngày, bến thuyền Toà Khâm có hơn 30 chiếc thuyền neo đậu như thế này dù không có phiến, hợp đồng chở khách.**



**Hình 12. Chủ thuyền đứng, ngồi đợi khách trên bờ bến thuyền Tòa Khâm**